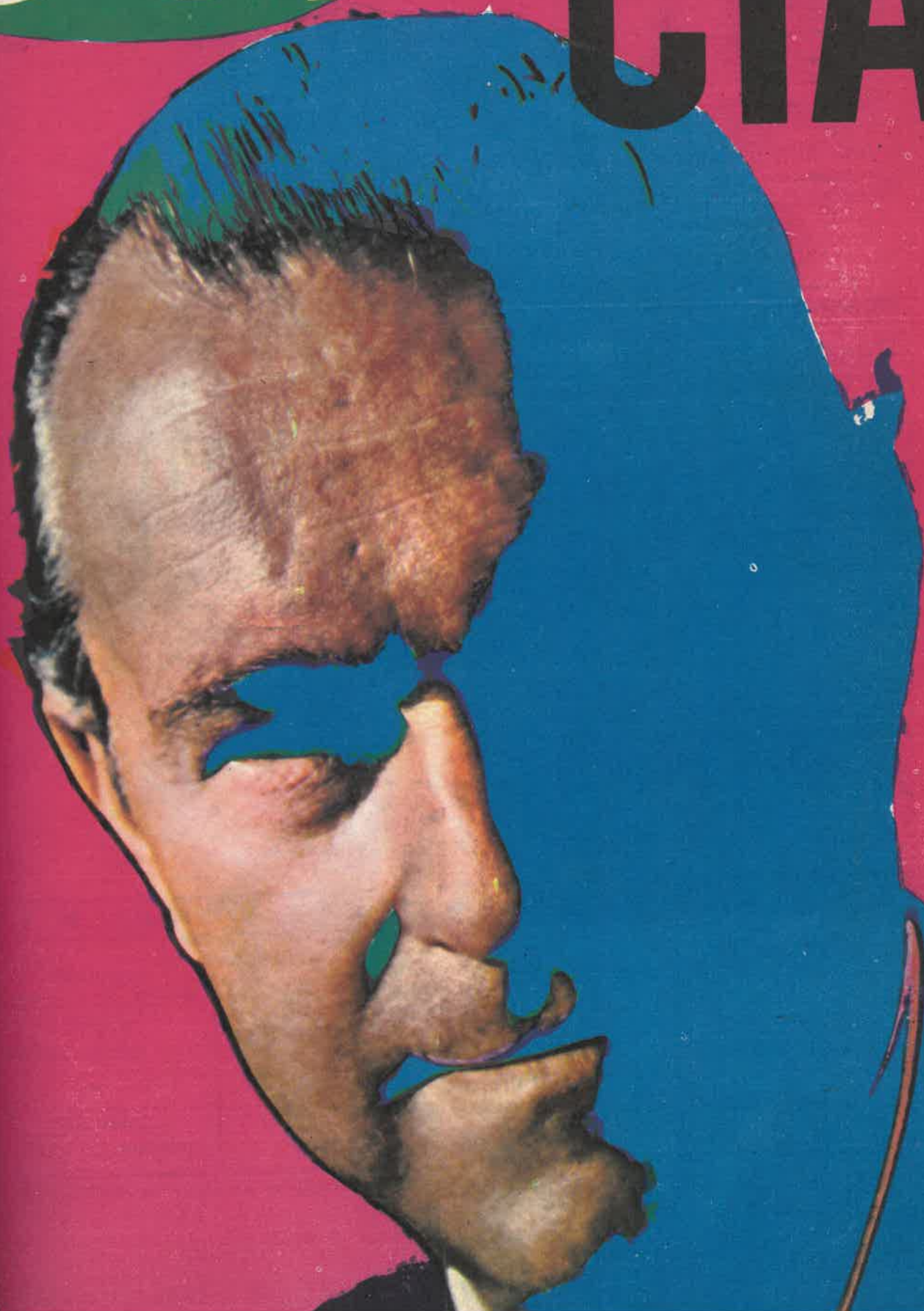


ĐÔI

CIA



ĐỜI

118

ĐẶC BIỆT : «XIA»

- BÀN TAY LÔNG LÁ CỦA XIA và CHÍNH TRƯỜNG THẾ GIỚI : thiệquang
- CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ TẠI VN BỊ NGHI LÀ XIA ? : vihuongchủ
- CIA TRONG MÀNG LƯỚI LÍNH BÁO MỸ : hũuthân
- TRÙM CIA RICHARD HELMS : hảilưu

CHÁNH TRI

- THẾ TRANH CỬ TỔNG THỐNG NĂM 72 TẠI MỸ : lýđạinguyên
- NGÀY CHIẾN TRANH TIỆT PHÁP BÙNG NỔ, HỒ CHÍ MINH VỚI KẾ HOẠCH NAVARRE

VĂN NGHỆ

- NỤ CƯỜI DƯỚI MỘ : hoànghảithủy
- KẼ BÁN MÁU : nguyễnthuylong
- GIANG SƠN CÒN NẶNG GÁNH TÌNH : cạcsĩ

CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHỦ • TRANG THƠ
- ĐỜI MUÔN MẬT • ĐỖ BUỒN TINH HOA • THỜI SỰ THẾ GIỚI • THỜI SỰ TRONG NƯỚC • ĐIỆN ẢNH • NHIẾP ẢNH • SINH HOẠT NGHỆ THUẬT

ĐỜI • NĂM THỨ BA • SỐ 118 • TUẦN LỄ TỪ 20-1-1972 ĐẾN 27-1-1972

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 70đ

Giao dịch Quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

đầu tranh cho đối

TƯ CÁCH CỦA MỘT CƠ QUAN LẬP PHÁP

Khóa họp bất thường thứ nhất của Hạ Viện đã bế mạc, một cách vội vã bất thường, cũng như đã hợp thức hóa một cách vội vã bất thường tất cả các dân biểu lem nhem khi khóa họp bắt đầu, cũng như đã biểu quyết một cách vội vã bất thường ba dự luật quan trọng sinh từ đối với mười bảy triệu dân chúng miền Nam!

Tình cách bất thường trong lề lối làm việc của cơ quan Lập Pháp có ưu quyền là Hạ Viện khiến cho ta phải sửng sốt và lo lắng, nếu ta còn đủ ngây thơ và tin tưởng để sửng sốt và lo lắng trước các sự bất thường.

Kiểm điểm lại hoạt động của Hạ nghị Viện trong hai tháng qua, chúng ta thấy các thành tích sau đây:

Hạ nghị Viện đã trì hoãn việc hợp thức hóa và bầu cử văn phòng Hạ nghị Viện suốt từ khi đắc cử (đầu tháng 9 năm 1971) cho tới khi bầu cử Tổng Thống (3-10) và Tổng Thống tuyên thệ (31-10). Việc trì hoãn đó thật kỳ lạ, và người ta chỉ giải thích được bằng các cuộc vận động hậu trường có tính cách lũng đoạn, mua chuộc, mặc cả... Hậu quả của các vận động đó là trong lễ tuyên thệ của Tổng Thống, cụ Nguyễn Bá Lương vẫn đóng vai niên trưởng long trọng tới dự lễ.

Hạ nghị Viện, ngay sau đó đã hợp thức hóa chớp nhoáng tất cả các dân biểu, kể cả những dân biểu lem nhem điển hình như dân biểu Bình Tuy bị tòa án kết tội gian lận, dân biểu An Xuyên bị bộ Quốc Phòng truy tố về trốn quân dịch v.v..

Sau cuộc hợp thức hóa chớp nhoáng là cuộc bầu cử văn phòng chớp nhoáng với một liên danh độc diễn, và tất cả các dân biểu đối lập (Dân Tộc Xã Hội) và độc lập (Dân Quyền, Quốc gia) tẩy chay không tham dự.

Sau đó Hạ nghị Viện đã nhấm mất biểu quyết chớp nhoáng dự luật ngân sách 1972 dù rằng dự luật này được Hành Pháp chuyển qua sau thời hạn hiến định. Phê thân hành pháp ở Hạ nghị viện đã nắm hết cả văn phòng cho nên phe còn lại không có dịp lên tiếng trước đến dân. Kết quả là chỉ có vài dân biểu thân hành pháp vì tư thù, đã kích một vài cơ quan chính quyền và cắt xén vài tỷ bạc.

Ba dự luật liên hệ đến chén cơm manh áo của 17 triệu dân cũng được biểu quyết thật mau lẹ. Một luật trao toàn quyền định hối suất cho hành pháp, dự luật thuế lương bổng và một luật ấn định quan thuế biểu. Cả ba đều do hành pháp soạn sẵn, và các dân biểu thân hành pháp không có thì giờ để sửa một dòng chữ nào, trong khi các dân biểu còn lại vẫn tiếp tục bị bịt miệng. Tất cả được thông qua trong vòng một tuần lễ. Tình trạng đó khiến nhật báo Sóng Thần đã phải ví Hạ nghị Viện như một cái máy biểu quyết, rất nhanh và rất chính xác. Nhanh vì tốc độ kỷ lục. Chính xác vì đúng ý của người điều khiển máy.

(Xem tiếp trang 54)

Tiếng nói của chiến sĩ

Đã từ lâu nay báo Đới vẫn muốn làm một trang dành riêng cho các chiến sĩ. Phải có tiếng nói của chiến sĩ. Không phải thứ văn chương suối mướt ủy mị cạnh tiền tuyến, em hậu phương dễ ru ngủ chiến sĩ bằng giấc mộng tình tư lãng mạn. Tiếng nói của chiến sĩ phải là tiếng nói thực, diễn tả đúng tâm trạng của chiến sĩ, những người đang, âm mờ nằm bụi, đổ máu, đổ mồ hôi, nước mắt bảo vệ cho chúng tôi sống yên ổn nơi đô thành mà làm báo, và... đầu tranh bằng mồm.

Bữa nay Đầu Gối xin nhường lời cho một chiến sĩ Thiết Kỳ, để nói tiếng nói của người chiến sĩ. Đầu Gối hy vọng rằng kể từ số này mục Tiếng Nói Của Chiến Sĩ sẽ bắt đầu.

Xin nói trước rằng tiếng nói của chiến sĩ Thiết Kỳ dưới đây là tiếng nói uất ức của người chiến sĩ. Nếu nhà nước chấp nhận lắng nghe tiếng nói uất ức đó thì xin đừng tịch thu.

Riêng Đầu Gối thì sẵn sàng chấp nhận nếu bị tịch thu vì Tiếng Nói Chiến Sĩ này. Thà rằng báo bị tịch thu còn hơn là mình bị tịch thu mất trước tiếng nói của người chiến sĩ, không lẽ chiến sĩ không có quyền nói cho nhà nước nghe mà chỉ nói cho... Đầu Gối nghe!

Những đêm không ngủ

Có những đêm dài không ngủ. Không ngủ chẳng phải để thức trắng vui chơi dưới ánh đèn lo là bên rượu nồng khướt mướt, trong tiếng cười tình của kiều nữ, nơi những tháp ngà cao ngất kia. Đêm không ngủ đó chỉ là của một lớp thừa thãi tình tiền, làm thì giờ thanh thản và nhất là giữa một nơi chốn thật an toàn. Những đêm không ngủ của chúng tôi toàn chỉ vì không thể ngủ khi mình còn muốn sống: dù sống lây lất, sống chỉ để củi nhận hy sinh và bạc đãi không thôi. Hy sinh cho một lớp người và chịu đựng những bạc đãi cũng từ chính lớp người đó.

Nếu không dưỡng nuôi chút hy vọng cho mai sau thì hẳn nhiên chúng tôi đã chẳng đại gì mà không buồn sung. Hy vọng lớp người đó, bọn chúng nó, một ngày nào sẽ bị tổng khử, và con cháu chúng



KHA TRẦN ÁC

tôi sẽ thoát khỏi cơn ác mộng dữ dội này. Chúng tôi còn muốn sống nên vẫn phải canh thức. Thức để canh chừng những tiếng động, những tiếng nổ mang máu chảy xương tan. Nhắm đèn không mưa. Trời không mây, bất gặp một vì sao lạc lối tìm ngôi, vội cầm như một áp ú của trời cao ban xuống. Lại vội giật mình vì cái máy tuần thanh của thằng bạn nằm trong xe đang vận tìm tân nhạc, bắt phải tiếng ca ngợi «Cách mạng kinh tế mùa thu». Người xưa bảo hồ thực tại thả hồn theo mây trời trăng sao là người mộng mị. Thời buổi này, những kẻ đang khốn đốn như thứ lính chiến được xếp thấp hơn cả những thầy canh sát đã chiến ăn mặc rằn ri quanh quần thành phố, là bọn tôi chỉ có thể tìm được chút yên ổn tâm hồn nơi một thế giới khác cái thế giới rất gần nhưng lắm ác mộng này thế mà cũng không được.

«Cuộc cách mạng kinh tế mùa thu» hiện lòng tru ai của chúng tôi lúc nào cũng muốn nâng cao đời sống quân nhân, nhất là những thành phần ngày đêm đem mạng sống mình đổi lấy sự sống còn cho đất nước... Như từ lúc đầu đã viết, đáng lẽ tôi không có gì để viết cả, vì trong một màn độc diễn, làm gì có đối thoại. Nhưng những luận điệu nhai nhai cả vú lấp miệng em làm tổn thương đến danh dự chúng tôi quá nhiều. Lòng tự ái của một tên lính chiến mà đồng đội hán đã vung vãi máu xương khắp mọi chiến trường, và đang tiếp tục chiến đấu không cho phép hàu im tiếng, dù tiếng nói chẳng những

không lợi lộc gì mà có khi còn mang họa vào thân,

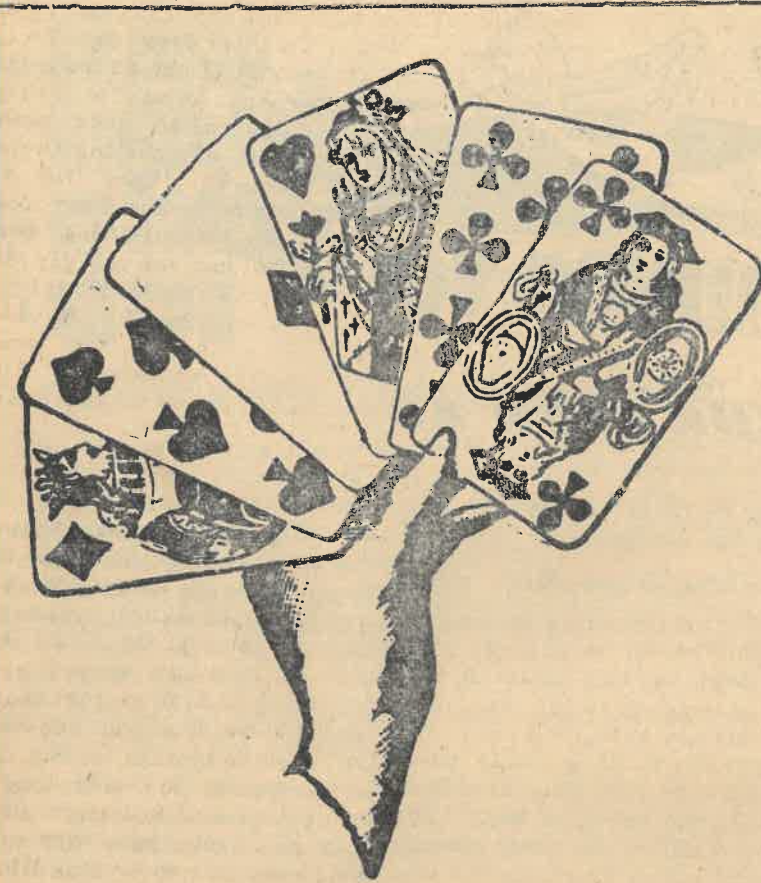
Chắc Tổng thống chưa quên

Tiếng nói này không nhằm đòi nhà nước xét lại vụ phụ cấp đặc biệt 4500đ. Sức mảy mà thành, khi ngay cả tiếng nói từ tòa nhà lập pháp kia còn không làm nên trò trống gì nữa là. Cũng chẳng phải vì lòng ám ức vì sự thua kém mấy tờ Hưng Đạo vương ân huệ. 4500 đồng quả rất lớn với lương tháng của một tên lính năm tháng bụi bở không thì giờ và hoàn cảnh chạy áp phe; nhưng lại rất nhỏ so với danh dự hán. Chúng tôi không thêm xin xỏ nhà nước việc đối xử công bằng hợp lý với những ai phục vụ dưới trướng là nhiệm vụ nhà nước phải làm. Ngày xưa Đức Phù Đồng vươn vai cỡi ngựa đẹp xông giặc Ân đầu thêm quay về đất thái bình nhận bổng lộc vua ban. Không có 4500đ của nhà nước, chúng tôi, những người Kỳ Binh vẫn tiếp tục phục vụ nhà nước. Dù tinh thần không thể tránh khỏi sa sút khi thấy mình bị liệt vào hàng con ghê. Mục đích chỉ là một phản kháng. Bao chí nói đã lam, những người trách nhiệm có lương tri lên tiếng đã nhiều. Chúng tôi là người trong cuộc, là tầng lớp trực tiếp chịu sự bất công vô lý, dầu sao cũng không nên ngồi im.

Nhà nước ngoác mồm la oai oái chú ý đặc biệt đến lính tác chiến lưu động mà không phân biệt nổi những đơn vị nào là tác chiến lưu động. Tôi không tìm T.T Thiệu, vị lãnh đạo tối cao của QĐ lại không rành rẽ điều này.

Với chức vụ mới, dù có quên quá khứ đàng đàng cơm sậy thật hợp của mình, ông vẫn phải biết điều đó và những lần thăm viếng chiến trường ông đã dư biết những thứ lính nào làm gì. Có lẽ TT chưa quên lễ Noel năm ngoái ông đã bay xuống U minh và ông đã đến tận ba chiến đoàn đầu tiên ào ạt tảo thanh và lập nên những câu cứ hóa lực đầu tiên giữa lòng ao toàn khu giặc. Một trong 3 chiến đoàn đó là CĐ 219. CĐ 219 nghĩa là do thiết đoàn 9 Kỳ Binh thuộc SD 21 BB đảm trách. Tôi vẫn còn nhớ những chai whisky và những cây thuốc lá ông cho mang nhân hiệu gì trong lần ủy lạo đó. Tôi cũng chưa quên cái giây phút cảm động của mỗi người lính có được từ cử chỉ niềm nở của T.T mang đến tận giữa núi rừng xa thăm thẳm, trong một hoàn cảnh không và thời gian mà những người lính chiến chúng tôi cảm thấy thiếu thốn nhất. Cho đến giờ phút này chúng tôi vẫn không nghĩ rằng T.T lại có thể bỏ quên chúng tôi. Nhắc ra đây việc lính Thiết Giáp đã đang làm lính kiềng hay lính trận, lính lưu động nay lính nằm một nơi, tôi trộm nghĩ là việc không gì khó hơn. Công việc đó đặc biệt những người phát ngôn khác đủ thẩm quyền, khách quan và giá trị hơn. Ông Phạm Văn Sơn, sử gia Trung Ta trong cuốn «VN chiến sử» đã ghi rõ rằng những mặt trận nào công đầu chiến thắng trước vụ TCK, TKN của V.C hồi tết Mậu Thân là

(Xem tiếp trang 54)



Bàn tay lông lá CỦA C.I.A VÀ chính trường thế giới

● THIỆU QUANG

Mới đây, khi nhật báo New York Times ở Hoa Kỳ công bố cái gọi là Tài liệu mật của Ngũ Giác Đài (The Pentagon Papers), dư luận thế giới và Việt Nam đã xôn xao. Nhưng không phải bây giờ người ta mới biết tới bàn tay phủ thủy của Cơ Quan Tình Báo Trung Ương Hoa Kỳ.

Trong vòng mười lăm năm gần đây, CIA đã đạt được nhiều thành công đáng kể đồng thời cũng gặp những thất bại nặng nề. Sự thành công và thất bại của CIA có thể viết lại đầy một số báo 56 trang đăng trong suốt một tháng là ít. Đây là chỉ mới nói tới những chuyện đã được tiết lộ chứ chưa nói tới những việc hầy còn nằm trong bóng tối.

Sau đây là những trường hợp điển hình, đáng chú ý :

— Năm 1950 : CIA đã thiết lập tại Đài Loan 1 công ty thương mại mệnh danh là «Western Enterprises, Inc.» nhằm mục đích huấn luyện, đào tạo những gian điệp mang công tác du kích và phá hoại hoạt động tại Trung Hoa Lục địa. Hầu hết các điệp viên được CIA kết nạp tại Kim Môn và Mã Tổ là người của Trung Hoa Quốc Gia.

Dầu lửa Ba Tư

— Năm 1953 : CIA đã chuẩn bị dàn cảnh cho cuộc đảo chánh tàn bạo, lật đổ chế độ của Bác Sĩ Mossadegh. Ông này nắm vững được chính quyền nhờ sự thù hận của dân chúng đối với công ty dầu lửa «Anglo Iranian Oil Company». Trong khi định quốc nhả hóa các công ty dầu lửa tại Iran, Mossadegh đã được sự ủng hộ nhiệt thành của đảng «Tudeh» theo Cộng Sản. Nếu việc quốc hữu hóa thành công, tây phương sẽ mất hết quyền lợi, bởi thế CIA đã tạo ra sự xáo trộn và đi tới đảo chánh để rồi cuối cùng, các cường quốc tây phương đã lấy lại được sự kiểm soát dầu lửa tại Iran.

Đồn điền ở Guatemala

— Năm 1954 : Jacob Arbenz Guzman đắc cử tại Guatemala, nhưng cuộc bầu cử dân chủ này không làm cho Hoa Kỳ vừa ý về chế độ của Guzman thiên Cộng. Và sự đắc cử của Guzman sẽ trở thành một mối đe dọa cho các đồn điền chủ thân Mỹ cũng như cho quyền lợi của công ty Hoa Kỳ «United Fruit». Các điệp viên của Allen Dulles đã dùng tới hai thương thuyền lớn chuyên chở vũ khí, đưa được

tới Honduras và Nicaragua để trao cho các kháng chiến quân của Đại tá Carlos Castillo Armas tổ chức chống lại Guzman. Cuối cùng ông đại tá này đã làm chủ được Guatemala và chế độ dân chủ thân Cộng của Guzman được thay thế bằng chế độ quân phiệt bởi Mỹ. Dưới chế độ của Castillo, Guatemala là một xứ có 4 triệu rưỡi dân thì một nửa đất đai được phân chia cho 1.100 gia đình ?!

Phá Nga

— Năm 1956 : Trước khi Nikita Khrushchev đọc bài diễn văn «mật» nhằm chỉ trích những sai lầm «lạc» của Stalin trong Đại Hội Cộng Đảng kỷ thứ hai mươi, một nhân viên của CIA đã thành công độc đáo trong việc khám phá, khai thác được bản văn này và ngấm ngầm chuyển sang Âu Châu Hoa Thịnh Đốn đã khám phá và khai thác được cái nội dung nguy hiểm của bản văn này trước khi chính Nga Xô có đủ thì giờ phát hành. Hậu quả của «đòn» này thật là nghiêm trọng đối với CS Nga vì từ trước, các đảng Cộng Sản Âu Châu vẫn tôn thờ thần tượng Stalin

Thành tích

Nhân đây, tưởng cũng nên nói tới một vài thành tích đáng kể của CIA.

— Năm 1955 một nhân viên của CIA nghiên cứu hệ thống điện thoại của thành phố Ba Linh đã khám phá ra một đường dây điện thoại của Nga đi ngang qua một đài Radar của Mỹ cách khoảng chừng 270 thước. Nhân viên của CIA liền đào một cái hầm và vào đường dây điện thoại của Nga để nghe trộm trong vòng nhiều tháng trời mà Nga không hề hay biết.

— Năm 1957, CIA chỉ dùng một bài diễn văn Ông Allen Dulles ngày đó là Giám Đốc CIA lên tiếng tại Cựu Kim Sơn — tiên đoán Thống Chế Geaorgi Zhukov sẽ lật đổ Khrushchev để thành lập chế độ độc tài quân phiệt chỉ hơn một tháng sau. Khrushchev cất chức bộ trưởng quốc phòng của Zhukov.

Những phi vụ thám thính thực hiện trên lãnh thổ Nga Xô do các hoa tiêu gián điệp «10-10» cũng là những thành tích đáng kể — mặc dù vụ chiếc U-2 của Đại Ủy Power bị bắn hạ là một tai nạn kỹ thuật của CIA — Thực vậy, khi xảy ra vụ Power và chiếc U-2 thì phi đội «10-10» đặt ở Adana (Thổ Nhĩ Kỳ) đã hoạt động được bốn năm. Trong thời gian đó, CIA đã thu thập đủ những tin tức liên quan tới các địa điểm phóng hỏa tiễn, nơi đặt những phi thuyền không gian, sự sản xuất nguyên tử và các căn cứ không quân, tiềm thủy đình v.v.. Chỉ một phi vụ cũng đủ cung cấp những tin tức để làm cho hai ngàn nhân viên CIA bận rộn trong ba tuần lễ.

Thất bại

Hoa Kỳ có thể hành diện với những thành công do CIA mang lại. Nhưng chiếc mè đây nào cũng có mặt trái của nó, bên cạnh những thành tích kể trên CIA cũng gặp những thất bại nặng nề, và sau đây là những vụ điển hình :

— Năm 1959 các điệp viên của CIA tràn ngập Ai Lao đông như kiến với một mật phi lên tới ba trăm triệu mỹ kim dành riêng cho công tác tuyên truyền tại Đông Nam Á. Cơ Quan Tình Báo Trung Ương của Hoa Kỳ tìm cách lật đổ chế độ trung lập của ông Hoàng Souvanah Phouma và đưa tướng Phoumi Nosavan lên thiết lập chế độ quân phiệt tại vương quốc này. Bộ Tham mưu của ông Tướng này gồm toàn những sĩ quan chống Cộng triệt để nhưng chính ông Tướng này lại không được lòng dân. Trò ma nớp này của người Mỹ đã chẳng đem lại một điều gì tốt đẹp cho Ai Lao mà chỉ gây đổ máu. Cuối cùng, Hoa Kỳ lại phải chấp nhận chế độ trung lập của ông Hoàng Phouma mà CIA đã thất bại trong việc định lật đổ. Hành động trên phải chăng đã là một hành động ngu xuẩn của CIA ? Hay là CIA đã không tiên liệu đúng mức những phản ứng của Nga Xô ?

Vụ vịnh con Heo

— Năm 1961, Allen Dulles, Giám Đốc Cơ Quan Tình Báo Trung Ương dựa theo những báo cáo của nhân viên CIA, cho rằng dân chúng tại Cuba đã sẵn sàng nổi dậy để chống lại Fidel Castro và các biệt kích quân của Cardona có thể đảm nhận việc đổ bộ lên Cuba, lực lượng Hoa Kỳ không cần phải can thiệp. Tổng thống Kennedy tin theo Dulles, bắt chấp sự khuyến cáo của Ngoại Trưởng Dean Rusk và Thứ Trưởng Ngoại Giao Chester Bowles, ra lệnh đổ bộ. Năm chiếm hạm của Hoa Kỳ chở quân «phiến loạn» được đưa tới Vịnh Cochinos. Biệt kích quân bắt đầu đổ bộ. Bốn giờ sáng, xướng ngôn viên của đài phát thanh Matanzas tuyên bố trên làn sóng điện : «Quân đội ngoại quốc xâm lăng hòn đảo. Tiểu đoàn 215 được giao phó trách nhiệm chống cự với quân xâm lăng. Lực lượng nhảy dù của chúng ta sẵn sàng nhảy...» Giai đoạn đầu của cuộc hành quân đã diễn ra đúng như sự dự liệu của CIA. Ngươi lỏi hạm «Escort Bay» của Castro bị đánh đắm tại Vịnh Nueva Giron. Quân giải phóng tiến lên dưới sự chỉ huy của Art, me Buesa và Osvaldo Ramirez. Đảo Pini bị chiếm đóng. Các tỉnh Matanzas và Pinar del Rio đã bị tràn qua. Dulles được thông báo từng giờ về sự tiến triển của cuộc hành quân đổ bộ lên Cuba, chống lại Castro. Tại Miami, Tổng Hành Dinh của lực lượng chống Castro, Tổng Thống José Miro Cardona chờ đợi, sẵn sàng trở về Cuba để tuyên cáo thành lập chính phủ mới. Đài phát thanh «Cuba giải phóng» reo mừng bằng những điệu nhạc Rumba và Cha Cha Cha. Trong khi đó, một điệp nhạc quân hành cũng được nổi lên với tiếng nói của Fidel Castro trên làn sóng điện, kêu gọi dân chúng Cuba nổi lên chống lại sự xâm lăng của quân đội ngoại quốc.

Đồng thời, các phân lực ở Mig và các xe Cam nhông do Nga viện trợ chở đầy lính của Castro xuất hiện.

Trong khi đó, tại Mạc Tư Khoa, viên tham vụ ngoại giao HK được một nhân viên ngoại giao Nga trao cho bức điện văn của Khrouchchev gửi cho Kennedy: «Hoa kỳ nên nhớ rằng Sô Viết sẽ cung cấp cho nhân dân Cuba tất cả những viện trợ cần thiết để đẩy mạnh cuộc tấn công chống lại sự xâm lăng của đế quốc!»

Tình hình chính trị thế giới căng thẳng đến tột độ. Hàng không mải bạm 60.000 tấn «Independence» của hải quân Hoa Kỳ nhô neo, hướng về Cuba. Những tàu chuyên chở của Anh cất Lợi cập bến Cuba để hồi hương những công dân Anh.

Nhưng tất cả những cố gắng, xếp đặt của CIA đã vô ích. Sau bảy mươi hai giờ chiến đấu, xưởng ngòn viên đài phát thanh «phấn loạn» đã loan báo một điện văn: «Europe coi chừng! Mặt trăng màu đỏ.» Đó là một hiệu rút lui của «quân đội giải phóng»

Đối với Hoa Kỳ, đây là một thất bại nặng nề và đau đớn nhất. CIA đã lại một lần nữa quên mất yếu tố nhân tâm: dân chúng Cuba vẫn còn trung thành với Castro.

Kẻ tội CIA

Tạp chí U.S. News and World Report số ra ngày 11.11.1971 có đăng một bài của ký giả Edward K. Delong chỉ trích những khuyết điểm của Cơ Quan Tình Báo Trung Ương Hoa Kỳ, căn cứ vào những lời phỏng vấn Victor Marchetti một cựu nhân viên cao cấp của CIA.

Victor Marchetti năm nay 42 tuổi, đã hoạt động cho CIA được 14 năm. Ông tốt nghiệp văn bằng nghiên cứu về Sử Học và những vấn đề Nga Sô tại Đại Học Pennsylvania năm 1955.

Marchetti đã thành công và chứng tỏ là một nhân viên tình báo có biệt tài. Ông đã được những giải thưởng mà bất cứ một người nào đã là nhân viên của CIA đều mơ ước

Từ một nhân viên tình báo tầm thường, Marchetti đã đi lên tới địa vị một nhân viên cao cấp của CIA. Ông đã làm Phụ Tá Đặc Biệt cho Trưởng Ban Kế Hoạch, Chương Trình và Ngân Sách của CIA trong thời gian ba năm. Sau đó là phụ tá đặc biệt cho Giám Đốc Điều Hành của CIA. Marchetti đã tiết lộ, trong thời gian đó ông hoàn toàn tin tưởng vào cơ quan tình báo này ông đã là một «điều hầu» thật sự.

Sau mười mấy năm hoạt động cho CIA, với những điều tai nghe, mắt thấy, Marchetti đã không còn tin tưởng vào những hành động của cơ quan này. Ông nhận thấy có quá nhiều «ảnh hưởng chính trị» trong cơ quan này và quyết định rút lui khỏi tổ chức. Trước khi rời khỏi ngành tình báo, Marchetti đã giải bày tâm sự với Richard Helms, Giám Đốc Cơ Quan Tình Báo Trung Ương Hoa Kỳ. Marchetti cho rằng có quá nhiều ảnh hưởng quân sự đối với hoạt động của CIA do đó gây ra những hậu quả không mấy tốt đẹp. Hơn nữa cơ quan này đã chi tiêu quá nhiều mà không đạt được thành quả

bao nhiêu. Ông tiết lộ rằng mỗi năm CIA xài hết sáu tỷ mỹ kim (vào khoảng 2.400 tỷ bạc Việt Nam) và có quá nhiều sự phí phạm. Riêng Cơ Quan An Ninh Quốc Gia (National Security Agency) tiêu mỗi năm nửa tỷ Mỹ kim trong công tác mã dịch các tài liệu bắt được của những quốc gia khác, dịch cũng như bản. Tiền xài ra thì nhiều nhưng kết quả thu lượm lại chẳng được vì những tài liệu thu được một phần là giả mạo, phần khác không tài nào dịch nổi. Nếu may ra có dịch nổi thì vì thời gian tính cũng dành xui xẻo. Những tài liệu thu lượm được tập trung ở Fort Meade dưới hình thức những cuốn băng. Marchetti cho biết có một đạo Giám Đốc CIA đề nghị cắt bỏ sự tốn kém vô bổ trên của NSA nhưng Paul Nitz với tư cách Thứ Trưởng Quốc Phòng đã bác bỏ đề nghị và chương trình tốn kém trên cứ tiếp tục. Marchetti còn cho biết mặc dù CIA chịu trách nhiệm về những hoạt động tình báo của quốc gia nhưng đến 85 phần trăm ngân sách đều do Bộ Quốc Phòng Mỹ nam giữ. Đề cập đến chiến tranh VN Marchetti cho biết vào khoảng năm 1960 đã có một sự xung đột nghiêm trọng giữa CIA và bộ quốc phòng. Nguyên nhân là vì con số hiện diện của du kích Việt Cộng và quân chính qui B.V. Bộ Quốc Phòng Mỹ cho rằng con số du kích quân cộng với quân chính qui rất thấp để chứng tỏ rằng QLVNCH với sự yểm trợ của quân đội Mỹ đã chiến thắng. Trái lại, theo tin tức tình báo, CIA quả quyết là con số này rất cao và Cộng quân có thể gây áp lực đối với Việt Nam Cộng Hòa. Tuy nhiên, cuối cùng Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ đã thắng vì lý do rất giản dị là kẻ nào nam được hầu bnh là nam được tất cả. Với 85% ngân sách do Bộ Quốc Phòng nắm giữ, Cơ Quan Tình Báo Trung Ương đành thức thối. Ngoài ra, Marchetti còn cho rằng những vệ tinh do thám, phi cơ đặc biệt để thu lượm tin tức và tất cả những đài Radar đều quá tốn kém và vô ích. Kết quả thu lượm được không được tương xứng với những phí tổn lớn lao bỏ ra.

Đề cập đến những «tội ác» của CIA, Marchetti đã cho biết là cơ quan này đã tạo nên những cuộc nội loạn ở một số các quốc gia trong vùng Đông Dương, cũng như trong tương lai, CIA có thể sẽ phóng ra những lực lượng bán quân sự hoạt động tại các quốc gia ở Mỹ Châu La Tinh, Ấn Độ, Phi Châu và Phi luật Tân, Marchetti cũng cho biết là những hoạt động của CIA tại ba quốc gia Việt Nam Cộng Hòa, Kampuchea và Lào đã khiến cơ quan này phải chi tiêu mỗi năm tới 450

triệu Mỹ Kim. Cũng như tập tài liệu mật của Ngũ Giác Đài đã tiết lộ, Marchetti cho biết là quả thật tại VNCH trong việc lật đổ Ngô Đình Diệm (và cả Norodom Sihanouk) đã có bàn tay lỏng lá của CIA nhúng vào. Marchetti cũng cho biết ý kiến riêng là ông hoàn toàn phản đối sự ủng hộ của CIA đối với những nhà cầm quyền thối nát, tham nhũng, không tổ chức nổi một cuộc bầu cử cho có vẻ công bằng và trong sạch, ít nhất là về hình thức.

(XEM TIẾP TRANG 55)

C.I.A trong màn lưới tình báo Mỹ

HỮU THÂN

Một ngày mùa thu năm 1962, Tổng Thống Hoa Kỳ triệu tập các cố vấn cao cấp về tình báo tại Tòa Bạch Ốc để thảo luận về một vấn đề cực kỳ nghiêm trọng liên quan đến nền an ninh của Hoa Kỳ: Các phần lực thám thính cơ U-2 khám phá được là Nga Sô đã thiết lập những căn cứ hỏa tiễn nguyên tử tại Cuba, một quốc gia thiên Cộng nam sát nách Hoa Kỳ.

Đứng trước thử thách lớn lao đó, Tổng Thống Kennedy cũng như các cố vấn của ông đều đồng ý rằng Hoa Kỳ phải có một hành động thích đáng để đáp ứng lại. Trong buổi họp các nhà lãnh đạo của Ngũ Giác Đài, căn cứ vào những xấp tài liệu mang theo đầy cộm, những bản đồ, phóng ảnh... do các cơ quan tình báo quân sự thu thập được, cho rằng khả năng nguyên tử của Nga Sô rất là «khủng khiếp» và đưa ra đề nghị là phải tiêu diệt ngay những căn cứ hỏa tiễn của Nga đặt tại Cuba bằng những biện pháp mạnh. Tướng Curtis Lemay, Tham Mưu Trưởng Không Lực đề nghị là Hoa Kỳ không tập và đổ bộ lên Cuba.

Tổng Thống Kennedy đau đầu. Nếu áp dụng biện pháp mạnh như thế thì một sự thử lửa bằng quân sự với Nga Sô sẽ không thể nào tránh được. Khrouchchev không bao giờ chấp nhận một sự lép vế quá đáng như vậy. Đại chiến sẽ bùng nổ.

Lúc ấy, John Mc Cone, Giám Đốc Cơ Quan Tình Báo Trung Ương (Central Intelligence Agency) mới đưa ra quan điểm của CIA. Mc Cone chỉ cần một tập giấy mỏng nhưng giá trị của nó thật là kinh khủng, đó là tài liệu ghi rõ từng chi tiết về khả năng nguyên tử của Nga Sô do một điệp viên hai mang của CIA tên là Oleg Penkovsky, một Đại Tá Hồng Quân cung cấp. Căn cứ vào tài liệu đó, Mc Cone đã quyết với Tổng Thống Kennedy là khả năng về vũ khí nguyên tử của

Nga Sô trong thực tế rất «yếu» so với những điều mà người ta đã lo sợ.

Năm được yếu tố then chốt đó, Tổng Thống Kennedy đã đưa ra một quyết định thích đáng và vô cùng khôn khéo. Một mặt, hải quân Hoa Kỳ được lệnh phong tỏa Cuba ngăn chặn tất cả các tàu bè Nga Sô cũng như của các nước Cộng Sản khác cập bến Cuba. Một mặt khác, Đại Sứ Adlai Stevenson đại diện Hoakỳ tại Liên Hiệp Quốc đã đem những hình ảnh chụp được đem ra trưng bày tại Đại Hội Đồng LHQ để tố giác âm mưu gây hấn của Nga Sô. Trong khi đó, các đài truyền hình Mỹ cũng ngày đêm đưa ra những hình ảnh về vũ khí giết người của Nga Sô, tạo cho dân chúng Hoa Kỳ một viễn ảnh «bị xâm lăng» đe dọa và vì thế dân chúng Mỹ đã ủng hộ Tổng Thống Kennedy hết mình trong việc phong tỏa Cuba.

Kết quả là vào ngày 28 tháng 10 năm 1962, Chủ Tịch Sô Viết Tới Cao Khrouchchev đã gửi cho Tổng Thống Kennedy một điện văn thông báo quyết định của Nga Sô, chấm dứt việc chuyên chở vũ khí nguyên tử vào Cuba và đồng thời tháo gỡ và đem về Nga tất cả căn cứ hỏa tiễn, phi đạn... đã xây cất hoàn tất trong thời hạn 13 ngày.

Câu chuyện trên đây chỉ là một trường hợp điển hình về những hoạt động của CIA, một tổ chức gián điệp hữu hiệu nhất thế giới hiện nay mặc dù là sinh sau đẻ muộn nếu so sánh với Scotland Yard của Anh hay KGB, GRU của Nga.

Trong những năm gần đây, tiếng tăm của CIA càng ngày càng «lừng lẫy» đến nỗi mà bất cứ chuyện gì xảy ra mọi người đều nghĩ rằng thế nào cũng có bàn tay lỏng lá của CIA dính vào. Từ chuyện «độc cừ» ở VN hay cuộc đảo chánh ở Kam Bu Chia là những chuyện lớn cho tới những chuyện việc nhỏ

như dân biểu buồn lặn chẳng hạn thế nào cũng có người cho rằng đó là những việc do CIA dàn cảnh.

Lịch sử CIA

CIA hiện tại là thối thân của Nhóm Tình Báo Trung Ương (Central Intelligence Group) và cũng chính là di sản của Cơ Quan Tình Báo Chiến Lược Hoa Kỳ (Office of Strategic Service, viết tắt là OSS).

Năm 1941, Tổng Thống Hoa Kỳ là Franklin D. Roosevelt chỉ thị cho Đại Tá William J. Donovan thiết lập tổ chức tình báo dân sự đầu tiên lấy tên là Sở Phối Hợp Tin tức (Coordinator of Information, viết tắt là COI), gồm những nhân viên phần lớn là các nhà sử học và các nhà bác học tên tuổi với nhiệm vụ duy nhất là chỉ sưu tầm và phân tích các tài liệu có tính cách quốc phòng.

Năm 1942, Sở Phối Hợp Tin tức được cải danh lại thành Cơ Quan Tình Báo Chiến lược và nhiệm vụ được giao phó cũng trở thành quan trọng hơn: «thu thập, phân tích những tin tức chiến lược và thiết lập những kế hoạch và đảm nhận những công tác đặc biệt».

Trong thời gian này, cơ quan OSS phát triển mạnh, nhân viên được tăng cường và đặt trọng tâm vào «những công tác đặc biệt», nghĩa là hoạt động gián điệp chứ không chỉ «sưu tầm và nghiên cứu». Trong năm 1943, nhân viên của OSS có mặt ở khắp nơi trên thế giới kể cả phần đất do quân Đức chiếm đóng ngoại trừ Mỹ Châu La Tinh thuộc trách nhiệm của FBI và vùng Viễn Đông thuộc trách nhiệm của Tướng Mac Arthur.

Tháng Tám năm 1945, Nhật Bản đầu hàng đồng minh và thế chiến thứ hai chấm dứt. Ba tháng sau, Cơ Quan Tình Báo Chiến lược của Hoa Kỳ cũng được giải tán, một vài bộ phận được đưa sang bộ ngoại giao hoặc về tòa Bạch Ốc.

Trong những năm 1946, 1947 các hiệp ước Yalta và Postdam được ký kết chưa ráo mực, Cộng Sản đã bắt đầu tìm cách bành trướng thế lực nhằm nhuộm đỏ thế giới. Mạc Tư Khoa thiết lập được các chế độ Cộng Sản tại Phần Lan, Lỗ ma Ni và Bao Gia Lợi. Năm 1946, Điện Cẩm Lĩnh uy hiếp Ba Tư và tiếp

theo đó việc thiết lập chế độ Cộng Sản tại Hung Gia Lợi và khuấy động cuộc nội chiến tại Hy Lạp, đảo chính tại Tiệp Khắc và phong tỏa thành phố Ba Lin.

Thế là cuộc chiến tranh lạnh bắt đầu bùng nổ giữa hai khối Công Sản và Tự Do. Ngày 22-1-1946 Tổng Thống Truman thiết lập Cơ Quan Thẩm Quyền Quốc Gia (National Authority Agency) sau đó ít lâu lại được cải danh thành Nhóm Tình Báo Trung Ương (Central Intelligence Group).

Cuối cùng, sau khi dự luật An Ninh Quốc Phòng được Quốc Hội Hoa Kỳ phê chuẩn vào tháng bảy năm 1947. Cơ Quan Tình Báo Trung Ương được khai sinh ngày 18 tháng Chín năm 47 với những quyền hạn và trách nhiệm thật rộng rãi. Theo đó, vị Giám Đốc của CIA được liệt vào hàng nhân vật thứ ba tại Hoa Thịnh Đốn sau Tổng thống Hoa Kỳ và vị Phụ Tá Đặc Trách An Ninh của T.T.

Hiện tại, Giám Đốc Cơ Quan tình báo Trung ương HK là Richard Mc Garrah Helms, năm nay 58 tuổi ở chức vụ này hơn năm năm và đã sống trong nghề gián điệp 24 năm.

Tổng hành dinh của CIA

Những du khách tới thăm vùng ngoại ô thủ đô Hoa Thịnh Đốn đều phải đi tới những tấm bảng xanh, trắng chỉ rõ đường đi tới tổng hành dinh của CIA. Tòa nhà hành chánh chiếm một khoảng diện tích 35.000 thước vuông trong công viên rộng 50 mẫu tây ở Langley, cách toa Bạch Ốc cũng như Ngũ Giác Đài chừng 20 phút xe hơi. Đây là một tòa nhà thật vĩ đại, từ xa nhìn vào chỉ thấy toàn cửa kính lớn, các phòng đều được trang bị máy điều hòa không khí. Bên trong có hai nhà ăn lớn chứa được trên một ngàn thực khách. Cả thấy có bảy tầng lầu, mỗi tầng lại có hai quán ăn và giải khát. Trong công viên, đường đi dài hơn ba cây số và cả ngàn xe hơi có thể đậu trên hai cái sân rộng 21 mẫu.

Trên mười ngàn nhân viên làm việc tại đây với những báo cáo của các trạm đặt ở ngoại quốc, mỗi tháng có khoảng ba triệu trang tài liệu mật mã hay bản mật mã được tập trung tại đây.

Trong số 10.000 nhân viên này, có đủ chuyên viên của tất cả những ngành khoa học: Những nhà bác học nguyên tử giải thích những tài liệu bắt được của các phòng thí nghiệm ngoại quốc, các bác sĩ, chuyên viên giải phẫu để chẩn bệnh cho những con bệnh quan trọng: các nguyên thủ quốc gia, các chính khách v.v. Các kỹ sư có khả năng thiết lập lại cả một hệ thống máy móc sau khi chỉ cần coi một cái búp loong và dĩ nhiên là có cả các kỹ thuật gia nghiên cứu trực tiếp các tin tức như các nhà hóa học, chuyên viên về ngôn ngữ, nhiếp ảnh gia, chuyên viên vô tuyến điện, chuyên viên mật mã v.v...

Ngoài ra còn phải kể tới những công xưởng gồm các bộ máy phức tạp đang giá hàng tỷ mỹ kim để giải mật mã và lưu trữ những dữ kiện. Đây có thể nói được là nơi tập trung những máy điện tử lớn nhất thế giới, những mắt thần, tai thần, nhìn thấy được và nghe thấy được biết bao những chuyện «bí mật» đang xảy ra trên thế giới.

Các tổ chức tình báo Mỹ

Từ trước tới nay, mỗi khi nói tới tình báo của Mỹ là người ta nghĩ ngay tới CIA tức Cơ Quan Tình Báo Trung Ương. Thực ra CIA chỉ là một bộ phận của cả một hệ thống tình báo vĩ đại gồm nhiều cơ quan khác biệt.

Đứng đầu hệ thống là vị TT Hoa Kỳ. Nhưng công việc của ông là chỉ đạo những bản báo cáo về tin tức tình báo hàng ngày và đưa ra những quyết định cần thiết. Tuy vậy, vì công việc bận rộn của một vị TT, nhiều khi ông cũng không có đủ thì giờ để đọc hết bản báo cáo mà chỉ cần đọc bản tóm tắt do vị cố vấn đặc trách về an ninh tóm lược những dữ kiện chính yếu của bản báo cáo.

Nhân vật thứ hai chính là Cố Vấn An Ninh của TT Hoa Kỳ, Chủ tịch Hội Đồng An Ninh Quốc Gia hiện thời là Tiến sĩ Henry A. Kissinger.

Nhân vật thứ ba điều khiển Ủy Ban Tình Báo Hỗn hợp gồm những nhân vật đầu não của hệ thống tình báo Hoa Kỳ là Richard Helms Giám Đốc Cơ Quan tình Báo Trung Ương.

Nhìn vào sơ đồ tổ chức qui mô có thể nhận định một cách tổng quát về sự tổ chức hệ thống tình báo «ghê gớm» nhất thế giới hiện nay.

Trong hệ thống tổ chức đó, ngoài cơ quan Tình Báo Trung Ương còn có những bộ phận quan trọng, liên quan đến không những của Hoa Kỳ mà còn ảnh hưởng tới cả thế giới.

CƠ QUAN AN NINH QUỐC GIA: (National Security Agency) có nhiệm vụ thiết lập những bộ mật mã cho Hoa Kỳ và chọc thủng màn bí mật của mật mã các nước (thù cũng như bạn). Trong khi hai nhiệm vụ này quan trọng nhất là nhiệm vụ sau tức là việc chuyên đi nghe trộm, những việc gì xảy ra trên toàn thế giới. Bởi thế cho nên hiện tại, NSA (Viết tắt của National Security Agency) có tới hơn hai ngàn đài bắt tin đặt ở khắp nơi trên thế giới, kể cả những chỗ hẻo lánh nhất không bao giờ có vết chân người đặt tới. NSA có cả những chiếc tàu lớn trang bị máy móc điện tử có mặt khắp các đại dương và những chiếc phi cơ phản lực siêu thanh là những đài bắt tin lưu động, liên diện trên không trung ngày cũng như đêm.

Nhân viên của NSA hiện tại lên tới hơn hai chục ngàn và tổng hành dinh được đặt tại Fort Meade, Hoa Kỳ.

CƠ QUAN TÌNH BÁO QUỐC PHÒNG (Defense Intelligence Agency, DIA) do cựu Bộ Trưởng Quốc Phòng Robert MacNamara khai sinh ra năm 1961 nhằm mục đích phối hợp, thống nhất các hoạt động tình báo quân sự.

Nhưng trong thực tế, như một nhân viên tình báo cao cấp của Hoa Kỳ tiết lộ thì tổ chức này chỉ là một đứa trẻ sơ sinh chết yểu ngay khi mới ra đời. Mặc dù ngân khoản dành cho cơ quan này lên tới bảy trăm triệu Mỹ kim mỗi năm và số nhân viên 5.500 người, công việc chính của cơ quan này vào chỉ là tồn trữ tài liệu tình báo mà thôi. Còn việc «phối hợp các hoạt động tình báo quân sự» thì các tổ chức tình báo của Lục quân, Hải quân và Không quân vẫn cứ đương ai nấy đi, chẳng có gì gọi là «phối hợp» cả.

TÌNH BÁO CỦA CÁC BINH CHUNG HẢI, LỤC, KHÔNG QUÂN
Đây là những tổ chức tình báo xài tiền sang nhất thế giới. Mỗi năm họ tiêu hết 5 tỷ mỹ kim trong tổng số 6 tỷ được dành cho các hoạt động tình báo của Hoa Kỳ.

Lục quân có tới 38.500 nhân viên tình báo và với ngân khoản là 775 triệu mỹ kim một năm, họ đã cung cấp hầu hết các điệp vụ cần thiết cho Cơ quan An Ninh Quốc gia (NSA)

Hải quân cũng được một ngân khoản bằng với Lục quân nhưng số nhân viên chỉ có 10.000 người.

Không quân tiêu tiền khủng khiếp nhất: trên dưới 3 tỷ Mỹ kim mỗi năm và con số nhân viên tình báo của không lực Hoa Kỳ cũng ghê gớm nhất: 60.000 người. Phần lớn ngân sách của tổ chức này được dành cho những chương trình, dự án về phi đạn nguyên tử.

PHÒNG TÌNH BÁO VÀ SƯU TẦM thuộc Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ. Cơ quan này không có những công tác gián điệp có tính cách phiêu lưu, mạo hiểm. Nhân viên của họ hầu hết là những viên chức làm việc tại các Tòa Đại Sứ của Hoa Kỳ đặt ở các nước. Công tác chính yếu của họ là thâm nhập và nghiên cứu những tin tức tình báo rồi báo cáo về cho xếp lớn của họ là Tổng Thống HK. Có điều mà người ta ghi nhận được là đa số các nhân viên của họ đều là cựu nhân viên của Cơ Quan Tình báo Trung ương nghĩa là họ đã là những điệp viên nhà nghề rồi.

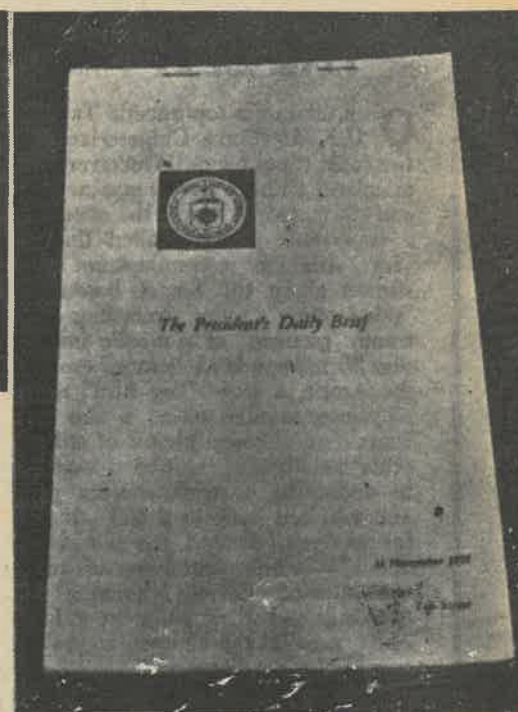
CÔNG AN LIÊN BANG (FBI). Tất cả những công tác phản gián trên đất Mỹ đều do cơ quan này điều khiển. Từ sau thế chiến thứ hai tới nay và nhất là trong thời cuộc chiến tranh giữa hai khối Tự Do và Cộng Sản phát động mạnh, FBI đã đạt được những thành tích đáng kể, khám phá được hàng trăm gián điệp Nga hoạt động trên đất Mỹ.



— Trụ sở chính của CIA nằm trong một khu rừng thưa, gần thủ đô Hoa Thịnh Đốn.



— Henry Kissinger Cố vấn An Ninh Quốc gia của T.T. Nixon, mỗi ngày phải trình lên Nixon một bản báo tóm tắt tin tức (viết tắt PDB hình bên) với hàng chữ Top Secret (tối mật).





Richard Helms, giám đốc cơ quan tình báo CIA

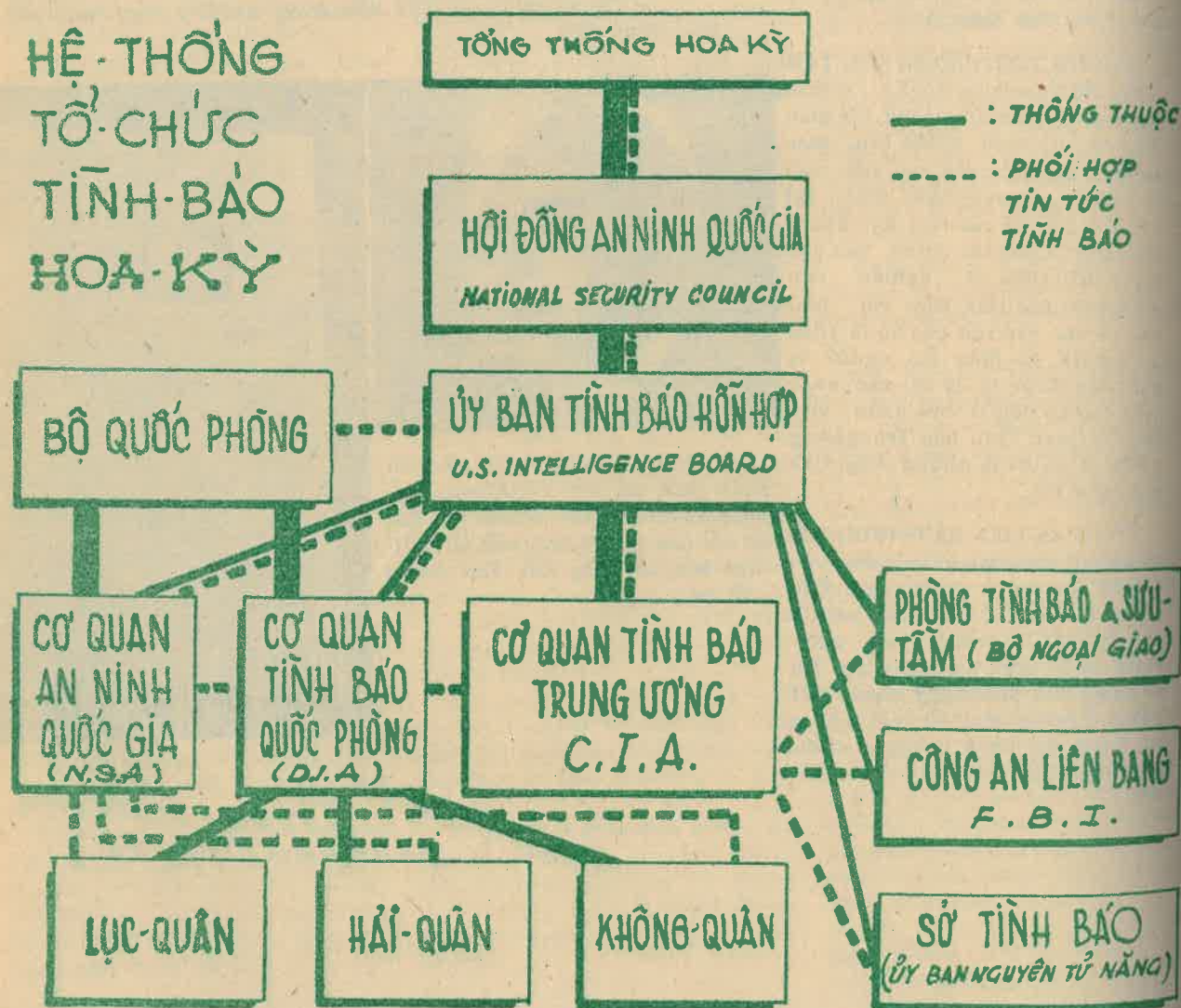


Kissinger cất tài liệu tối mật!



Marchetti, cựu nhân viên cao cấp CIA đã tố cáo các lỗi lầm và khuyết điểm của Xia!

HỆ THỐNG TỔ CHỨC TÌNH BÁO HOA KỲ



MỘT VÒNG THẾ GIỚI

Vì Nixon nổi nóng

Khi Ấn Độ lập tòa Đại Sứ ở Hà Nội, nhiều người cho rằng bà Indira Gandhi đã giận ông Nixon, vì Mỹ tỏ ra quá thiên vị Hồi Quốc trong cuộc chiến tranh Ấn Hồi vừa qua.

Điều đó có thật.

Ký giả Jack Anderson đã tiết lộ trên báo chí bên Mỹ một tài liệu mật, chứng tỏ cả tổng thống Nixon lẫn cố vấn Kissinger đều nghiêng về phía Hồi Quốc. Tài liệu mật này làm cho chính phủ Mỹ điên đầu, và đang truy lùng xem ai là người tiết lộ cả biên bản buổi họp của tiểu ban Hành Động Đặc Biệt (SAG: Special Action Group) tiểu ban này gồm có cố vấn Kissinger, giám đốc Helms của CIA, tham mưu trưởng liên quân, Thứ trưởng ngoại giao và Thứ trưởng quốc phòng.

Trong biên bản ghi lại, cố vấn Kissinger đã nói:

— Cứ nửa giờ một lần tôi lại khổ vì Tổng Thống trách chúng ta không cứng rắn với Ấn Độ nhiều hơn.

— T.T vừa điện thoại cho tôi. Ông cho rằng chúng ta không làm đúng ý của ông. Ông muốn ta nghiêng về phía Hồi Quốc, mà chúng ta lại làm khác đi...

Tài liệu mật cho thấy Nixon đã nổi nóng thực sự vì mới tháng trước ông gặp bà Indira Gandhi mà bà này đâu nói chỉ lời ý định gây chiến với Hồi Quốc. Trong khi đó Mỹ cần phải nghiêng về Hồi Quốc, một đồng minh của Trung Cộng, còn Ấn Độ là kẻ thù của Trung Cộng. Nếu không lỡ chuyển đi của Nixon sang Bắc kinh bị lỡ dở sao?

Mỹ bên gởi hàng không mẫu hạm Enterprise từ biển T.H sang Ấn Độ Dương làm áp lực với Ấn Độ và giữ cân bằng lực lượng Hải Quân với Nga. Tháng tám năm ngoái, chỉ một tháng sau khi Kissinger sang Tàu, Ấn và Nga đã ký hiệp ước bảo vệ lẫn nhau.

Một lần Nixon đã nói với nhà báo: «Các quyết định quan trọng, muốn quyết định cho đúng, phải trầm tĩnh, không nổi nóng được».

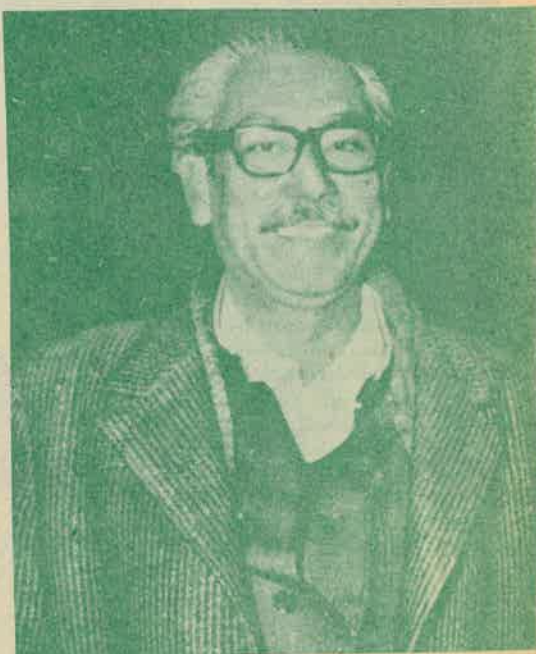
Lần này, quả thật Nixon hơi nóng nảy.

Mujib: Nắm thực quyền

Khi ông Mujibur Rahman được phóng thích từ Tây Hồi bay sang Luân Đôn, rồi trở về Đông Kôi, nay đã là quốc gia Bangla Desh, người ta tự hỏi liệu chính phủ lâm thời Bangla Desh có sẵn sàng trao quyền hành cho vị lãnh tụ cũ của họ không. Có giả thuyết cho rằng Mujib sẽ chỉ được trao cho một chức vụ tượng trưng, vì uy tín của ông trong quần chúng quá cao. Hàng triệu người đã đi đón rước ông.

Nhưng sáu tuần trước Mujib đã cho biết ông là lãnh tụ thực sự của tân quốc gia: Ông nắm chức thủ tướng, nhường địa vị TT có tính cách tượng trưng cho người khác. Nguyên thủ tướng tạm quyền Tajuddin Ahmed vẫn được mời ở lại trong nội các.

Tân quốc gia Bangla Desh đã được các nước Đông Âu theo Nga công nhận, Đông Đức, Ba Lan, Bảo... ngoài ra còn có Miến Điện.



Mujib, ngày vinh quang trở về



Dân Bangla Desh bắn súng chào mừng tân thủ tướng Mujib.



Ba nhà trí thức phản kháng : Amalrik—Bukovsky và Solzhenitsyn.

Nhưng sự hiện diện của quân đội Ấn Độ tại nước này làm cho các quốc gia khác có lý do ngăn ngại chờ đợi. Việt Nam Cộng Hòa thì chắc còn lâu mới công nhận Bangla Desh, một nước đàn em của Ấn Độ. Và lại Mỹ cũng chưa công nhận kia!

Mujib vẫn cần đến quân đội Ấn Độ để bảo vệ trật tự. Quân đội Bangla Desh gồm khoảng 100 ngàn du kích quân, bây giờ lại là một mối lo cho chính phủ. Nhiều du kích quân quá khích vẫn tiếp tục bạo động để trả thù những người giống Biharis (2 triệu người) trước kia trót cộng tác với quân đội Tây Hồi.

Sứ mạng của Mujib bây giờ vẫn là phải tạo được sự ổn định để củng cố lại nền kinh tế, tái thiết cầu cống, đường xe lửa, tái lập các công sở vắng bóng hàng ngàn trí thức Bengali đã bị quân Tây Hồi tàn sát, hồi cư và định cư 10 triệu dân tỵ nạn đang sống trên đất Ấn, lo công ăn việc làm cho họ... Người ta ước lượng chính phủ Bangla Desh cần tới 4 tỷ mỹ kim. Tiền lấy đâu ra? ngân quỹ thì trống rỗng, dân thì đã nghèo lại thêm nghèo.

Chắc chắn phải có viện trợ của các quốc gia thân hữu. Quốc gia nào? Trong tuần qua Mujib đã tuyên bố sẵn sàng mở bang giao với Trung Cộng, một nước đã giúp súng cho Tây Hồi tàn sát dân Bengali.

Trong khi chờ đợi các nhân viên ngoại giao Trung Cộng bị giữ ở Bengla Desh làm con tin.

Trong 9 tháng bị cầm tù ở Tây Hồi, Mujib không được biết gì về tình hình xứ ông, ông chỉ nằm chờ chết. Khi được trả tự do, sang Luân Đôn ông gọi điện thoại về cho gia đình, hỏi con ông: «Các con còn sống cả không? Mẹ con đâu?» Bà vợ ông quá cảm động đến nỗi không nói được qua dây điện thoại.

Bây giờ chánh trị gia đó bắt đầu phải làm một nhà quản trị, với một cơ nghiệp đổ nát trên tay.

Nga xô đàn áp trí thức đối lập

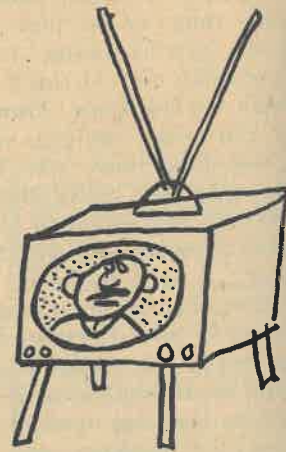
Trong tuần qua trung tâm Văn Bút V.N đã lên tiếng phản đối việc bắt giữ nhà văn Nguyễn Hoạt. Ở bất cứ nước nào, việc chánh quyền bắt giam một nhà văn cũng dễ gây xúc động. Nhưng các chánh quyền độc tài vẫn bất chấp.

Thí dụ ở Nga xô.

Nhà văn Bukovsky đã bị tuyên án, sau một ngày xử, về tội phá hoại chế độ Xô viết, Bukovsky bị kết án 2 năm tù, 5 năm lao động cưỡng bách và 5 năm quản thúc. Tội của Bukovsky là gởi tài liệu ra ngoại quốc tố cáo chính quyền Nga giam giữ các nhà trí thức đối lập trong bệnh viện thần kinh. Bị đưa ra tòa, Bukovsky, 29 tuổi, chỉ nghĩ tiếc rằng đã gởi đi ít tài liệu quá.

Mười bốn tháng trước đây, sử giả Andrei Almarik đã bị kết án 3 năm tù ở Tây bá lợi Á. Ông đã viết bài chỉ trích chế độ của Nga. Tin tức gần đây cho biết Almarik bị đau nặng trong nhà giam mà không có thuốc men gì.

Một thí sĩ mới bị trục xuất khỏi hội nhà văn Nga, là Yevgeny Markin. Bị trục xuất như vậy, sẽ không còn ai in tác phẩm cho ông nữa. Hai năm trước chính Markin đã bị áp lực buộc quyết trục xuất văn hào Solzhenitsyn ra khỏi hội nhà văn. Sau ông ta hình như ân hận, làm mấy bài thơ biểu lộ mối ân hận đó. Thế là Markin được theo Solzhenitsyn, người đã được tặng giải Nobel về văn chương năm 1970 mà không thể đi lãnh giải.



ĐIỆN ẢNH

Tình Yêu và Tuổi Trẻ

Sau gần hai tháng âm thầm làm việc, nhóm phim Người Mới đã quay xong phần hình ảnh của cuốn phim «Tình Yêu và Tuổi Trẻ». Tuần vừa qua, nhóm Người Mới đã bắt đầu bước vào giai đoạn ráp nối cuốn phim.

Đây là một phim màu Eastman, màn ảnh rộng do Minh Lý, Thy Phương, Mai Quân và Nguyễn Chánh Tín thủ vai chánh. Hai nữ tài tử trước thì khán giả đã biết đến qua một vài phim gần đây. Riêng Mai Quân và Chánh Tín thì đây là lần đầu tiên hai tài tử này xuất hiện trước ống kính. Mai Quân 50 tuổi, kịch sĩ đã đóng vai Nghị Hách trong vở kịch Nghị Hách được trình diễn tại sân khấu trường Quốc Gia Âm Nhạc nhân dịp tuần lễ tưởng niệm nhà văn Vũ Trọng Phụng hồi tháng 12 năm 1970. Còn Nguyễn Chánh Tín trong năm vừa qua đã nổi tiếng qua những lần trình diễn trên Tivi và trên sân khấu Queen Bee. Bản nhạc mà mọi người ưa thích do Chánh Tín hát là bản Nghìn Trùng Xa Cách của Phạm Duy.

Trong T.Y và TT, Mai Quân đóng vai ông Hải một tỷ phú buồn lậu. Ông có người con gái là Yến (Minh Lý) được Nguyễn (Chánh Tín) kèm học. Nguyễn bị ông Hải bắt gặp khi anh vô tình khám phá ra việc làm của ông và bị ông này quyết tâm hãm hại. Yến dần dần bỏ chạy, sống theo bọn Hippie nhưng hai người không hợp nên xa nhau. Nguyễn gặp lại Quỳnh (Thy Phương), người tình trẻ của ông Hải và hai người yêu nhau say đắm. Ông Hải và thủ hạ theo dõi và bắt được cả hai. Nguyễn dùng mưu hạ hết bốn tên áp tải anh đi giết, còn ông Hải và Quỳnh thì bị lọt xuống hố trong khi đang lái xe về Sài Gòn.

Đây là một cuốn phim có tính cách thời trang: có tình yêu, có hippy, có đánh đấm, bắn súng lái xe, tóm lại rất hoạt động. Theo đạo



Nguyễn Chánh Tín và Thy Phương.



Chánh Tín và Thy Phương trong phim T.Y và TT, Cameraman Nguyễn Văn Nghĩa đang lắt léo trên cành cây để thu hình.

diễn Vũ Thanh Quang thì cuốn phim có những góc cạnh và những kỹ thuật ngộ nhất. Một chiếc xe hơi rớt xuống đèo dốc cháy. Một chiếc xe khác đang chạy bị tung ra từng mảnh. Tuy nhiên không vì

vai trò quan trọng mà kỹ thuật lẫn át diễn xuất của các diễn viên. Vũ Thanh Quang nhấn mạnh: «Thật tình chúng tôi không ngờ với những kết quả đã đạt được. Chúng tôi hy vọng là khán giả sẽ mát con mắt».

Từ tiểu thuyết tới phim ảnh : BÁC SĨ ZHIVAGO

HẠ QUYÊN

Sau nhiều năm mong đợi, giới thưởng ngoạn Saigon vừa được coi cuốn phim vĩ đại phỏng theo cuốn tiểu thuyết dài Docteur Zhivago của Boris Pasternak.

Năm 1957, Docteur Zhivago xuất hiện qua bản văn tiếng Ý Đại Lợi, do nhà xuất bản Feltrinelli ấn hành. Tác giả, Boris Pasternak là một trong vài thi sĩ Nga đã sống sót sau những năm quê hương ông rồi loạn vì nội chiến và Stalin thanh trừng.

Thơ ông nổi tiếng trên văn đàn thế giới và các bản dịch tác phẩm Shakespeare của ông được phổ biến rộng rãi trong nước Nga.

Sau hai mươi năm im tiếng, D. Zhivago là tác phẩm đầu tay của

thi sĩ Pasternak. Văn giới Tây phương coi là một thiên tài, trong khi đó chính quyền Nga Xô gọi ông là tên phản động.

Năm 1958, Pasternak chiếm giải Nobel văn chương nhờ cuốn Zhivago. Nhưng ông bị buộc phải từ chối giải thưởng vì chính phủ Nga dọa sẽ trục xuất luôn nếu ông sang Thụy Điển nhận cúp vàng đó. Hội nhà văn Xô Viết khai tử Pasternak. Thủ tướng Khrushchev công khai đả kích ông.

Thi sĩ Pasternak hay Bác sĩ Zhivago ?

Dù là một Bác sĩ y khoa giỏi, sống giữa thời tao loạn mà bao nhiêu con bệnh cần đến mình. Zhivago vẫn cư xử như một thi sĩ

nhiều hơn là thầy thuốc. Xuất thân từ một gia đình trưởng giả, là một thanh niên thờ ơ trước các triết thuyết chính trị, các khẩu hiệu hùng hồn của Cách Mạng, các chính quyền thay đổi trên đất Nga vv... Zhivago không giống các nhân vật tiểu thuyết khác, nổi loạn cho đúng về «anh hùng». Ông được mô tả như một thi sĩ thụ động trước mọi hoàn cảnh xung quanh. Zhivago muốn yên thân, bình an để làm thơ ca tụng tình người, nhưng hoàn cảnh đã xô đẩy biến ông thành kẻ thù của những người hiếu động, cuồng tin trong xã hội.

Cũng như nhân vật Zhivago, nhà văn Boris Pasternak không có lập trường chính trị cho hợp thời, không muốn đóng vai quan trọng trong thế giới văn nghệ một chiều của xã hội Cộng Sản. Vì vậy ông cũng phải nhận khá nhiều hậu quả không hay.

Tiểu thuyết và phim ảnh

Đối với khán giả, có lẽ phim B.S Zhivago là một tác phẩm vĩ đại nhưng đối với các độc giả đã thưởng thức văn phẩm của Boris Pasternak thì phim Docteur Zhivago có thể làm cho họ thất vọng.

Ngôn ngữ của điện ảnh và của tiểu thuyết thật khác nhau.

Tác phẩm của Boris Pasternak chú trọng tới đời sống nội tâm của nhân vật, trong khi điện ảnh lại diễn tả bằng hình ảnh hoạt động. Thí dụ một đoạn tả nàng Lara sa ngã với Komarovskiy, Pasternak diễn tả qua những ý nghĩ của Lara, khi nàng hối hận, khi nàng cảm thấy xấu hổ, với các hình ảnh tượng trưng, bất chợt hiện lên trong trí óc nàng. Đoạn đó đã được đưa lên màn ảnh bằng nhiều hình ảnh quá sỗ sàng, trong đó phẩm giá của Lara bị hạ thấp quá đáng, so với chủ ý của Pasternak.

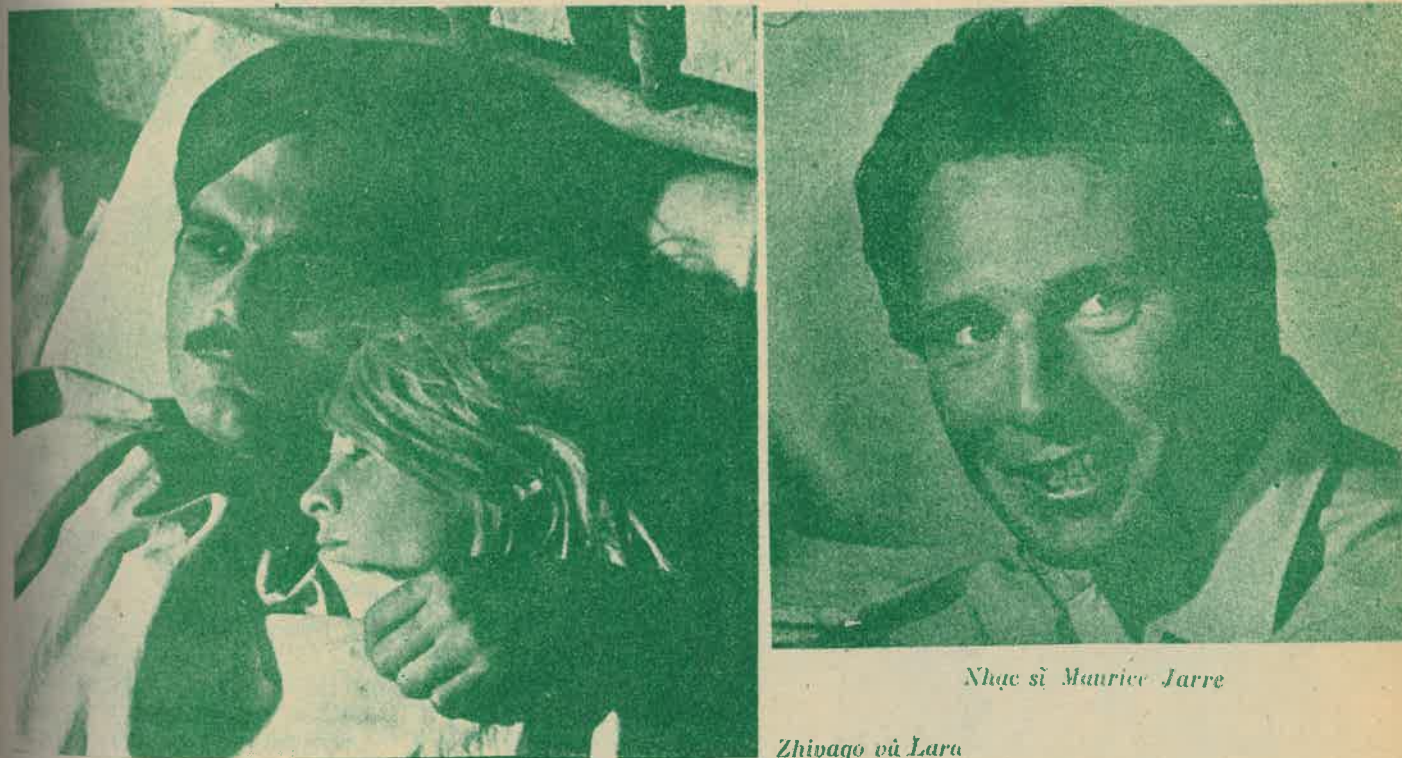
Rất nhiều tình tự được diễn tả đầy thi vị cũng không thể nào biến thành hình ảnh được. Lòng yêu nước nồng nàn của BS Zhivago, thái độ trung thực với bản thân của ông trong một thời đại mà mọi người chỉ sống bằng khẩu hiệu chánh trị, những cảm hứng của



Malina Chaplin (Vai Tonia)

Julie Christie (vai Lara)

TOM COURTENAY vai Pasha



Nhạc sĩ Maurice Jarre

Zhivago và Lara



Omar Sharif (B.S. Zhivago)

Vai Komarovskiy.

19

Xĩa

Cách đây một tháng có một nhật báo ở Saigon viết trên bài -ã thuyết tổ cáo nghị sĩ Đặng văn Sung, chủ nhiệm báo Chính Luận, là tay sai của Xĩa. Nghị sĩ Sung không trả lời (hình như nghe nhiều lần phát chán, không còn muốn trả lời) nhưng nhật báo Chính Luận thì cử phóng viên tới phỏng vấn ông chủ nhiệm đã ký tên dưới bài xã thuyết trên. Tất nhiên nhà báo nào cũng phải cử người đi phỏng vấn để điều tra một nguồn tin quá quan trọng như vậy, khi nguồn tin đó quả quyết chính ông chủ nhiệm của mình là Xĩa. Tất cả chúng ta, khi nghe tin xếp của mình là Xĩa thì đều hoảng hốt được cả, hoảng hốt vì vừa mừng vừa sợ !

Rất tiếc rằng sau đó các phóng viên của nhật báo Chính Luận vác máy thâm âm đi phỏng vấn đã hoàn toàn thất bại ! Điều họ cần phải biết là ông chủ nhiệm của họ đã được Xĩa thâm nhận từ bao giờ, với bí số là bao nhiêu, thuộc tổ Xĩa nào, và quan trọng nhất là lãnh lương bao nhiêu.

Tất cả đều không có câu trả lời. Người tổ cáo, tức nguồn tin, chỉ trả lời một cách ậm ờ đại khái là nghe nói ông là Xĩa, nhiều người nói vậy chắc là đúng nếu không có lừa sao lại có khói (trừ phi có lựu đạn cay). Ngoài ra ông còn có nhiều hành động khó hiểu. Vậy chắc phải là Xĩa rồi !

Kết quả là sau khi đi phỏng vấn điều tra, phái viên của Nhật báo Ch.L. phải trở về tay không. Ông chủ của mình là Xĩa chẳng, là Xĩa từ bao giờ, cũng không biết !

Chu Tử cũng Xĩa

Không phải chỉ có báo Chính Luận mời Xĩa, mà báo Đời cũng bị gọi là Xĩa. Cách đây ít lâu bản đạo nhận được lá thư của 1 người bà con ở ngoại quốc. Thư viết đại ý rằng : « Tôi biết anh cũng là người tốt, có lòng yêu nước thương nòi, có nhiệt tâm xây dựng đất nước, mà tại sao anh lại đi làm báo với một tay Xĩa hạng gộc là Chu Tử ? Ở đây ai cũng biết Chu Tử là một tay Xĩa... »



ÔNG ĐẠO CẤY

Chuyện trên hoàn toàn có thật. Bản đạo chưa kể lại với Chu Tử bao giờ, vì sợ rằng tay Xĩa gộc đó khi biết mình bị phát giác, dám thủ tiêu kẻ phát giác lắm ! Tự cho mình là người giữ được một chìa khóa bí mật kinh khủng nhất trong tòa soạn báo Đời, bản đạo tự dựng thầy mình quan trọng. Trong cả tòa soạn, chỉ có một mình mình là người biết ông xếp là Xĩa, tất nhiên mình phải là nhân vật quan trọng. Đồng thời bản đạo lại nghe nói ông Chu Tử còn là tay sai cộng sản, mà theo hồ sơ của nhà nước thì Chu Tử đã từng vô mật khu học tập rồi mới lãnh sự mạng ra thành làm báo. Nếu vậy thì chắc xếp phải là gián điệp hai mang rồi. Vụ ám sát hụt năm 1966 bản gây rằng, què giò, chắc chắn là do Xĩa dàn cảnh. Bây giờ Mỹ nó chế ra nhiều thứ súng lạ lắm. Bản vô chỉ gây rằng thời chờ không bao giờ chết cả. Mỹ hẳn khám phá ra gián điệp của mình đi làm hai mang, nhận cả chỉ thị của Việt Cộng thì phải thanh toán mấy cái răng cảnh cáo !

Trong lòng đã định ninh yên chí Chu Tử là Xĩa. Một bữa tòa báo Đời đang ngồi tán chuyện bỗng có một người Mỹ làm lý đi vô, Mỹ mà leo lên đây đã khănghi rồi, mà Mỹ mếu lại làm làm lý lý thế kia thì chắc chắn phải là Mỹ Xĩa. Tên Mỹ lớ ngớ bước vô tòa soạn, chấp tay chào mọi người theo lối VN (đáng là cử chỉ

Xĩa). Rồi lễ phép hỏi : « Tôi muốn gặp ông Chu Tử ».

Bản đạo đứng bật dậy !

Chắc đây là xếp Xĩa của ông chủ biên mình,

Sau khi được giới thiệu với Chu Tử rồi, tên Mỹ khả nghi bèn ngỏ lời xin phỏng vấn ông Chu Tử, mà tới bữa nay bản đạo quên, không còn nhớ hẳn định phỏng vấn về mục gì nữa ! Hân tự xưng là ký giả của báo New York Times.

Cuộc phỏng vấn giữa hai ông Xĩa diễn ra thật là ngớ ngẩn, giống như ông Đạo Cấy đi phỏng vấn ca sĩ Mai Lệ Huyền, hay tài tử cải lương Ngọc Giàu. Vì một bên thì nói tiếng Việt theo giọng Mỹ, còn 1 bên thì nói tiếng Việt theo giọng Sơn Tây ! Xin lỗi ông Ngọc Giàu và ông Mai Lệ Huyền (hình như Mai Lệ Huyền là một tên cô thì phải) bản đạo không có ý ám chỉ hai ngài là Xĩa, dù rằng đã nghe nhiều người nói. Hai vị đều Xĩa cả.

Khi nhà phóng viên (chắc chắn là giả mạo, đồng ý không ?) của tờ Times đứng dậy, ra về : Chu Tử cười hi hi tuyên bố rằng : « Đùng thằng này là Xĩa ! »

Huyền thoại

Tóm lại thì Xĩa là một cái huyền thoại rất phổ biến ở nước này. Cái huyền thoại đó chắc chắn phải là kết quả một công tác rất thâm hiểm của CIA. Bất cứ một người nào cũng có thể bị gán cho tiếng

Xĩa. Bất cứ một biến cố nào khó hiểu cũng là do Xĩa đẻ ra. Xĩa trở thành một thứ ông thần ác, khi có một biến cố làm chúng ta choáng váng như... Độc Diễm. Và Xĩa cũng có khi trở thành một thứ ông thần thiện khi xảy ra một biến cố làm cho người dân trở thành nhẹ nhõm, thí dụ như... đảo chính. Dù thiện hay ác, rút cục Xĩa vẫn trở thành một vị thần, một vị thần vạ nằng ! Có lẽ Xĩa chỉ cần tạo nên hình ảnh như vậy.

Gọi Xĩa là một huyền thoại.

Mà người dân, dù là người có học thức, thông hiểu thiên văn, địa lý nhân sự, biết rõ tình hình quốc tế quốc nội, hay là người bình dân chỉ lo chạy gạo, người dân ở đâu và ở thời nào cũng đều cần phải có huyền thoại !

Trong một cuốn sách mới xuất bản, tác giả Joseph Campbell, một chuyên viên lỗi lạc khảo cứu về huyền thoại (Mythology) viết rằng : « Huyền thoại là mộng mị công cộng. Các giấc mộng mị là huyền thoại của cá nhân. Huyền thoại là phương tiện thông đạt giữa phần hữu thức và phần vô thức, đúng như vai trò của giấc mộng ».

Với cá nhân, theo tâm phần học thì những sợ hãi, ham muốn... của chúng ta bị đẩy sâu vào vô thức sẽ có lúc hiện lên trong giấc mộng, khi ta ngủ. Đối với một dân quần chúng, một dân tộc, thì huyền thoại đóng vai trò của mộng mị đó.

Ông Campbell giải thích vai trò của huyền thoại có mấy điều sau :

— Huyền thoại giúp con người giải thích thế giới chung quanh, cho dễ hiểu hơn.

— Huyền thoại củng cố cho trật tự xã hội hiện hữu, gây ấn tượng để rèn mọi người tin vào trật tự đó.

— Huyền thoại hướng dẫn người ta trong đời sống, từ giai đoạn ấu thơ đến khi thành niên, cho đến khi chết !

Như vậy nếu Xĩa đã tìm cách đẻ ra cái huyền thoại về Xĩa, thì điều đó cũng dễ hiểu.

Thứ nhất huyền thoại Xĩa đã giúp cho người ta hiểu được những biến cố khó hiểu trên đất nước này.

Thứ hai là khi người ta đã tin tưởng như đinh đóng cột rằng « vạn sự giai do Xĩa định » thì thuyết định mạng đó sẽ giúp người ta an tâm, khỏi phấn đấu chi nữa cho mất công, cứ tà tà sống rồi Xĩa sẽ an bài hết !

Khó hiểu

Những việc gì khó hiểu, mà ta giải thích không nổi thì ta đổ cho ông thần Xĩa. Ngày xưa 3000 năm trước dân miền châu thổ sông Hồng Hà thắc mắc không hiểu tại sao mỗi năm nước lại dâng lên một lần, lụt lội tràn lan. Hồi đó chưa có Xĩa, nên dân chúng không đổ tại Xĩa, chớ nếu có chắc họ cũng bảo rằng Xĩa tạo ra nước lụt. Hồi đó người dân giải thích biến cố trên là do một..., cái là đa. Vì cái là đa của My. Nương mà Sơn tinh với Thủy Tinh tranh giành gây chiến với nhau. Thủy Tinh dâng nước lên ngập lụt ! Đối với ngày nay thì dân cho Xĩa là vạn năng, ngày xưa thì là đa là vạn năng vậy !

Ngày nay có vài biến cố cũng hơi khó hiểu. Thí dụ một biến cố lớn là vụ Độc Diễm mà thu. Người ta tự hỏi tại sao ông X lại bị bác đơn ứng cử, ông Y lại rút đơn ứng cử, để cuối cùng chỉ có ông Z ứng cử một mình ? Ông Z là người khôn ngoan, có quyền thế, có tiền bạc, tại sao ông không bịa ra một anh ứng cử viên cò mồi để cuộc trình diễn đỡ hài hước ? Phải nói rằng chuyện đó khó hiểu thật. Con người tài ba, quyền thế như vậy mà không trang trí nổi sân khấu trình diễn của mình cho thêm một tay chạy cò, thì kể ra cũng khó hiểu.

Câu giải đáp tự nhiên là : Xĩa vậy !

Có nhiều chuyện rất dễ hiểu, nhưng người ta không muốn hiểu làm cho nó khó hiểu để cho Xĩa dính vô nữa.

Xin lỗi anh chị em Sóng Thần, bản đạo được nghe, một cuộc đàm thoại trong quán cóc, giải thích vụ Sóng Thần tổ trưởng Toàn bắt gái tơ làm thịt.

Họ nói thế này : xưa nay ở nước này không ai dám đụng vô các tướng hết ! Cái đó là cái chắc ? Mà tại sao nhóm Sóng Thần dám... mó dái... ngựa ? Xưa nay chỉ có các ông tướng dám đụng độ nhau thôi, mà cũng chỉ hất nhau đi (như ông Có bị ông Kỳ cho đi Hongkong như ông Thi bị đá sang Mỹ) chớ họ cũng không bao giờ tổ nhau tùm lum bậy bạ mất cả thần phong mỹ tục ! Vậy mà một nhóm ký giả, tay không có tác sất, tại sao lại dám mó vô cái... thành trì của chế độ đó ?

Câu trả lời tự nhiên : Xĩa vậy ?

Nhưng tại sao Xĩa lại sủi..., nữ ký giả Bích Vân viết bài cạo đầu ông tướng ?

Họ giải thích một cách lơ mơ như vậy : Biết đâu đó ! Ai mà biết được thâm ý của Xĩa thì đã là Xĩa rồi !

Sau, có một vị thông kim bác cổ ráng tìm cách giải thích. Ông ấy nói :

— Các ông phải hiểu, cái chi cũng có đầu giây mối rợ Xĩa hết ! Ví dụ tại sao trong khi Sóng Thần cạo đầu một vị tướng ở vùng quân khu Một, thì Thượng tọa Huyền Quang lại xướng xuất việc di cư Phật tử vùng Một vào Nam khản đất ? Hai vụ đó không phải là cùng một đầu giây mối rợ sao ? Tại sao tự dựng bây giờ các Thượng tọa lại chủ trương di dân, mà trước kia thì không ? Tại sao bây giờ các ngài mới tuyên bố rằng miền Trung đất nghèo, dân khổ ; trong khi mà đất ở đó đã nghèo, đã khổ từ mấy thế kỷ nay rồi ? Hiểu chưa ?

Ái muốn hiểu thế nào thì hiểu.

Một ông khác vụt đứng dậy, và cường tổ rằng mình cũng rất hiểu vấn đề, hùng hồn tuyên bố :

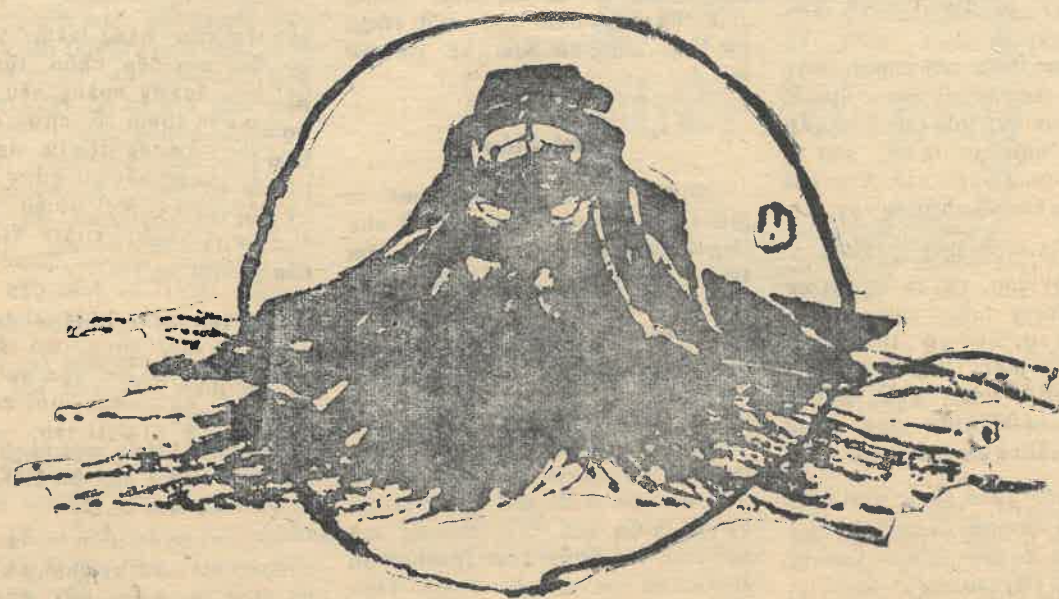
— Tổ hiểu rồi ! Còn vụ Hà Thúc Cần nữa !

— Hà Thúc Cần làm sao ?

— Thì đó ! cũng đầu giây mối rợ Xĩa cả ! Tại sao bỗng dưng nhóm Hà Thúc Cần lại vác máy quay phim ra Huế mà quay cái phim đặt tên là « Bất Khô ». Họ có à... ý gì ? chắc chắn là có Xĩa giật giây rồi !

(Xem tiếp trang 51)

CHỈ BẢO ĐÀM 50 PHẦN TRĂM SỰ THẬT



Các tổ chức quốc tế tại Việt Nam bị nghi là XIA ?

Một hồi báo chí ở đây sôi nổi đăng lời tố cáo của Sinh Viên Mỹ, tố rằng cơ quan Asia Foundation (Văn Hóa Á Châu) là một tổ chức CIA. Một ông giáo sư triết tại Đ.H Văn khoa Saigon, nổi tiếng là cấp tiến, khuynh tả, chống Mỹ, bỗng dùng há miệng mắc quai. Vì ông trí thức cấp tiến này vừa mới nhận trợ cấp của Asia Foundation để đi Âu châu dự hội nghị, lãnh từ tiền giấy máy bay tới tiền ăn ở. Không lẽ một nhà trí thức cấp tiến mà lại lãnh trợ cấp của CIA, để vẫn tiếp tục chống Mỹ ? Nhưng kiểm điểm lại thì cơ quan Asia Foundation còn trợ cấp cho nhiều người VN và nhiều tổ chức nữa : Đại Học Vạn Hạnh, Đại Học Đà Lạt, Trung Tâm Văn Bút, Hội Hướng Đạo..., đều đã từng được lãnh tiền trợ cấp của CIA cả, không lẽ cứ lãnh tiền là trở thành tay sai CIA cả sao ?

Cho nên dư luận có gán cho tổ

chức này, nó là tay chân CIA thao túng, hoặc do CIA trợ cấp, ta hãy coi là nghi vấn. Nếu các tổ chức đó làm được việc chỉ ích lợi ta hãy cứ hoan nghênh. Bao giờ bắt được quả tang ai là CIA hãy hay.

Tại Việt Nam hiện nay có tới trên 50 tổ chức mà các phong trào Sinh Viên Phản chiến tại Mỹ lên án là tay mắt của CIA. Địa bàn hoạt động của các tổ chức này rất rộng lớn bao trùm nhiều lãnh vực khác nhau như Văn Hóa, Xã hội, Cứu trợ, Sinh hoạt cộng đồng, Nghiên cứu về Văn hóa, Ngôn ngữ học...

Dư luận, như chúng ta đã biết phản ánh trung thực cũng có, hay xuyên tạc với đầy ác ý cũng có, ví dụ luận báo chí Tây Phương cũng đã từng lên án các Phong Trào Phản chiến Mỹ chính do CIA chủ động luôn !

Sau đây là 50 tổ chức mà qua dư luận báo chí cũng như quần chúng

trong và ngoài nước đã bị kêu là nhận tài trợ ngầm ngầm của CIA hoặc có người của CIA làm việc trong tổ chức,

1) Ủy Ban Công Tác của những người bạn Hoa Kỳ

Tổ chức thường được viết tắt là AFSC hoạt động rất mạnh tại các tỉnh địa đầu giới tuyến. Như là tại các tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi và Quảng Tín không một làng mạc hẻo lánh, nào mà không có vết chân của những nhân viên tổ chức này. Họ đã đến từng ngôi chùa săn sóc sức khỏe cho tăng sĩ Phật giáo, cho đến bây giờ rất nhiều nạn nhân chiến cuộc ở mức độ tàn phế cao, qua các trung gian của tăng sĩ Phật Giáo, đã được tổ chức này đài thọ chữa trị tại Hoa Kỳ.

Điển hình nhất là tại Quảng Ngãi và Quảng Tín tổ chức này đã

tồn tỉnh giúp đỡ các đoàn thể tôn giáo và từ thiện tại địa phương mở hai ký nhi viện. Hai ký nhi viện này do các Ni Cô và các nhân viên của tổ chức này trông coi và cấp học bổng cho vài tầng ni sang Hoa Kỳ học kỹ thuật giáo dục thiếu nhi.

Trên thực tế cơ quan này hoạt động hoàn toàn từ thiện giúp đỡ một cách bất vị lợi. Có lẽ vì vậy nên rất có ảnh hưởng với các vị chức sắc tôn giáo địa phương. Trong quá khứ, tổ chức đó có lần đã bắt một nhịp cầu thông cảm giữa chánh quyền với các giới chức địa phương mỗi khi có sự xung đột xảy ra. Có lẽ vì vậy nên bị xuyên tạc là CIA chăng (?)

2) Hội hồng thập tự Hoa Kỳ (ARC)

ARC hoạt động rất nhiều tại các tỉnh miền Trung. Riêng tại tỉnh Quảng Ngãi ARC có mười toán chuyên viên lo cứu trợ giúp đỡ đồng bào ty nạn. Dường như tất cả các phòng phát thuốc của các khuôn hội, tỉnh hội Phật giáo thuộc khối Ấn Quang đều được tổ chức này giúp đỡ phương tiện để trang bị.

3) Cơ quan Tin Lành Á Châu (ACS)

Đặt biệt cơ quan này đặt trọng tâm hoạt động tại tỉnh cao nguyên Trung phần như Ban Mê Thuột Kontum. Dường như sau gần mười năm hoạt động tổ chức này đã đào tạo được vài nhà truyền giáo người Thượng và lập rất nhiều nhà thờ Tin lành tại các tỉnh Q. tin, P. bôn, Ban Mê Thuột, Kontum.

4) Cơ quan viện trợ văn hóa Á Châu (AF)

Tại Saigon và các đô thị lớn như Huế, Đà Lạt, rất nhiều người biết đến tổ chức này. Có thể nói 100 SVHS thích học Anh văn thì chỉ có 90 người hàm ơn tổ chức này. Món quà đầu tiên của tổ chức tặng cho bạn là hàng chục cuốn sách nếu theo thời giá hiện nay công in và tiền giấy mỗi cuốn cũng trị giá tới 500đ là ít.

Ngoài việc tặng sách cho đa số SVHS, tổ chức còn thường xuyên cấp học bổng cho các giáo sư Đại học và tài trợ cho các tổ chức văn hóa.

5) Tổ chức Xã Hội Đức

Tổ chức xã hội được viết tắt là BISH hoạt động mạnh mẽ tại các vùng phụ cận thuộc ngoại ô thủ đô Saigon và các đô thị lớn. Hàng ngày tổ chức này qua trung gian của các tu sĩ Phật giáo hoặc Cao Đài trẻ có học thức đi vào các khu lao động hỏi thăm những gia đình đông con. Có lẽ chăm ngồn trợ giúp của tổ chức này là «nhất nghệ tinh nhất thân» nên họ khuyến khích các thanh thiếu niên nên học một nghề bằng chân tay, nếu bằng lòng họ sẵn sàng giúp đỡ những thanh niên này trở nên một chuyên viên có khả năng và tinh xảo như thợ máy, thợ điện, thợ nề, thợ mộc v.v... Có lẽ họ tích cực hoạt động quá và chưa hiểu rằng trong thâm tâm một người Việt nào cũng nuôi mộng trở thành một ông Quan, chuyên môn cầm bút ký, cho đến ngày hôm nay, rất nhiều người vẫn chưa bỏ được quan niệm trên. Đây có thể là lý do chính tổ chức bị dư luận dân chúng xuyên tạc là CIA. Người VN chúng ta giàu óc tưởng tượng lại đa nghi nên mới lý luận đây là một tổ chức CIA lo đào tạo chuyên viên để gài vào cơ sở kỹ nghệ sau này,

6) Cơ quan hợp tác cứu trợ Hoa Kỳ CARE

Đây là một tổ chức lớn nhất, quy mô nhất trong các tổ chức cứu trợ. Trên toàn cõi VN chỗ nào cũng có đại diện của cơ quan này. Có thể nói đây là một hội từ thiện mẹ đẻ ra hàng chục các hội từ thiện con. Các hội từ thiện của Phật Giáo, Công Giáo VN đa số đều nhờ CARE giúp đỡ phẩm vật để rồi phân phát cho người nghèo. Thật là của người phúc ta. Chính nhờ CARE mà hàng chục các vị Thượng Tọa, Đại Đức, Linh mục trở thành những nhà từ thiện có uy tín có ảnh hưởng với các tín đồ rồi từ đó các cha, các thầy muốn bỏ phiếu ủng cử viên nào tín đồ sẽ bỏ liền,

7) Hội bảo trợ nhi đồng (C.C.F)

Hiện tổ chức này đang điều hành bảo trợ cho 6000 thiếu nhi và gia đình của chúng một cách âm thầm không ai biết tới. Ngoài ra tổ chức này trong 8 năm qua đã giúp đỡ

điều tra của VI HƯƠNG CHỦ

bảo trợ cho hàng trăm Sinh viên học đến nơi đến chốn tốt nghiệp Đại học đoàn hoàng, nếu xuất sắc muốn học thêm tổ chức này còn giúp đỡ phương tiện tu nghiệp tại Hoa Kỳ hoặc bất cứ nước nào mà SV này thích. Một thiếu niên bất hạnh vì chiến cuộc Việt Nam tự nhiên lại được một tổ chức nuôi ăn học đến bậc Đại Học, rồi lại cho đi ngoại quốc trau dồi thêm kiến thức. Đó là một sự kiện mà người VN vốn ngl. eo, hẹp lượng, đa nghi nên mới có ý nghĩ chính là do CIA tài trợ.

8) Cơ quan Phát triển cộng đồng (CDF)

CDF chuyên môn lo đào tạo các chuyên viên sinh hoạt xã hội cho tổ chức từ thiện của chánh phủ VNCH và tư nhân. Trong những năm 1964, 1965 và 1966 CDF có một trung tâm huấn luyện chuyên viên về các ngành như Sinh Hoạt Cộng Đồng, Giải trí, Thông tin công cộng và Nghệ thuật lãnh đạo chỉ huy tại Huế và Qui Nhơn. Chính trung tâm đã đào tạo rất nhiều cán bộ có khả năng tác động tinh thần cho đủ mọi tổ chức.

9) Liên Đoàn Hợp tác xã Hoa Kỳ

Liên đoàn này hoạt động mạnh nhất tại Thị Xã Đà Lạt và các tỉnh Miền Tây. Tại Đà Lạt thì Tổ chức đã thành công lớn trong việc thành lập hợp tác xã và sau 4 năm hoạt động tổ chức này đã giúp được các chủ vườn ở Đà Lạt loại bỏ các chủ vườn Rau Ba Tàu ở Saigon chuyên môn dẫn cơ rau làm các chủ vườn mỗi năm phải thiệt hại cả chục triệu bạc. Có lẽ vì mất nguồn lợi to lớn như vậy nên các giàu thương Hoa Kiều đã loan tin là tỉnh bao Mỹ chỉ phối vào các công cuộc làm ăn của họ. Còn tại các tỉnh Miền Tây liên đoàn này đang tích cực hoạt động hỗ trợ thành lập đoàn thanh niên 4T Hiệp Hội nông dân

V.V... và có lẽ trong tương lai rất gần đây Nông dân Miền Tây sẽ loại ảnh hưởng của Ba Tàu trong việc đầu cơ lúa gạo. Đường như chính phủ VNCH đã phối hợp với tổ chức này thiết lập một kế hoạch ổn định thị trường lúa gạo trong năm 1972. Chúng ta cứ tin tưởng đi các chuyên viên Ba Tàu Hoa Kỳ sẽ đại chiến với nhau tại thị trường lúa gạo Miền Tây. Ai sẽ thắng, thời gian sẽ trả lời.

10) Friedrich ebert Stiftung (FES)

FES là tổ chức chuyên môn đảm nhận cố vấn các vấn đề Xã Hội, hợp tác xã. Hiện nay FES đang hợp tác chặt chẽ với Tổng liên Đoàn Động, Tổng liên Đoàn Lao Công và rất nhiều các tổ chức Tôn giáo và từ thiện khác.

Vấn đề Hợp tác xã tại VN hiện nay còn trong thời kỳ ấu trĩ có lẽ vì vậy FES phải lo thiết lập 10 hợp tác xã nông nghiệp. Dĩ nhiên nếu FES lo là phải thành công, 10 hợp tác xã này sẽ đặt trọng tâm hoạt động tại các tỉnh Miền Tây với chủ đích tăng mức lợi tức của nông dân. Có dư luận không biết đúng hay sai, cho rằng tổ chức này đang âm thầm đảm nhận giai đoạn cuối của kế hoạch Phụng Hoàng nghĩa là bình thường hóa và phần thịnh hóa đời sống của người nông dân sau 30 chính chiến lúc nào cũng bằng hoàng vì bom rơi đạn lạc.

II) Hiệp Hội giải trí Quốc Tế
Hiệp hội này đang hợp tác với Tổng Nha Thanh niên, Bộ Quốc gia giáo dục, Bộ Xã hội và các hiệp hội tư nhân.

Chương trình hoạt động của hội này đặt trọng tâm vào 3 tiêu chuẩn sau đây:

—Phát triển những phương pháp tân kỳ về kỹ nghệ giải trí.

—Thiết lập những chương trình giảng dạy phương pháp giải trí cho các trại tỵ nạn cộng sản, các làng Hồi chánh viên và các trại tù binh Cộng sản v.v... vì đối với họ giải trí là một nhu cầu cần thiết như cơm ăn, áo mặc, nước uống... con người nếu không được giải trí đúng mức sẽ sinh ra buồn nản, bất mãn giảm năng suất hoạt động đến cùng độ sẽ nổi loạn là đương nhiên.

— Khuyến khích giúp đỡ các giới chức có trách nhiệm trong kế hoạch hoạch định một chương trình phát triển kỹ thuật giải trí trong toàn quốc.

Sau một thời gian hoạt động tại VN, tổ chức này huấn luyện được hơn 800 học viên có tài khéo léo chế tạo các đồ chơi rẻ tiền như điều khiển hình múa rối làm bằng những tờ báo cũ. Song song với việc làm trên, tổ chức này còn giúp vốn cho rất nhiều các tổ chức từ thiện mở những nhà tiểu công nghệ chế tạo các đồ chơi giải trí rẻ, giản dị và thích thú cho người lớn lẫn trẻ con.

Hiệp sĩ Malta Đức Quốc

Tổ chức viết tắt bằng 3 chữ KOM chuyên lo việc phát triển cộng đồng và huấn nghệ cho nông dân đồng thời các Hiệp Sĩ này còn xây cất một bệnh viện Nha khoa và có một xe cứu thương chuyên môn đi chữa răng lưu động tại các vùng quê hẻo lánh.

Hiện nay KOM có 4 hiệp sĩ là thợ máy, 4 hiệp sĩ là thợ mộc và 1 là thợ điện nói tiếng Việt rất rành hiện đang làm việc tại một trường huấn nghệ mới xây cất tại Hội An.

13) Ủy Ban OXFORD cứu trợ nạn đói

OXFORD là tổ chức của người Anh, có một ngân quỹ rất dồi dào để cho phát triển các chương trình kinh tế xã hội có tính cách tự túc. Đặc biệt là Oxford không tự điều hành một chương trình hoạt động nào mà chỉ tài trợ ngân khoản mà thôi. Đường như tổ chức này đang yểm trợ cho một kế hoạch qui mô di dân lập ấp của đồng bào miền Trung vào Nam định cư và đồng bào Thượng về sinh sống tại miền đồng bằng.

14) Project Concern

Đây là một tổ chức bị lừa dối bên kia bức màn tre kết án là CIA nhiều nhất, chẳng hiểu vì lý do gì nhưng trên thực tế người ta chỉ thấy hiện nay Project Concern hiện đang điều khiển 17 chẩn y viện phát thuốc săn sóc sức khỏe cho đồng bào thượng và đã huấn luyện được 100 y tá người Thượng.

Ngoài ra Project Concern còn thiết lập một bệnh viện gồm 42

giường tại Dampao và một toán y tế lưu động ngay nào cũng đi sâu vào những buôn ấp hẻo lánh để săn sóc cho hàng trăm bệnh nhân.

Lòng nhân ái như vậy mà cũng bị lên án là hoạt động CIA thì biết làm sao hiểu nổi — (?)

15) Liên Đoàn bảo trợ thiếu nhi (SCFE)

Liên đoàn này đang điều hành công đồng tại Bình Định bằng phối trí và cho vay vốn để mở mang các chương trình tiểu công nghệ cho đồng bào tỵ nạn và nông ngư dân để có thể nâng cao mức sống của giới lao động này. Ngoài ra tổ chức này còn tài trợ ngân khoản để canh tân kế hoạch dẫn thủy nhập điền và cải thiện kỹ thuật canh tác — Mục đích của SCFE là khuyến khích và giúp đỡ dân chúng VN phải làm việc tự lực, tự túc, tự cường đừng trông cậy vào sự giúp đỡ của chánh phủ. Có lẽ châm ngôn hoạt động của tổ chức này là như vậy nên dường như không được thiện cảm với chánh quyền địa phương. Đây có thể là một yếu tố bị dư luận xuyên tạc là CIA.

16) Viện chuyên khảo Ngữ học (SIL)

SIL đặc biệt chuyên khảo cứu ngôn ngữ của đồng bào thiểu số Thượng, Chàm, Nùng tại VN. Cơ quan này thường trực có 44 nhân viên ưu tú, người nào cũng có văn bằng Đại Học về Ngữ học và khoảng 20 nhân viên người Việt phụ tá chuyên lo vấn đề văn phòng và các dịch vụ khác.

Sau gần 10 năm hoạt động tại Kontum, Banmethuot, Quảng Tín, Tùng Nghĩa, Nam Sơn, Khe Sanh và Ninh Thuận, SIL đã đào tạo được khoảng 10 người Thượng có trình độ Anh Ngữ rất cao. Đường như một Sinh viên đã tốt nghiệp cao học Hành chánh hiện nay đảm nhiệm chức trưởng lớp nhất trong ngành sắc tộc là người đầu tiên được SIL bảo trợ việc học tập cho thạc sĩ. Điểm đặc biệt hơn nữa là viện chuyên khảo ngữ học đã hoàn thành được các tác phẩm sau đây:

Ba bộ tự điển: Anh-Thượng Việt, Anh Nùng-Việt, và Anh Chàm-Việt và một bộ truyện gồm cả ngàn trang trong đó ghi đầy đủ những

bản dân ca, những truyện kỳ, hoang đường của đồng bào thiểu số.

Đấy, công việc làm của họ như vậy, nên có khi họ là người ngoại quốc nhưng am tường các truyền thống cổ truyền của VN hơn chính người Giao chi. Điều mà nhân viên của tổ chức này bị CS sát hại và lên án là tai mắt của CIA có lẽ vì họ đa số là người Mỹ lại đi sâu vào rừng hoạt động quá. Nhất là ai cũng biết họ đã đào tạo được hàng trăm thông dịch viên rất thông thạo tiếng Ra để tiếng Khơ Me và tiếng Anh cho binh chủng Mũ Xanh của Mỹ — và có một điểm bị dư luận nghi ngờ nhất là nhiều thông dịch viên trên sau một thời gian hoạt động không đủ sức khoẻ để theo các đoàn quân tác chiến bây giờ đã trở thành những nhà truyền giáo cho đồng bào Thượng.

17) Tổ chức World Vision Relief

Tương tự tổ chức SIL đặt trọng tâm hoạt động vào vùng đất của đồng bào thiểu số, tổ chức World vision Relief đã bảo trợ trả lương bổng, và giúp một bữa ăn trưa cho 36 trường sơ học, tiểu học của đồng bào Thượng tại ba tỉnh Phú Bổn, Quảng Tín và Phước Long Quy mô nhất là tổ chức này đã thành lập tại Tuyên Đức một trường thu nhận được hai trăm thanh niên Thượng, trang bị rất đầy đủ để huấn luyện về kỹ thuật canh tác.

Sở dĩ tổ chức này bị các làn sóng điện bên kia bức màn tre kết án là hoạt động cho CIA vì vào những năm 1967 — 1968 — 1969, tổ chức này đã hợp tác với chánh phủ VNCH để định cư hàng chục ngàn đồng bào Thượng từ các buôn ấp hẻo lánh ở dưới quyền kiểm soát của các cán bộ cộng sản trở về vùng Quốc gia, có lẽ vì mất quyền kiểm soát số dân này (một lực lượng đáng kể trong 1 cuộc chiến tranh du kích tại miền rừng núi) nên Cộng sản Bắc Việt đã lên án tổ chức World Vision Relief là một bộ phận đặc lực của CIA.

18) Ủy ban tương trợ Đại học thế giới WUS

Ủy ban này đặt trụ sở tại Trường Đại học Kiến Trúc và có các chi nhánh tại Đà Lạt, Cần Thơ, Huế,

Hiện ủy ban này có một thư viện có chừng 800 cuốn sách giá trị và một phòng ngủ có 12 giường. Trong thời gian qua, ở WUS đã tổ chức nhiều cuộc hội thảo thu hẹp quy tụ được rất nhiều các lãnh tụ sinh viên khuynh hướng khác nhau như là trong thời gian nội tình sinh viên rất sôi sục căng thẳng đến mức độ phải thanh toán nhau một cách tàn bạo WUS xuất hiện và tích cực hoạt động nhiều nhất nên bị nghi ngờ.

Muốn bác một nhíp câu thông cảm với các khuynh hướng của SV hiện nay WUS thường xuyên tổ chức các buổi chiếu phim, đàm thoại giúp đỡ tài liệu học tập và nhất là nhận làm cố vấn pháp luật cho các sinh viên, không phân biệt cá nhân hay tập thể. Bất cứ một thanh niên nào hội đủ điều kiện sinh viên chẳng may bị đao tọng đình gỗ của WUS là được giúp đỡ tận tình liền.

19) Buddhist Reseach Projeet

Buddhist Reseach Projeet chuyên nghiên cứu khía cạnh xã hội của các cơ sở Phật giáo do đó trung tâm hoạt động của tổ chức này đặt tại Huế và các tỉnh Miền Tây (Phật giáo Hòa Hảo)

Trong một bản tường trình dày 500 trang quay ronéo của tổ chức này hoàn thành bản nhận định này có nhiều đoạn rất tán thán các hoạt động xã hội của Phật Giáo Hòa Hảo. Các viên chức này đã nhận định rằng các tổ chức xã hội của Phật Giáo Hòa Hảo có tính cách cộng đồng lớn hơn của Phật Giáo Ấn Quang tại miền Trung — Tại miền Trung các tổ chức xã hội thường tập trung quyền hành vào các tăng sĩ nhiều hơn tín đồ. Trong thời gian qua, tổ chức này, đã cấp rất nhiều học bổng cho tăng ni Phật giáo du học tại Mỹ, Nhật, hoặc Đức để học khoa xã hội học. Sau một thời gian du học khá lâu TT Nhựt Thiện du học tại Mỹ trở về nước hoạt động xã hội cho khối Phật Giáo Ấn Quang, mới đây TT Nhựt Thiện đi khảo sát các tổ chức xã hội của những nước nhược tiểu chịu ảnh hưởng của Mỹ tại Á Châu và Nam Mỹ.

Trên đây là 19 tổ chức thường bị dư luận

xuyên tạc là các cơ sở có nhân viên của CIA ngụy thức làm việc

Sau đây là những tổ chức khác cũng bị dư luận «xuyên tạc» là lệ thuộc các cơ quan tình báo của Hoa Kỳ, Anh hoặc Tây Đức chúng tôi rất tiếc, vì phạm vi bài báo không thể ghi chi tiết về những hoạt động của các tổ chức này mà chỉ ghi danh để độc giả có thể tìm hiểu chung biết đầu chằng là một điều bổ ích và thú vị.

- 1) Carl Buisberg Gesellschaft
- 2) Foundation for Developing countries
- 3) German Bishops Fund
- 4) German trade Unions Federation
- 5) Council of Relief Services Overseas
- 6) War on Want
- 7) Oxford Committee for famine Relief
- 8) Leprosy Fund
- 9) American Society of Plastic and Reconstructive Surgery.
- 10) Project Polio VN
- 11) Meals for Million Foundation
- 12) Wycliffle Bible translators.
- 13) Heifer Project v.v..

(Xem tiếp trang 54)

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM NAM KÝ

Phát minh từ đời nhà Lý (V.N.) kinh nghiệm đã 800 năm! *Linh diệu phi thường!*

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại. Của người giòng họ. Cũng được kể nghiệp. Phát triển tại các quốc gia cư trú Hải Ngoại.

— « Bí Pháp » của giòng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt Nam.

KIỆN TOÀN BỘ RĂNG ! CHỐNG HOA NHỜ RĂNG ! (Coi toa rõ. K.S. 1387 — 1965).

THUỐC HAY GIÁ RẺ: Phụng sự quê hương V.N. Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC: Cao 50\$, Nước 35\$ sắp lên. *Đóng Nam Á*: Cao: 500\$ — Ngoài ĐNA: — giá còn lên tùy đường Hàng Không Quốc Ngoại. NAM KÝ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát. (cây xăng Shell Ngã Năm — Mũi Tàu Phú Lâm Cholon). (Cua Hậu Giang — Rạch Cát)

Đứng trước cuộc đời rối rắm, phức tạp, đầy rẫy mâu thuẫn, mỗi người chúng ta có một thái độ đối phó riêng.

Người phế binh Trần Viết Nghĩa có thái độ tự nhiên để cảnh tỉnh các nhà lãnh đạo quốc gia hãy đoàn kết lại.

Học giả Tam Ích treo cái chết nhẹ như sợi lông hồng để phi nhô lên những bản thảo phi lý kỳ cục của cuộc sống.

Các tôi thì có thái độ là khi nào cực buồn, cực nản bèn tìm đọc lại những trang sách hay những bức thư của bằng hữu.

Bởi vì Các tôi nhớ mãi câu nói của một người bạn tri kỷ ở bên kia trời Âu: «Chẳng cần phải buồn nôn buồn oẹ gì ráo chọi, cuộc đời chỉ cần đặc nhất tri kỷ là khá dĩ bất hận rồi.»

Hôm nay có lẽ chán đời chẳng. Các tôi tìm đọc lại những dòng tri kỷ.

Một bức thư bạn viết cho vào hạ tuần tháng 10 năm ngoái, 1971:

«Viết thư này tới anh, tôi đang tham dự cuộc hành quân Krek, biên giới Việt Mên. Sự gay gắt của mức độ chiến trận cho tôi cảm tưởng là người Việt ở cả hai miền đều anh dũng. Điều kiêu hãnh và cũng là bẽ tắc ở đó — mà trong hoàn cảnh này, giữa súng đạn chẳng thể có đối thoại. Bước đầu sửa soạn chỉ hy vọng ở nỗ lực văn hóa.»

XXx

Một người bạn thân khác vừa đọc kỹ xong tác phẩm của tiến sĩ Kissinger, vị cố vấn số một về an ninh của tổng thống Mỹ, cuốn sách viết về chính sách ngoại giao của Mỹ.

Bạn viết cho Các tôi:

«Tiến sĩ người Đức này hành văn thật khó hiểu, tuy nhiên đọc kỹ tôi cũng manh nha tìm ra ý kiến chỉ đạo. Vì nguyên nhân từ gần kề, tác giả bỏ quan niệm triết lý Tây phương, quay sang Á đông, tập lối suy tư của các bậc hiền triết cổ xưa, may ta tìm thấy được lối thoát hiểm nào chăng? Theo quan niệm Tây phương, khi công nhận Á là châu lý rồi thì B, C, D...đều không phải là châu lý

nữa. Ngược lại tại Á đông, theo quan niệm Ấn Độ và Trung Hoa chẳng hạn, A có thể là B, là C, là D...tất cả chung sống yên ổn, tạo ra dòng sinh thành, mềm nhuyễn, chầy trôi êm đềm từ vô thủy đến vô chung.

Cuộc phân tách của Kissinger rất công phu, khoa học. Đặc biệt nhất là VN được chọn làm phần kết thúc cho hai phần đầu, cho thấy tác giả đã ý thức được phần nào cái khuynh hướng tổng hợp của văn hóa Việt Nam, cái khuynh hướng cởi mở của «Ngã tư dân tộc và văn minh» này. Tôi thấy rung cảm, khoan khoái vô cùng khi đọc đến những đoạn tác giả lấy VN ra

CÁC SĨ



Giang sơn còn nặng gánh tình

làm thí dụ, tôi liền tưởng đến công cuộc đánh Tống của Lý Thường Kiệt qua câu ca dao:

«Nực cười châu chấu đá xe
Tưởng rằng chấu ngã ai dễ xe nghiêng»

và hơn nữa:

«Nam quốc Sơn hà Nam Đế Cư
Tiệt nhiên định phận tại thiên thư!»

Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm?
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư!»

XXx

Và bức thư gần đây, nhất bức thư của người bạn vong niên, cụ

Trong Nghĩa, người sử giả quen thuộc của bốn điều gương cột: Lễ, Nghĩa, Liêm, Sĩ.

Ngoài mấy dòng thư tâm tình, cụ Trọng Nghĩa gửi cho Các tôi (và chắc hẳn cho nhiều bạn hữu khác nữa) một tập ronéo nhỏ để làm sáng tỏ bốn chữ Lễ, Nghĩa, Liêm, Sĩ.

Đúng như lời cụ Trọng Nghĩa ghi biểu trong lời phi lộ:

«Sau mỗi cuộc chiến tranh, chẳng những nhà tan, nước nát, mà còn phong hóa suy đồi, nhân tâm ly tán.

Muốn phục hưng đất nước, thiết tưởng không gì quan yếu bằng chấn chỉnh nhân tâm, đề cao những giá trị tinh thần vĩnh cửu».

Thực tình Các tôi không dám thò bút thêm bớt một cái dấu phết nào khi đọc đến những dòng nhận định của cụ Trọng Nghĩa là một hoàn cảnh mà trong đó người dân mất ý thức về lễ, nghĩa, liêm, sĩ. Xin được cống hiến lại những lời vàng ngọc đó ra đây:

«Đa số dân trong nước không biết LỄ, tất nhiên nước phải rối loạn, không có an ninh, trật tự; người mạnh ức hiếp kẻ yếu, quen thói cậy khỏe cậy đông để tranh giành, bóc lột lẫn nhau. Nước nhà không có kỷ luật, tiến dần đến chỗ diệt vong.

Đa số dân trong nước không biết NGHĨA, đua nhau tranh đấu về quyền lợi cá nhân, quyền lợi quốc gia dân tộc, đưa nước nhà đến cảnh chia rẽ, rối loạn, khiến quân thù lợi dụng, đó là mối họa mất nước.

Đa số dân trong nước không biết LIÊM, gây nhiều tội ác hời lợt, tham nhũng, ăn cắp của công, đục khoét dân lành, trộm cắp nổi lên khắp nơi. Dân chúng không biết trọng cây vào ai để được bảo vệ tính mạng, tài sản. Gian thương đầu cơ, tích trữ mua lậu bán gian, bóc lột là mối họa mất nước.

Đa số dân trong nước không biết SĨ, coi thanh danh, giá trị con người như cỏ rác, có thể làm tất cả mọi việc dơ tiện, xấu xa để thỏa lòng ham muốn vật chất của mình. Mặc dù bị muôn người nguyên rủa là vô sĩ vẫn không chừa thói xấu,

tật hư. Hạng người vô liêm sĩ có thể làm tay sai cho quân thù để kiếm lợi riêng, đưa dân tộc vào vòng nô lệ.

Thấy lợi nên nghĩ đến nghĩa... (Luận Ngữ)

Ở quây quần với nhau trọn ngày, nói chuyện không đã động đến việc nghĩa, lại ham làm việc khôn vặt, thì khó tiến vào việc đạo đức (Luận ngữ).

Sự sống là điều ta muốn, việc nghĩa cũng là điều ta muốn, nếu hai điều ấy không thể gồm đủ được, thì ta bỏ sự sống mà làm việc nghĩa. (Mạnh Tử).

XXx

Xin phép quý vị độc giả cho Các tôi lần này được dịp ôn lại một vài dòng chữ, một vài trang sách của bằng hữu như trên. Vì sao? Xin thưa vì những dòng chữ quý giá đó làm cho Các tôi liên tưởng đến hình ảnh cây tre cong mình trước gió bão, nhưng không bao giờ gục, do đó khuyến khích Các tôi hãy cố noi lấy hình ảnh cây tre, đã từ lâu biểu trưng cho sự dẻo dai của đất nước.

Vì sao Các tôi phải cầu cứu đến hình ảnh cây tre của đất nước để tự lên dây cót tinh thần. Vì thực ra nhìn vào hiện trạng của xã hội, quý vị thấy rõ đây, nản ơi là nản.

Các tôi vô cùng cảm phục lòng can đảm tử xung hữu đội của anh chị em bằng hữu bên Sông Thần. Từ lúc anh chị em bên bờ mở chiến dịch tố cáo tướng Toàn, có thể nói là đồng bào knap nước cao đời một phản ứng tức khắc của giới lãnh đạo hữu trách. Nói không ngoa, lẽ ra giới chính quyền hữu trách phải có thái độ như trên đã thật minh võ có một cực thán hồng rớt xuống. Đảng này chính quyền có thái độ hết sức tà, chỉ tuyên bố đó là việc cá nhân của tướng Toàn, và đứng ngoài vòng tranh chấp. Trong khi đó Sông Thần liên tiếp bị tịch thu dài dài. Trong khi đó gia đình em Tiếc (em bị hăm hiếp) cất tiếng kêu cứu các giới an ninh Cảnh sát hãy trực tiếp bảo vệ Bà

Lê thị Tuyên (bà mẹ em Tiếc, nay nhân 15 tuổi của tướng Toàn) đã nức nở xác nhận rằng mạng sống của gia đình bà đang bị đe dọa từng giây từng phút.

Nhìn vào xã hội anh em cầm bút nhà, thì nhà thơ Trần Tuấn Kiệt vẫn nằm ấp dài dài, Học giả Tam Ích dúi áo ra đi, vì thấy nhân thế chẳng còn cái gì đáng nhìn đáng ngắm nữa. Nhà văn lão thành Nguyễn Hoạt cũng bị bắt giữ. Miền Nam là miền tự do dân chủ, mà đối lập không được thì tự do ở chỗ nào? Xin loan báo cứu giúp quý vị bên Bút Việt cùng toàn thể anh em cầm bút sự kiện cây bút thẳng, trí thức, lão thành chống, cộng là Nguyễn Hoạt đã bị đi nằm ấp! (Chẳng biết rồi đây khi bài lên khuôn, Nguyễn Hoạt đã được nhà nước thả chưa?)

Nếu đời khời khu thể sự, thu tâm nhìn vào một giới tu hành đạo đức ư. Thì đây một bài trên Sóng Thần số 96 ngày 25-11-72: một hành động làm nhục mình những giao dân đứng đắn:

«Cảnh sát cuộc xã Tam Hiệp, bắt hàng lậu trước cổng nhà thờ xứ Xuân Hòa, thuộc ấp Minh Tân vào đêm 5-1, bị nhân dân tự vệ bắn loạn lên để uy hiếp, bị giáo dân vu là cướp, rồi cho giật chuông báo động vang dội làm náo động cả vùng suốt đêm. Đã vậy qua sáng 6-1, L.M. Trần Đình Phú. Quý, cha xứ Xuân Hòa, và cũng là cha tuyên úy khu 3 lại xách động giáo dân đốt lửa cản ngang xa lộ, treo biểu ngữ đã đảo nhà chức trách quận Đức Tu, tổ chức biểu tình, nhục mạ Cảnh sát đã tịch thu hàng lậu của họ...»

Đó, thưa quý vị độc giả, vì sao mà Các tôi kỳ này phải ôn lại một vài dòng chữ, một vài trang sách bằng hữu để tự lên dây cót tinh thần. Nản quá xá nhưng vẫn luôn luôn tự nhủ thầm:

Hãy nhẫn nại và cao quý như lời thơ Tản Đà.

Giang sơn còn nặng gánh tình
Giới chưa cho nghĩ thì mình cứ đi

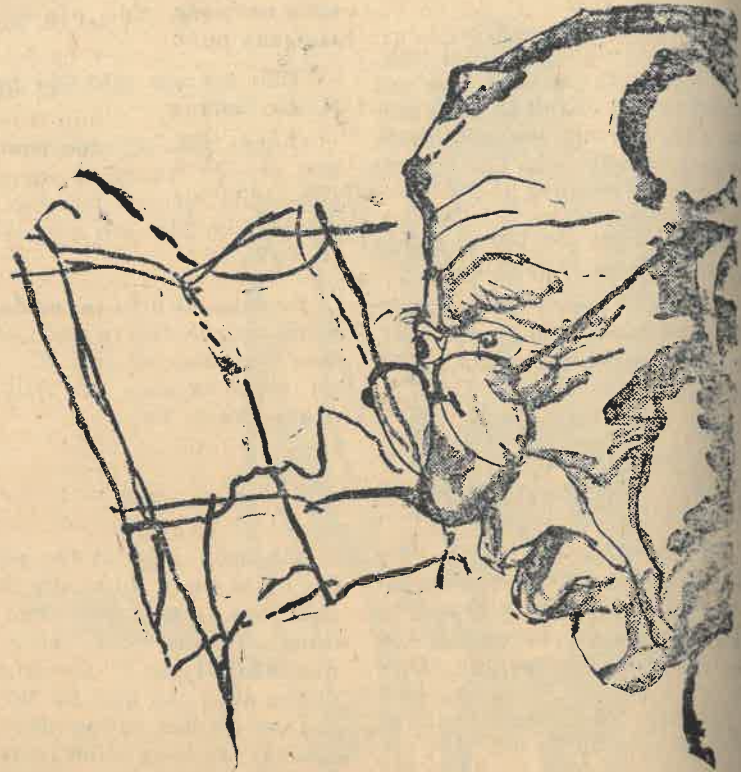
Bao giờ trời bão thôi đi
Giang sơn cất gánh ta thì nghỉ ngơi

CÁC SĨ

HỒ CHÍ MINH VỚI KẾ HOẠCH NAVARRE

Ngày chiến tranh Việt Pháp bùng nổ

● Theo tài liệu mật của Sở
Liên Phóng Đông Dương
(Pháp) và Tổng cục chánh
trị V.M.



(TIẾP THEO)

Trong khi đó, Tướng Giáp nhận được chỉ thị của Trung Ương rồi bèn đến Bộ Tư lệnh Pháp gặp Đại tá Dartéguay, chánh trị sự vụ để phản kháng vụ này và yêu cầu quân Pháp đang ruồng xét khu Hạ Lý phải tức thời rút ra hết khỏi vùng này để dân chúng hết hoang mang, giao động và an ninh sớm được tái lập.

Viên đại tá chánh trị sự vụ Pháp từ tạ xin lỗi tỏ ý tiếc sự việc đã xảy ra và hứa sẽ thỏa mãn lời yêu cầu kháng nghị của Tướng Võ.

Nhưng đến gần chiều hôm đó, tình hình chẳng những đã không hòa dịu mà còn gây căng khẩn trương thêm vì quân Pháp lại kéo nhiều hơn đến khu Hạ Lý để mở rộng thêm địa bàn ruồng xét. Vì già quân nhân Tây thứ nhất phát hiện được với thương thế quá nặng, chưa kịp đưa đến bệnh viện điều trị đã bị chết trong lúc tấn thương giữa đường, giới chức cầm quyền quân sự Pháp tỏ ra hết sức phẫn nộ, bất chấp kháng nghị của nhà đương cục Việt Nam, liền điều động thêm một đại đội đến khu vực phạm - trường với tiêu lệnh là chỉ rút về — Cùng với 2 đại đội kia, khi nào tìm thấy quân nhân mất tích thứ 2, dù chết hay còn sống.

Quân Pháp liền bố trí súng máy trấn ngay đầu cầu Joffre và các ngã ra vào khu vực này.

Về phía VM, Tướng Giáp thấy kháng nghị của mình không có hiệu lực, bị Pháp coi thường, liền ngầm hạ lệnh cho các lực lượng dưới tay — Lúc đó ở Hải Phòng vốn vốn có chừng hơn 1 tiểu đoàn Vệ quốc quân và 38 Trung Đội Tự Vệ Thành khoảng 1.500 thanh tráng niên các khu phố — lặng lẽ bố trí quanh khu Hạ Lý và các khu vực kế cận để phòng bất trắc và sẵn sàng ứng phó với quân thù.

Được tin quân báo cho hay quân VM làm găng, viên đại tá Dèbes, Chỉ huy Đoàn Viễn Chinh Pháp tại Hải Phòng lập tức phái 12 chiến xa vừa half-track autocanon và xe tank rầm rộ một đoàn đại chủ đây lính nai nịt sắt khí tuần tiểu dương oai các khu phố Việt và Hoa Kiều cũng vùng ngoài chu vi thành phố. Đồng thời, Dèbes cũng cho tăng cường đầu cầu tuần phòng, bố trí đại liên, súng máy, mìn chèn trấn giữ các giao điểm công lộ xung yếu bao quanh khu vực người Việt Hoa Kiều như tại Nhà Hát Tây, Công Viên Juiles Ferry đầu đường Ba Ty, Cầu Ngự, Bến Sáu Kho, Cầu sắt Ba toa, Cầu Caron, khu may tơ Ngã sáu vv... gây nên không khí ngột ngạt chiến tranh trong thành phố.

Rồi việc gì phải đến đã đến! Đêm hôm đó 19-11-46 đúng 1 tháng tròn trước ngày bùng nổ Kháng chiến toàn quốc 19-12-46 súng đạn đã phát nổ trước 9 giờ tối, do toàn quân Pháp trấn trước Nhà Hát Tây bắn một tràng liên thanh vào mấy bóng đèn đang lơ lửng lơ trên mái một nhà bên cạnh hãng buôn Phúc vinh Xương cũ, góc hạ

đường Doumer-Bonnal. Toàn Pháp trước nhà hát Tây đã nghi những bóng đèn trên mái kia là những Tự vệ bố trí trên nóc cao để chiếm lợi thế tác chiến nên đã không do dự nổ luôn tràng đạn, tràng đạn đầu tiên mở màn cho trận đánh đêm đó và kéo theo trận đánh đêm 23 sau đó 4 hôm, gây nên cảnh tàn sát thê thảm gần 6.000 dân đất đồng chua nước mặn này.

Tràng liên thanh súng máy nhắm vào những bóng đèn trên nóc nhà—chỉ cách chỗ Pháp trấn đóng hơn 100 mét—lập tức được «đáp lễ» bằng những loạt đạn trung liên từ khu ngõ Đá Trần Đồng và trường học Bonnal có Tự vệ và Vệ quốc trấn giữ, bắn tới tấp về phía nhà Hát Lớn. Rồi, phần ứng dây chuyền, các ô kháng chiến khác quanh đó từ trên lầu Chăn binh An-lầu tiệm sách Nam Tân và hiệu bánh cộng đồng cũng mở lửa. Và tiếp theo sau đó là cuộc hành quân của Tự vệ bỏ qua vườn hoa Djibouti bên xe Ca tiến đến phía nhà Hát Tây. Rồi tại nhiều địa điểm khác cũng nổ súng gây nên cảnh bắn phá lăm lăm lúc không mục tiêu rõ rệt qua màn đêm tăm tối. Trong thành phố ở nhiều nơi trận đánh đã diễn ra khá ác liệt. Tự vệ tuy được huấn luyện trang bị kén nhưng đã chiến đấu rất hăng, dám lặn xả vào chiến xa liệng lựu đạn và bị quân Pháp trên xe bắn hạ trước khi kịp đáp trả phá vào chiến xa của chúng. Trận đánh kéo dài suốt đêm 19-11 đến sáng vẫn chưa ngã ngũ, súng vẫn lác đác nổ do đây.

Dân chúng bỗng bẽ lễ mễ, khiêng chõ trên xe đồ đạc, vali rương, bọc chăn mùng đồ đi về ngã An Dương sang Kiến An và về phía Vật Cách.

Sáng sớm hôm sau 20-11 được tin từ nửa đêm trước do mật điện báo cáo về cuộc xung đột tại đất Cảng, đại tướng Morlière, Tư Lệnh Quân Lực Pháp tại Bắc Việt đóng tổng hành dinh trong nội thành Cửa Bắc hồi hã cho đánh điện cấp tốc từ 6 giờ sáng cho đại tá Dèbes với chỉ thị nhấn mạnh là phải tranh gây bạo động tối đa — trừ trường hợp tự vệ chính đáng khi bị trực diện đe dọa tấn công — đồng thời phải bằng mọi giá dàn xếp các vụ xích mích, dụng độ, và chờ cuộc can thiệp của Bộ Tư Lệnh với chính phủ VM.

2 giờ sau, Tướng Morlière lại cử Đại Tá Lami chánh trị sự vụ đến Ủy ban Liên Kiềm Việt Pháp đường Gia Long gặp Đại tá Hoàng hữu Nam về vụ này.

Cuộc điều đình đi đến đâu với kẻ mạnh ?

Sau 4 tiếng đồng hồ — với sự đứt đoạn của 2 lần đại tá Nam đi xe riêng một mình, phải đến thỉnh thị Bắc Bộ Phủ lâu chừng gần 2 giờ — cuộc thương thuyết giữa hai đại tá Nam và Lami đã đưa đến những thỏa hiệp song phương sau đây gồm 4 điểm chính :

1.—Lệnh ngưng bắn tức thì cho cả 2 bên Việt, Pháp.

2.— Ủy ban Liên Kiềm hỗn hợp Việt Pháp địa

phương đảm trách việc thi hành nghiêm chỉnh lệnh ngưng bắn và tiến theo đi vào việc bàn giải chấm dứt các vụ mâu thuẫn xích mích giữa 2 bên.

3— Quân Việt và quân Pháp cùng phải rút về vị trí cũ của mỗi bên như trước khi chưa có cuộc xung đột.

4— Chỉ 1 giờ sau khi Ủy Ban Liên Kiềm hỗn hợp trung ương từ Hà nội xuống thì quân sĩ hai bên phải hoàn tất xong việc rút về vị trí đóng quân cũ của mình.

Bản thỏa hiệp được đánh máy và hai bên ký kết xong thì vừa đúng 5 giờ chiều.

Đến 7 giờ tối, bản thỏa hiệp này được đánh điện xuống cho đại tá Dèbes ở Hải Phòng.

Nhưng, đến 9g30 đêm, Tướng Morlière vừa ăn xong, chưa kịp mời hút thuốc đầu sau bữa tối thì viên thượng sĩ phụ trách phòng Công Điện Tổng hành dinh đã gõ cửa vào để nộp bức mật điện, trong đó đại tá Dèbes báo tin về Bộ Tư Lệnh là cho đến 9 giờ 00 — tức 1 giờ rưỡi sau khi nhận bức điện về bản thỏa hiệp tới hồi 7 giờ 20 — súng vẫn còn nổ lại rải trong thành phố khiến người ta phải hoài nghi về thiện chí của VM. Lập tức, Morlière tự thay thảo bản mật điện, trao cho viên thượng sĩ đưa xuống ban mật mã đánh đi Hải Phòng cho Dèbes, nội dung bức điện khẳng định giá trị bản thỏa hiệp mà hai bên cùng trịnh trọng ký kết sẽ nghiêm chỉnh thực thi đúng như các ước khoản đã qui định. Sáng hôm sau, 21-11, Ủy ban Hỗn hợp Việt Pháp gồm về phía Pháp có Đại tá Lami và viên trung úy Saulnet, bên Việt có đại tá Hoàng hữu Nam và Nguyễn thiệu Lâu, Trưởng ban Ngoại kiều vụ trên 2 xe Jeep tới trụ sở Ủy Ban Liên Kiềm từ 6 giờ 30 và tới Hải Phòng lúc 9 giờ rưỡi sáng.

Sau khi đi quan sát để nhận định tình hình tổng quát, Ủy Ban hỗn hợp trở về Tòa Thị Chính Hải Phòng. Tại đây, đại tá chánh trị sự vụ Lami mọi giây nơi đàm thoại lần lượt với Cousseau và Dèbes rồi mời cả hai cùng đến ngay tòa Thị Chính Hải Phòng để dàn xếp thi hành bản thỏa hiệp án do đại diện hai Chính Phủ Việt Pháp đã ký kết đang chuẩn bị cuộc thương tranh hiện tại.

Một giờ sau phiên họp hỗn hợp được triệu tập và cùng thỏa thuận đi đến quyết định chung sau đây :

1.— Từ nay, hai bên Việt Pháp — trong bất cứ trường hợp và lý do nào — đều triệt để cấm nổ súng bắn nhau để tránh tình hình có thể đưa đến chiến tranh đả võ hoàn toàn.

2.— Bộ chỉ huy Pháp phải cho rút hết các chiến xa và súng lớn bố trí tại các khu xung yếu trong thành phố đặc biệt là quanh khu vực người Việt cũng như giải tỏa nơi đây những binh sĩ trấn đóng để

tạo một không khí hòa dịu, đỡ căng thẳng, khẩn trương trong thành phố.

3.— Về ban đêm, chỉ điều động một số quân tối thiểu đi ra ngoài tuần phong và triệt để không cho hàng đoàn chiến xa rầm rộ di chuyển trên các đường phố gây ấn tượng khủng khiếp chiến tranh bùng nổ đến nơi.

4.— Trong thời hạn tối đa ba tiếng đồng hồ sau khi bàn thỏa hiệp cụ thể tại chỗ kỳ 2 này được cả 2 bên đồng ký kết cam đoan nghiêm chỉnh chấp hành tất cả 4 ước khoản trên đều phải thực hiện lập tức không vì lý do gì được trì hoãn.

Lần này cả hai bên đều có vẻ thật sự quan tâm đến những hậu quả không thể tưởng trước nếu một trong hai bên bất chấp các ước khoản bàn thỏa hiệp này.

Tuy nhiên cũng phải đến 8 giờ tối trong khắp nơi thành phố và vùng phụ cận mới thực sự im bất tiếng súng xa gần. Suốt đêm 21 rạng 22-11 được yên tĩnh.

Sau phiên họp hỗn hợp bất thường trên tại hội trường Tòa thị chính kết thúc lúc 12 giờ 30 ngày 21 tháng 11 hai bên Việt, Pháp chia tay ra về trong thoải mái và tin tưởng.

Nhưng đến 16 giờ cùng ngày, đại tá Dèbes cùng đại úy Deschamps Trưởng phòng nhì kiểm điểm lại bức điện phúc trình Bộ tư Lệnh Tối cao Đông Dương Saigon về các sự việc xảy ra từ đêm 19-11. —Đại tướng J.E Valluy, Tổng tư Lệnh Quân lực Pháp tại Đông Dương từng là Tham mưu trưởng trong đệ nhị sư đoàn Thiết giáp (2è DB : Division Blindée) của Tướng Leclerc hồi đó cũng vừa đến Saigon đã huênh hoang tuyên bố sẽ dẹp tan VM trong vòng 6 tháng —.

Đọc xong tờ công điện của Dèbes, Tướng Valluy, vốn chủ trương bạo hành hiếu chiến, cho là Morlière đã kém quyết tâm dứt khoát trong việc

xử trí với Việt Minh, bên chẳng cần biết đến Tướng Morlière cho đánh mật điện khẩn cho đại tá Dèbes ở Hải Phòng như sau :

Công điện số 52769/70 — Tư lệnh tối cao Saigon gửi Đại Tá Dèbes — Hải Phòng STOP —

Sau các biến cố 19-11 ở Hải Phòng điều kiện yếu là phải lợi dụng thời cơ gia tăng binh trưởng địa bàn các vị trí quân ta tại đây. STOP — Tôi đã gửi các huấn thị dưới đây cho Tướng Morlière : Phải điều nghiên thật mau rồi đối đối phương phải thực hiện các bảo đảm sau đây :

1 — Quân chính qui VM và Tự vệ chiến đấu các khu phố phường phải rút hết ra khỏi thành phố Hải Phòng.

2 — Quân Viễn Chinh Pháp có hoàn toàn tự do trấn đóng trong thành phố, STOP.

Ký tên : Valluy

Ngày 21-11-1946 — 17 giờ 52

Trước khi nhận được bức điện trên như một tối hậu thư, viên Đại tá, chỉ huy Quân Lực Pháp tại Hải Phòng đã chờ đợi suốt từ sáng đến xế chiều ngày 21-11 vẫn không thấy tin tức từ Nam ra, khiến ông ta trở nên nóng nảy. Cho đến lúc nhận được bức điện vào lúc 18 giờ 35 của Valluy đánh ra, viên đại tá — cùng một máu với thượng cấp trực tiếp ở Saigon — tự nghĩ thầm rồi bảo viên đại úy Trưởng Phòng nhì Deschamps là sắp có «vụ nổ» lớn đến nơi.

Thế rồi, Dèbes như thiên lôi chỉ dẫu đánh đó, nhất định không chấp hành bản thỏa hiệp của Ủy Ban Hỗn Hợp Trung Ương, chỉ tuân theo lệnh của Saigon và cho giữ nguyên các chiến xa tại các vị trí cũ, không cho rút về đồn trại.

Lúc bức mật điện trên đến tay Dèbes thì Tướng Morlière ở Hà Nội vẫn chưa nhận được lệnh gì khác từ Saigon. Mãi đến 12 giờ đêm hôm đó, điện văn của Valluy mới đánh ra đến Hà Nội.

Bức điện này tương đối ngắn hơn bức điện gửi cho Dèbes, nội dung trong đó Tướng Tổng Tư Lệnh Valluy ra lệnh cho Morlière phải gay gắt phản kháng Chính phủ Hồ chí Minh về thái độ thù nghịch, bất hợp tác của quân VM, đồng thời, buộc Chính Phủ Hà Nội phải chấp nhận 2 điều :

1— Vệ quốc quân và Tự Vệ thành Hải Phòng nhất tề trong vòng 24 tiếng cùng phải rút khỏi thành phố.

2— Quân đội Pháp được chiếm đóng trọn vẹn Hải Phòng.

Cuối bức mật điện, Valluy còn hạ lệnh cho Morlière phải cấp thời hành động.

Coi xong bức điện, Tướng Morlière bấu mõ vừa lắc đầu, miệng lầm bầm : Quá đáng ! Quá đáng !

Morlière cho rằng Valluy đã gửi một tối hậu thư quá lỗ, đời nào VM chịu như vậy nếu họ không muốn đầu hàng. Sau khi suy ngẫm kỹ đêm đó, sáng hôm sau, Morlière bèn cho đánh điện đề từ bay qua

điểm của mình cho Valluy thấy rõ những trở ngại khó khăn trong việc thi hành lệnh điện đã nhận lúc nửa đêm vừa qua. Bức điện dài như sau :

Công điện số 3511/3-22-11-46- 8 giờ 55. Tư lệnh quân lực Hà Nội gửi Tổng Tư Lệnh Saigon : Đã nhận bức điện số 1897 của ông và cũng được biết ông đã xuống lệnh thẳng trực tiếp cho đại tá Dèbes, để tranh thủ thời gian.. STOP.

Xin phúc trình rằng tôi cũng đã ra lệnh cho đại tá Dèbes phải đòi bằng được quân VM rút hết khỏi khu vực Pháp và khu vực Hoa Kiều trong thành phố. Và Quân đội Pháp cũng phải có quyền trấn đóng tại Nhà hát Tây khu trung tâm thành phố để có thể kiểm soát toàn diện cần thiết cho sự bảo đảm an ninh cho các vị trí của ta tại nơi đây. STOP.

Về phần tôi thì chủ trì rằng những vưu sách đồ của mình cũng đủ để đảm bảo tối đa cho ta như thế, chắc chắn là Chính Phủ Hồ chí Minh sẽ không chấp nhận. Bởi vậy khi đối hồi đối phương rút hết khỏi Hải Phòng, cái đó có nghĩa là ta phải tận dụng để củng cố đoạt, làm chủ thành phố này STOP.

Trong trường hợp đó, nhất thiết ta phải xử dụng trọng pháo đại bác, mìn chày phá hủy một phần thành phố để tránh khỏi bị tổn thất nặng nề cho ta. Bởi lẽ hiện giờ quân chính qui VM và bán

chính qui (Tự vệ) đông đông đảo đảo trong hai khu vực Việt và Hoa kiều tại Hải phòng. STOP.

Hơn nữa, nếu đánh lớn như vậy để chế ngự ngay đối phương thì có nghĩa là ta đã xé bỏ hoàn toàn Tạm Ước 6.3 cùng thỏa hiệp án Ủy Ban Hỗn Hợp Trung Ương — STOP.

Và chỉ sau một thời gian ngắn, chắc chắn là chiến tranh sẽ mở rộng đến các khu vực đóng quân khác của ta ở Bắc Việt. STOP.

Tôi thấy có bốn phạm phải lưu ý ông về những hậu quả trên tôi vừa trình bày có thể chắc chắn sẽ xảy ra nếu ta quyết liệt với đối phương, và tôi cũng thấy cần phải được ông xác định rõ cho hay khoản 1 nội dung đ ện văn 1897 của ông (buộc quân VM rút khỏi Hải Phòng) có phải là lệnh xác quyết hay không STOP.

Dù sao thì tôi cũng sẵn sàng đề thi hành thượng lệnh, song tôi nghĩ bắt tất ta phải mở rộng chiến tranh toàn diện, chúng ta cũng có thể nắm vững những ưu thế đưa dần đến mục tiêu tối hậu của chúng ta (tái chính phục VN) STOP

Ký tên : Morlière

Ngày 22-11-46 9 giờ 55

(CÒN NỮA)

Độc giả báo ĐỜI muốn có thêm
1 tờ báo đấu tranh kịch liệt,
chửi xả láng, mỗi tuần hãy mua :

Tin Vết

- Tuần báo đối lập không biết «ré» !
- Tờ báo bị nhiều oan trái nhất lịch sử nhưng vẫn quyết liệt vùng lên.
- Tờ báo bị phủ đầu Ròng nghi ngờ của Phó râu Kẽm nên bị tịch thu đều đều.
- Mỗi tuần bạn hãy hỏi «kín» sạp báo, tìm mua cho bằng được. Đọc Tin Vết khoái thiên thu, cười chảy nước mắt, xót đau vạn đại.
- Chủ nhiệm, chủ bút TÚ KẾU

Tái bản lần thứ Ba mua không kịp.
Tái bản lần thứ Tư phải mua ngay.

QUÂN VƯƠNG (Le Prince)

Tác phẩm bất hủ của :

MACHIAVEL

Quyền sách gối đầu giường của tất cả các bạo sinh viên : LUẬT — CHÍNH TRỊ KINH DOANH ĐÀ LẠT — BÁO CHÍ — XÃ HỘI VĂN HẠNH — QUỐC GIA HÀNH CHÍNH — VĂN KHOA...

Kim chỉ nam của các nhà lãnh đạo từ Tổng Thống đến cán bộ Xã Ấp phải học để cai trị dân.

Một cuốn cẩm nang mà những người làm chính trị cần phải có.

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

NHÂN VẬT

Tướng Độc nhơn ly dị vợ

Tổng trưởng Quốc Phòng của Do Thái : tướng Moshe Dayan (báo Đời vừa đổ hình ông trong số 115) đã quyết định ly dị vợ.

Trong 36 năm chung sống, ông tướng độc nhơn Dayan đã lần lượt là anh hùng thời chiến, đại tướng rồi tổng trưởng Quốc Phòng. Hai ông bà đã có ba người con và 5 người cháu nội ngoại. Tuy vậy, họ đã đồng ý xa nhau. Bà vợ Ruth Dayan tuyên bố : « người Do Thái nào cũng là bằng hữu, vì vậy Moshe và tôi ly dị rồi thì vẫn là bạn của nhau : »

Hình như bóng hồng Rachel Korem, một bà «bạn» khác, sẽ là vị phu nhân mới của tổng trưởng quốc phòng.

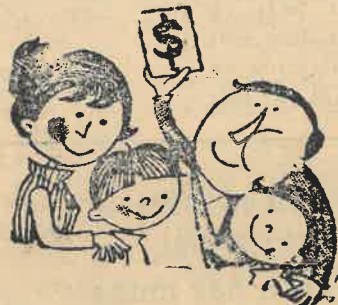
Tái tử Maurice Chevalier đã mất

«Ba Lê có hai kỳ quan : tháp Eiffel và Maurice Chevalier», nhà văn hóa Jean Cocteau đã từng nhận xét như vậy. Đầu tháng 1. 72, tái tử nổi tiếng Chevalier 83 tuổi đã chết, để lại bao nhiêu huyền thoại sau ông.

Sinh ra từ một khu lao động, Maurice Chevalier là một mẫu người Pháp lai Anh (?) khôn ngoan nhưng vô tư lý trước tương lai. Đồ nghề của chàng ta gồm một cây can, cái mũ có viên và nụ cười tươi tắn. Nổi tiếng khắp Âu Mỹ và nhiều nước Á Châu, Maurice Chevalier được khán giả VN biết đến nhiều nhất vào quãng 1957 với phim ca nhạc «Gigi». Bước vào nghề ca hát từ năm 12 tuổi, tái tử nay đã làm khán giả cười ở trong các buổi trình diễn đầu tiên tại một quán cà phê nhỏ ở Paris : chủ ta hát cao hơn đàn tơi ba nốt ! Sau đó, chủ bé tiến dần, và khán

giả cười vui vẻ thay vì chế diễu. Suốt 71 năm làm kiếp ca sĩ Maurice Chevalier không lúc nào chán nghề vì «tiếng hát của ông» phát xuất từ trái tim thồn thừ, không phải chỉ ở chót lưỡi hay trong cổ họng.

Sau thế chiến thứ hai, tái tử Chevalier nổi danh như cơn tại hai hí viện danh tiếng Tolies Bergère và Casino de Paris. Trong thập niên 1930-1930, ông đã là tái tử chớp bóng rất ăn khách của màn bạc Mỹ. Nhưng sân khấu mới chính là nơi tung hoành suốt cuộc đời của tái tử kha ái này.



ĐỜI SỐNG MỚI

Nữ công dân duy nhất tại đảo De Witt

Cô Jane Cooper, 18 tuổi vừa tốt nghiệp trung học tại Melbourne (Úc Châu), đã nhất quyết định cư tại hoang đảo De Witt, cách đất liền khoảng 5 dặm Anh. Mang theo ba con dê, vài chú gà con và mấy con mèo để đuổi các loài chim phá hoại. Jane Cooper một mình tới hoang đảo, làm bạn với bờ đá khắp khuôn viên và những hàng cây phân phát trong gió biển. Dân chài lưới địa phương vẫn tranh không vô ta tục tại De Witt vì trên đó chỉ có chim cuốc, đại bàng và chim

Penguins, đất thì ít hơn đá và gió quá nhiều.

Tuyên bố lý do tại sao chọn hoang đảo De Witt, Jane Cooper cho biết : «Tôi ghê sợ đời sống của các đô thị ngày nay. Tôi muốn được cô độc để suy nghĩ và tìm hiểu chính mình».

Tuy vậy, «thiên hạ» đảo có đề cô yên : Chính quyền địa phương buộc cô trở về đất liền, vì lý do an ninh cho cô. Và họ cho rằng cô ở đảo sẽ phá hại cây cỏ một thứ tài nguyên quốc gia.

May thay, chính phủ trung ương Úc Đại lợi tỏ ra rộng lượng hơn. Và Jane được phép ở lại De Witt một mình để làm thơ, thời sao và viết sách. Tất nhiên cô cũng phải tự đào sới đất để gieo hạt giống, lấy rau cỏ mà ăn.

Đời sống cô độc không dễ dàng cho lắm. Ngay đầu mới tới đảo, Jane ghi vào nhật ký : «Chưa ai con yêu mảnh đất này qua, nhưng không biết có đủ sức ở lại. Đi mãi trên đá, có lúc con phát khóc vì nhưng rồi nghị lực vượt thắng. Jane ghi tiếp : «Tôi sẽ chinh phục hoang đảo này, chỉ hơi buồn vì chưa thưởng thức hết được những vẻ đẹp chung quanh thôi». Jane Cooper thư từ qua đất liền nhờ các tàu đánh cá ghé vô hoang đảo. Cô viết : « Tôi vừa cảm thấy mình rất già, đồng thời rất trẻ. Có lẽ tôi sẽ ở đây suốt đời mất».

Thỉnh thoảng Jane cũng tiếp đón bạn bè : một chàng bạn đã ở đảo 10 ngày để giúp cô ta dựng một túp lều gỗ. Nay thì nàng lại một mình một đảo.

De Witt vẫn còn nhiều bất lợi :

Lũ mèo không làm sợ chim cuốc, và đêm đêm có khi Jane bị chim mổ cả vào má. Hạt giống vừa gieo cũng có lúc bị chúng nuốt an nh.

Đối với hàng triệu dân ở thủ đô Melbourne, Jane Cooper được coi là một nữ anh hùng.

SÁCH

CHINH PHỤC HẠNH PHÚC

Bertrand Russell

Nguyễn Hiến Lê dịch

Ca Dao xuất bản

Vị triết gia người Anh đó mới chết hồi năm ngoái. Sống 99 năm ở đời là một nỗi khó nhọc không dễ chịu được. Nhưng cho tôi trước khi chết người ta thấy Bertrand Russell vẫn sống mãnh liệt hoạt động tích cực, yêu đời, tha thiết với hạnh phúc của nhân loại và hạnh phúc của bản thân mình.

Đâu là chìa khóa sống hạnh phúc ?

Mỗi người có lẽ sẽ tìm ra những chìa khóa riêng để mở cửa hạnh phúc. Mỗi triết gia sẽ công hiến cho chúng ta một vài nguyên tắc để sống hạnh phúc. Sự khác biệt đó là do bản chất, cá tính mỗi người khác nhau, thụ bẩm những nền văn hóa khác nhau, sống trong các hoàn cảnh khác nhau. Nhưng bởi vì đời sống nhân loại có rất nhiều «mẫu số chung» nên ta sẽ biết chắc rằng có một số nguyên tắc chung, giản dị, giúp chúng ta đi tìm chìa khóa hạnh phúc cho riêng mình.

Bertrand Russell được ca ngợi là triết gia nhà văn vĩ đại nhất của thế kỷ. Là một triết gia về toán học lỗi lạc, nhưng ông không phải chỉ quan tâm đến thế giới trừu tượng của các ý niệm của lý trí. Chính đời sống thật, đời sống hằng ngày, có tình cảm, có bản năng lại làm ông say đắm nhất. Và đứng trước đời sống đó, ông tỏ một thái độ thành thật, vô cùng can đảm. Ông trình bày hết các quan niệm của mình, dù các quan niệm đó có bị dư luận chống đối tới đâu. Dư luận có khi đã kết án ông là trụy lạc, dâm dăng, chống Thiên chúa... nhưng rồi cuộc ai cũng thấy ông là một nhà đạo đức, đời sống rất mực đạo đức, yêu thương đồng loại, tha thiết đến hạnh phúc của nhân loại.

Ông có một quan niệm đặc biệt về hạnh phúc. Cuốn sách nay viết

từ năm 1930, khi ông 58 tuổi, một số tuổi đủ già để rút tĩa các kinh nghiệm, truyền dạy cho đời ; nhưng đối với Bertrand Russell thì vẫn còn là trẻ trung nếu ta biết ông sống gần trọn một thế kỷ.

Như một nhà toán học, suy nghĩ rất phân minh, Bertrand Russell chia cuốn sách làm hai phần : Tìm các nguyên nhân của sự khổ, và tìm các nguyên nhân tạo hạnh phúc. Tất cả đều dokinh nghiệm bản thân của tác giả, chứ không phải là những suy tưởng thuần lý, trừu tượng. Ông bảo «sở dĩ tôi viết cuốn này vì tin chắc rằng nhiều người đau khổ lắm, biết gắng sức đứng theo chiều hướng thì sẽ tìm được hạnh phúc».

Theo tác giả có ba nguyên nhân chính tạo nên đau khổ :

1—Chúng ta nghĩ đến mình nhiều quá

2—Chúng ta không biết sống một cách quân bình, nghĩa là hợp đạo Trung Dung.

3—Chúng ta nô lệ các tập tục và luân lý cổ truyền, đây những điều cũ kỹ vô lý, chúng ta quá sợ hãi dư luận, không trút bỏ được các mặc cảm tội lỗi do xã hội, gia đình dồn ép trong tiềm thức ta. Tóm lại là ta chưa tự giải thoát được. Đây là một điểm «Cách mạng» nhất khiến Russell bị nhiều người đương thời đá kích.

Còn đâu là những chìa khóa hạnh phúc ? Phải yêu thương, yêu bà con, yêu đồng bào, yêu nhân loại, chú trọng tới việc làm ích lợi cho nhân quần, nhưng nên nhớ mình cũng chỉ làm được một phần nào công việc trong dòng lịch sử nhân loại thôi. Phải can đảm, đương nô lệ một giáo điều luân lý nào cả, phải tự tìm tấy một luân lý cho chính mình.

Đọc Bertrand Russell có thú vị là lối văn thân mật, như tác giả trực tiếp nói chuyện với ta. Là một triết gia vĩ đại, Russell đã học hỏi được chìa khóa hạnh phúc ở những người bình dị như ông lão làm vườn của ông. Chúng tôi tin rằng bản dịch Chinh Phục Hạnh Phúc đóng góp rất nhiều cho việc giải thoát tâm hồn người Việt trong cơn đau khổ chung lớn lao hiện nay.

V.H.B

Món quà Xuân của những người yêu nhau

Thơ làm thơ yêu nhau

Tập thơ

của TRẦN DẠ TỬ

với ba bài thơ phổ nhạc do

CUNG TIẾN — PHẠM DUY

PHẠM ĐÌNH CHUÔNG



Lễ Nghĩa Liêm Sĩ
CÒN
Việt Nam
CÒN



NỤ CƯỜI DƯỚI MẶT

Tiểu thuyết ph/tác của HOÀNG HẢI THỦY

Nguyên tác SARDONICUS
của RAY RUSSELL

TÓM TẮT KỶ TRƯỚC : Bác sĩ Đăng nhận được thư của Tuyết Nhung, người bạn gái cũ, mời ông lên Luang Prabang ở với gia đình nàng một thời gian. Tới nơi, BS Đăng nhận thấy chồng Tuyết Nhung, ông Tiểu Y, đang bị bệnh tê liệt quai hàm. Đồng thời Đăng lại tình cờ nghe lỏm Tiểu Y cầu Tuyết Nhung phải bắt tình lại với Đăng.

Đọc xong, tôi nhìn Tiểu Y đang viết một tờ giấy khác. Viết xong tờ giấy này y trao cho tôi. Trên đó viết :

— Tờ giấy này là tờ thông hành của bác sĩ Vũ Minh Đăng. Bác sĩ hãy đi ngay khỏi lâu đài và tới khách sạn dưới chân núi ngu tằm trước khi ra đi. Nếu ông muốn lấy tiền, lấy vàng, xin cứ ghi con số lên giấy trao cho gia nhân của tôi. Ý muốn cuối cùng của tôi là thấy ông đi khỏi đây trước tôi nay. Ông mang Tuyết Nhung đi với ông.

— Chúng tôi sẽ đi khỏi đây trong vòng một tiếng đồng hồ...

Tôi nói với Tiểu Y như thế và đưa Tuyết Nhung ra cửa. Tôi cửa tôi dừng lại và quay lại nhìn Tiểu Y đứng đó nhìn chúng tôi đưa nhau đi với đôi mắt rực sáng. Tôi không thể đoán biết Y đang nghĩ gì. Tôi trở lại trước mặt và nói rõ ràng từng tiếng một:

— Tôi chữa cho ông nhưng không lấy công. Nhưng để trả lời những lời đe dọa dơ dáy của ông vì cái tội đã xâm phạm tới nơi yên nghỉ của người sinh ra ông do lòng tham thức dậy, vì những tội ác khác của ông mà tôi không biết rõ... ông hãy nhận món quà tặng cuối cùng này...

Tôi tát mạnh lên mặt Tiểu Y đứng yên không phản ứng trong lúc tôi và Tuyết Nhung đưa nhau ra khỏi phòng.

XX

Câu chuyện kỳ này có thể kết thúc ở đây vì không còn gì để nói thêm về nhân vật chính của chuyện này nữa. Tôi và Tuyết Nhung kể từ giây phút đó không còn gặp lại Tiểu Y nữa. Về chúng tôi, chúng tôi chỉ cần nói rằng chúng tôi đã trở thành cặp vợ chồng thương nhau nhất đời, chúng tôi chung sống hạnh phúc với nhau từ 12 năm nay, vợ chồng chúng tôi đã có ba mặt con. Một trai, hai gái, con chúng tôi đều đẹp giống mẹ nó.

Sự tình cờ vào một dịp không ngờ cho tôi biết thêm về người đàn ông kỳ dị có cuộc sống kỳ lạ mà tôi được biết tên là Tiểu Y ở miền Thượng Lào qua lá thư của một ông bạn tôi. Ông M. Nhà cổ học nổi tiếng kiêm sưu tầm cổ vật. Ông M. bạn tôi, tôi miền Thượng Lào để thực hiện một công tác cho Hội Văn Hoa Liên Hiệp Quốc và từ miền rừng núi đó ông viết về cho tôi một lá thư như sau :

— Cuộc sống ở đây thật là buồn chán. Ngay cả với một người yêu thích cổ vật là những vật đã chết từ lâu, nhất là tôi, canh vật cũng làm cho tôi chán ngấy. Tôi đang muốn bỏ hết để về sống ở thủ đô, mặc dầu tôi biết hơn ai hết rằng về thủ đô tôi lại tôi lại cảm thấy mình thừa thãi, bực dọc vì sự ồn ào, đông người và tôi lại muốn bỏ thành phố để đi về rừng sâu...

Tôi đã sống ở miền Thượng Lào được ba tháng. Những cổ vật tìm thấy vẫn có đều nhưng không có gì đặc sắc. Chỉ có những chuyện ma quái ở đây thì thật nhiều. Rất tiếc bạn anh không phải là văn sĩ, lại không giàu tưởng tượng và nhất là

không có lòng tin — nên nhớ tôi nói lòng tin chứ không nói mê tin — khoa học tuy đã tiến bộ vượt bậc nhưng vẫn chưa thể xác định được rõ rệt với những bằng cứ xác thực con người có linh hồn hay không, nói rõ ra là có ma quỷ hay không. Nên tôi không thể sưu tầm những chuyện ma quái ở đây để viết lại được thành truyện. Nếu tôi có tài viết, tôi tin rằng những chuyện ma quái ở đây nếu đem viết thành truyện có đâu có cuối. Thêm chút tình tiết, sẽ hấp dẫn độc giả lắm.

Tôi từng đến những miền biên giới Việt Lào, xa hơn chút nữa là qua Sầm Nưa, rồi Hòa Bình và vùng lũng Điện Biên. Dân thiểu số ở trên núi cao vùng biên giới này cũng có đời sống, phong tục gần giống hết đồng bào thiểu số của ta miền Hòa Bình. Họ cũng có tục lệ trong nhà có người chết là bỏ vào áo quan, để trong nhà có khi cả năm trời dài mới đem chôn. Việc để áo quan trong có xác chết trong nhà quá lâu ngày đó sinh ra những chuyện quái đản thật đáng sợ.

Áo quan của người trên rừng núi này khác với áo quan dưới miền xuôi. Họ dùng cả một thân cây to một người đàn ông cao lớn vòng tay ôm không kín để dùng làm quan tài. Họ xẻ đôi thân cây đó ra dọc ruột cây đi và đặt xác chết trong đó. Khi hai mảnh cây ghép lại, áo quan thành hình tròn và xác chết nằm gọn trong lòng cây, mùi hôi thối tuy không thể xông ra được nhưng có thể là khi dương vẫn nhiễm vào được trong đó, gây ra những phản ứng kỳ lạ. Chẳng hạn như người ta nói người chết chết vào giờ thiêng, để trong nhà như vậy sẽ thành ma quái, một giống ma gần như Quỷ Dracula chết rồi mà vẫn sống, đêm đêm rời áo quan đi hút máu người. Ma quái của người ở đây cũng đi bắt con cháu chết theo, và mỗi lần bắt được một người khác trong gia đình chết theo như vậy, sức mạnh của con ma quái đó lại mạnh hơn. Đặc biệt là loài ma quái này khi đi đầu mang cả cái áo quan tài đi theo. Áo quan làm theo kiểu đầu nguyên một gốc cây lớn xuống đó rất nặng, cần tới năm sáu người đàn ông khỏe mạnh mới khiêng nổi một thân cây ấy nhưng xác ma quái nằm trong đó mang áo quan đi khơi khơi cả ban ngày ma quái cũng tác quái. Nhưng chỉ đi lại lúc trong nhà không có ai thôi. Nếu có người bắt gặp cái áo quan ấy sẽ đổ ngay nơi đó, ma quái không kịp trở về chỗ nằm.

Người ở miền rừng thâm núi cao này thường có thói quen ngâm gạo trước một ngày mới nấu cơm. Nhà có ma quái thường bị ma ăn mất hết số gạo này. Thấy ma nằm trong áo quan nặng như vậy ăn bằng cách nào ?? Không ai có thể biết rằng gạo ngâm sẵn để đó cứ biến mất. Nhiều áo quan có ghi dấu đầu, đầu chân thường thấy để lên ngực, tức hôm trước áo quan kẻ ở đó đầu dấu bên ngoài hôm sau bỗng thấy đầu nằm ở trong.

Khi phát giác được nhà có ma quái tức trong gia đình đã có thêm người chết, người ta phải đi mời thầy pháp. Càng để ma quái bắt thêm nhiều người chết, ma càng khó trị vì sức mạnh của nó càng tăng như đã nói. Và cũng như quỷ Dracula

của Tây Phương, những hồn bị ma quái bắt cũng trở thành ma. Khi ma quái đã bắt được từ hai, ba người chết theo trở lên, chỉ có những thầy pháp thủy pháp thuật cao cường lắm mới dám đụng đến nó. Thầy pháp thủy khi được thân nhân ma quái tới nhờ giải trị phải hỏi rõ sự việc người chết đã bao lâu, đã bắt thêm mấy người chết, tác quái như thế nào ?? Nếu tự xét có đủ pháp thuật mới dám nhận lời, thầy pháp thủy nói tay ấn có thể bị ma đánh ngã và chết tại trận. Khi bắt ma, ngoài những việc cúng yểm bùa, bắt ấu thầy pháp còn cho lệnh nung một lưỡi cây bằng sắt đem đỏ rực lên, khi nắp áo quan vừa được mở bật là tống lưỡi cây nung đỏ rực đó vào lòng áo quan, lưỡi cây đâm vào ngực xác ma nằm bên trong. Tôi từng được nghe kể rằng có những xác ma ngồi bật dậy hoặc nhe răng ra khi nắp quan tài bật mở.

Nhiều ông quan Lang từng được ăn học ở thành phố xác nhận với tôi những chuyện quái đản này là sự thực. Như vậy chuyện ma quái hay quỷ nhập tràng, hay là thứ ma gì đi nữa mà anh thích gọi, của miền rừng núi này quả có những điểm tương tự với loại ma Dracula hút máu của Tây Phương. Văn hào Rudyard Kipling nói rằng Đông Tây không bao giờ gặp nhau, xong tôi nghĩ rằng Đông Tây có thể gặp nhau ở những chuyện ma quỷ.

Tuy nhiên, những chuyện tôi vừa kể với anh chỉ là những truyền kỳ, những gì tôi chỉ được nghe kể chứ không thấy tận mắt. Đây là một chuyện lạ lùng có thật vừa mới xảy ra. Nghĩ rằng chuyện này có thể làm anh chú ý vì có liên can đến địa hạt y học của anh nên tôi viết kể rõ anh nghe, đó là chuyện của một ông nhà giàu ở đây. Không ai biết tên thật của y là gì. Người ta quen gọi y là ông cười, vì lúc nào y cũng nhe răng cười. Y cười mà thật ra không phải y cười. Hàm răng y bị khóa chặt làm y không thể động môi, không mở miệng được. Người ta nói y rất giàu, y là chủ cả một tòa lâu đài nằm chênh vênh trên núi cao. Y không ăn được, không uống được, không mở miệng nói được. Tôi nghiệp cho y. Y từng cào cào miệng, từng nhờ những người đàn ông khỏe mạnh cậy răng cho y mở miệng mà vẫn không sao mở được.

Bị cái bệnh quái dị ấy, y trở thành điên loạn. Người ta nói y phải cố gắng lắm mới có thể hít được mỗi ngày một chút nước qua những kẽ răng. Những người hầu y sau cùng bỏ đi hết, để mặc y chết một mình trong tòa lâu đài, chết vì đói khát bên một tiệc linh đình đầy cao lương mỹ vị. Có lần tôi trông thấy y lúi như một bóng ma trong đêm tối. Khi y chết, tôi mới được dân chúng kể rõ cho nghe tình trạng bí hiểm của y. Tôi nghĩ rằng y mắc chứng tê liệt những bắp thịt chỉ huy xương quai hàm và nghĩ tới anh, nếu y gặp được anh, may ra anh có thể cứu được y...

XX

Bức thư của ông bạn tôi còn dài nhưng tôi mạn phép dừng lại ở đây, vì một sự tình cờ, ông bạn tôi đã

vô tình kể lại với tôi một chuyện có liên can nhiều tới tôi. Qua những lời tả ngán ngùi trong thư của ông về người đàn ông khổ sở có cái tên là Ông Cười ở miền rừng núi đó, tôi có thể biết chắc không chút nghi ngờ người đó là Tiểu.

Tôi không kể lại chuyện Tiểu bị chết thê thảm đó với Tuyết Nhung. Vì mặc dầu kinh sợ Tiểu, Tuyết Nhung, vợ tôi, có thể bị xúc động nhiều nếu nàng biết y bị chết thảm khốc như thế. Nhất là khi nàng yên trí rằng tôi, chồng nàng, đã chữa được Tiểu khỏi bệnh.

Các bạn có thể ngạc nhiên : Tiểu đã được tôi chữa khỏi bệnh rồi kia mà ? Bệnh cũ của y tái phát chăng ?? Tôi đây tôi cần thú thật với các bạn một chuyện :

Sau khi tận tâm chữa trị cho Tiểu bằng cách xoa bóp với đắp nước nóng mà vô hiệu quả, tôi tin chắc rằng bệnh tê liệt bắp thịt của Tiểu không có thuốc nào chữa được. Bệnh của y nằm ở tiềm thức phạm tội của y sau khi y xâm phạm mồ chôn người sinh thành ra y. Chỉ có y tự chữa được y. còn tôi với những gì tôi biết về y học, về bắp thịt, không thể chữa nổi. Xong vì y bức bách tôi, vì yêu Tuyết Nhung, vì muốn cứu nàng khỏi bị hành hạ, tôi đã phải nhận lời yêu cầu của y.

Trong những ngày nghiên cứu và thí nghiệm, tôi cố tình làm chết những con khỉ, con chó vô tội để cho Tiểu xúc động. Khi thấy những con khỉ, những con chó sau cùng còn sống từ trong phòng thí nghiệm của tôi mang ra Tiểu đã tin rằng tôi thành công trong việc tìm phương thuốc chữa cho

y. Nhưng khi chích vào má Tiểu, tôi đã chỉ dùng có nước lạnh.

Tôi dùng nước lạnh nhưng Tiểu tin chắc đó là thuốc. Niềm tin ấy đã làm cho Tiểu khép được đôi môi lại và che hàm răng đi. Chính tiềm thức của Tiểu, chính tinh thần Tiểu đã sai khiến đôi môi làm việc ấy, không phải do thuốc. Khi đưa Tuyết Nhung ra khỏi lâu đài quật thật tôi đã chữa được cho Tiểu hết bệnh cười như y gọi. Nhưng gì xảy ra sau đó — việc y không còn mở được miệng — cũng là một bệnh do chính tiềm thức của y tạo ra. Tôi hoàn toàn không liên can gì đến.

Tuy không duy tâm gì lắm xong qua cuộc đời bi thảm của Tiểu tôi phải nhận là ở đời này có Trời. Lòng Trời thật bí ẩn và những hình phạt của Trời thật đáng sợ. Nhưng « Có Trời mà cũng có ta » Như cụ Nguyễn Du nói trong truyện Kiều. Tiểu có thể mở miệng, khép miệng, có thể ăn, uống, vui sống như mọi người nhưng vì một lý do thâm kín nào đó, chính y đã không cho phép y làm những việc đó.

HẾT

Khởi đăng trên ĐỜI từ số tới Giữa những người đã chết...

● Truyện dài HOÀNG HẢI THÙY

25 với 25 thành 50

Một thương gia trẻ tuổi và giàu có, đưa người mẹ góa đi khám bác sĩ vì dạo này bà cụ thường khóc ở và buồn rầu.

Sau khi khám bà cụ xong, bác sĩ nói với người con:

— Tôi khuyên ông nên để bà cụ tái giá.

— Nhưng thưa bác sĩ, mẹ tôi năm nay đã lớn tuổi lắm rồi còn gì ?

— Không sao, ông cứ kiểm cho bà một ông cỡ chừng 50 tuổi là được rồi.

Trên đường về, bà mẹ tỉ tê với con :

— Con nên nghe theo lời khuyên của bác sĩ và nếu khó khăn, không kiếm được người ở cỡ tuổi bác sĩ dặn thì con tìm họ mẹ hai người ở tuổi 25 thì chắc cũng thế.

Nhà văn

— Nhiều nhà văn dở có thể trở thành phê bình gia lỗi lạc.

— Có gì lạ đâu ? Người ta vẫn thường thấy rượu vang bị hư cũng có thể chế thành thứ dấm rất ngon.

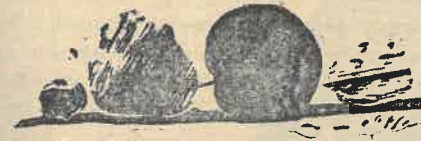
Gia đình

Một ông già tám sự :

— Từ mười năm nay, tôi và vợ tôi không bao giờ ăn cơm chung với nhau.

Ông thở rồi nói tiếp :

— Cả hai vợ chồng chỉ có một hàm răng giả ?



DÒNG BUỒN

vết buồn trên trũng hoang
một giòng châu vớ toang
mắt mẹ trường thống khổ
mắt con to kinh hoàng

đạn đào sâu ký ức
cánh chim ngang lòng vực
đường mây xanh chân dung
áo nâu dài phảng phất

là đứa trẻ cô đơn
bụi người không biết khóc
ngó đèn hoa, niếm buồn :
Quan-thế-âm bồ-tát

THÍCH NỮ DIỆU CHÂU.

thi văn đoàn Văn Thù.

①

CHUNG CUỘC

(tặng Phạm Lợi)

còn tôi ngày tháng rong chơi
với phiên muộn, với hình hài đời thay
tôi đi trong xứ lưu đầy
nghe hoàng hôn phủ lạnh đầy trăm năm

Còn tôi riêng bước âm thầm
đêm từng mệt mỏi dấu chân rã rời
cơn gió thoáng, chiếc lá rơi
tôi rón lại đó chút hơi hám tàn

còn ai chung bước đi hoang
không còn ai nữa cuối đường thương yêu
còn tôi ngày tháng đắm chiêu
trông về một cõi đời chiều hóa thân

ĐỖ THỊ KHÁNH HÒA.

(Quảng Trị)

SỢI TÌNH

cho em gọi tên tình yêu là khói
cho nhủ thầm người yêu đầu là mây

oOo

anh đã đến bàn tay không gõ cửa
mắt môi em vẫn mở ngơ ngạt ngào
trời hôm nay, mở lối những vì sao
em ca hát, lời thần tiên rất nhỏ

oOo

nhưng chẳng bước những bước chân gập gờ
anh chỉ nhìn bằng đôi mắt dè dặt
em cuống quýt thần thờ tim xót đau
và chẳng biết lối nào về đóng cửa

oOo

rồi một phút bỗng đứng anh vàng úa
giọt nắng vàng cũng ủ rũ buồn theo
em trở về đưa đám giấy lịch treo
anh liệm kín tình yêu vào ngăn kéo

oOo

em đắm nát những tiếng cười khắc khoải
đề tình em như chiếc lá cỏ tàn
gió cũng buồn, mây trắng chẳng hỏi han
lá rơi rụng và tình em đang chết

VƯƠNG LỆ ĐIỂM

①

MƯA BÊN NÀY SÔNG

tôi gọi em về trời mưa lá bay
hái trái thương yêu run rẩy tay gầy
chốc lát bên em niềm vui thánh thiện
mưa vẫn mưa hoài hiu hắt buồn vây

tôi trả em về tự do thiêu đốt
ôm nỗi cô đơn mộng vỡ tràn đầy
sông xanh nước buồn chia đôi Nam Bắc
em khóc bên kia tôi nhớ bên này

cánh dơi rã rời từ g đêm đi động
đây đó vẫn còn nhiều mưa lá bay

NGUYỄN THẢO NGUYỄN

Ninh Hòa.



**cười
đơ
buồn**
TH. QUANG
sưu tầm

Hội chợ

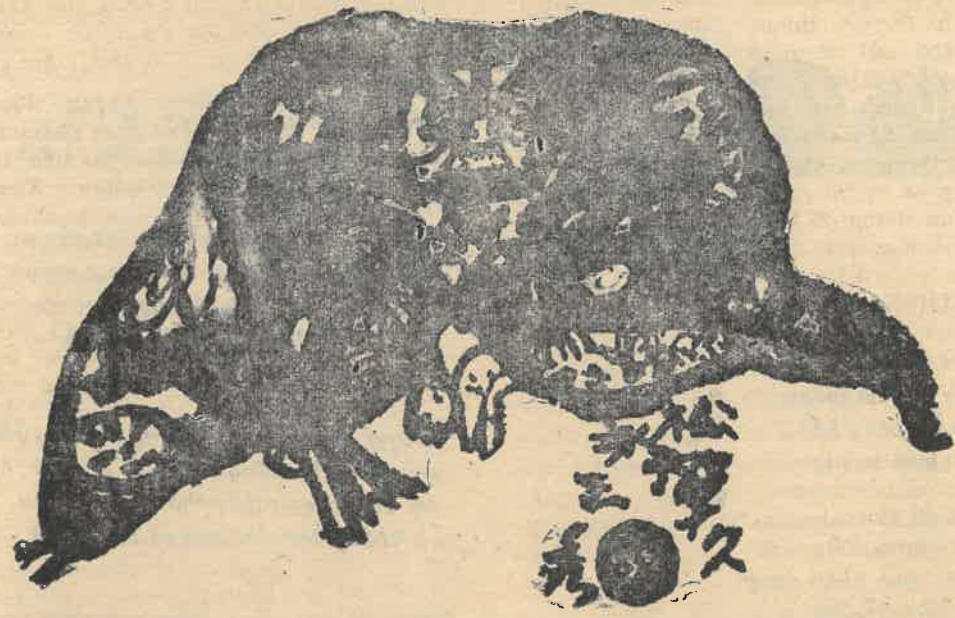
Tại một hội chợ Từ Thiện Mùa Xuân, hai chủ bé con chơi xỏ số. Một chủ được giải nhì, một chủ được giải ba. Giải nhì được phát một chiếc xe hơi, còn giải ba được phát một cây cà rem. Chủ bé được giải ba ức quá tới khiếu nại với ban tổ chức :

— Sao lại phân chia giải thưởng kỳ cục vậy !

— Không phải lỗi chúng tôi, đó là do phu nhân ngài chủ tọa chia giải thưởng.

— Thế thì phải bắt bà ấy nằm xuống đánh một cái roi...

— Dạ, đó chính là phần thưởng cho ai trúng giải nhất.



(vật liệu của báo ngoại quốc)

Trùm CIA RICHARD HELMS

Năm ngoái ông Richard Helms ghé qua Sài Gòn trên đường đi Tokyo cùng đi với ngoại trưởng Mỹ. Chính giới ở Sài Gòn xôn xao. Báo chí tung ra bao nhiêu nghi vấn. Ông ngoại trưởng, nhân vật thứ năm của chính quyền Mỹ, bỗng lu mờ, vì bóng dáng của tay trùm Tình báo Mỹ. Đối với người VN, trùm CIA còn quan trọng hơn cả ông Ngoại Trưởng, dù người ta biết rằng ông Ngoại trưởng Mỹ có thể lên ngôi Tổng Thống Mỹ trong trường hợp Tổng thống, Phó Tổng Thống, Chủ tịch Hạ viện và Thượng viện đều tạ thế!

Vậy Richard Helms là ai?

Đó là một người trung niên 59 tuổi về mặt bánh bao, ăn mặc đứng đắn, với bộ âu phục xam màu và chiếc khăn tay lộ lên trong túi áo một cách đom đàng. Trông ông ta không có vẻ gì là một tay tổ gián điệp, mà lại có vẻ như ông giám đốc một công ty thương mại hay một công chức cao cấp trong ngành ngoại giao.

Leo từ dưới lên trên

Sự thật, ông ta đã gia nhập cơ quan tình báo Trung Ương CIA

ngay từ năm 1947, khi cơ quan này được thành lập. Trong số các vị đứng đầu cơ quan CIA, như Allen Dulles, Mc Cone, thì Richard Helms là nhân vật thứ nhất đã leo từ các địa vị thấp lên tới ghế ngồi cao nhất của tổ chức này. Trong 24 năm làm nghề tình báo, ông ta đã trải qua bao nhiêu kinh nghiệm nghề nghiệp, với những thử thách thành công hay thất bại của CIA. Và cũng có khi ông phục vụ ở hải ngoại, cũng có khi ở Mỹ, nay thì ông đã trở thành một nhân vật tại to mật lớn của thủ đô Hoa Thịnh Đốn. Lên làm giám đốc CIA được năm năm nay, Richard Helms tỏ ra là một tay chuyên nghiệp đầy đủ khả năng. Đối với mọi giới chức chính quyền Mỹ ở thủ đô, người ta thấy Helms là một người thẳng thắn, không lắt léo úp mở. Các Ủy ban Quốc Hội xưa nay vẫn coi CIA là một tổ chức khả nghi nhất, vì nằm ngoài tầm kiểm soát của họ. (Ai còn lạ gì các mục ngân sách, chi tiêu của CIA vẫn được giữ mật, có bao giờ gởi sang quốc hội cầu xét chi tiết đâu?) Vậy mà nhân viên trong một Ủy Ban Quốc Hội Mỹ phải

công nhận rằng: «Richard Helms là vị giám đốc thẳng thắn nhất so với các người tiền nhiệm của ông. Nói về chuyện tình báo, Helms còn thẳng thắn hơn cả tổng trưởng Melvin Laird nói về chuyện quốc phòng.»

Richard Helms lên làm giám đốc được năm năm nay, cuối trào của T.Th. Lyndon Johnson. Khi đó có vấn an ninh quốc gia của Johnson là giáo sư Walt Rostow (vị tiền nhiệm của Henry Kissinger) không được hài lòng về các báo cáo tình báo. Nhưng Helms được lên chức mà không gây xung đột với ai, ông ta có vẻ một tay nhà nghề, luôn luôn tìm cách lảng tránh ra ngoài các quyết định về chính sách của chính phủ Mỹ. Công việc thuần túy tình báo của ông chỉ là cung cấp các báo cáo với đầy đủ dữ kiện mà thôi. Tìm cách tự che dấu tính chất quan trọng của vai trò mình, đó là đặc tính của Helms. Một nhân vật thân cận với Johnson đã nói: «Helms có vẻ một người không có cá tính. Nhưng mà Tổng thống chắc chắn kính trọng ông ta lắm».

Trong các buổi họp trong bữa cơm trưa tại tòa Bạch Ốc, R. Helms đóng đúng vai trò của cơ quan tình báo, không góp ý kiến gì về các quyết định. Một nhân vật vẫn dự các bữa cơm trưa đó thuật lại: «khi nào Richard Helms có các dữ kiện tình báo ông ta trình bày ra một cách nhanh chóng và bình thản. Ông ta không tìm cách nhấn mạnh hoặc đưa ra quan điểm riêng nào hết. Khi nào thiếu dữ kiện thì ông ta thú nhận ngay: «Thưa tổng thống về vấn đề này tôi không biết rõ, nhưng tôi sẽ cố gắng tìm ra càng sớm càng tốt.»

Sau trào Johnson, Richard Helms là một trong số hiếm hoi các nhân vật của chính phủ cũ đã được tổng thống Nixon lưu dụng. Ông đã giảm bớt các chi phí nhằm gia tăng phương tiện kỹ thuật của CIA, nhờ vậy tiết giảm ngân sách, và Nixon hài lòng lắm.

Từ ký giả tới điệp viên

Đời sống Richard Helms gốc Đức ở Thụy Sĩ. Thân phụ ông ta là một quan trị viên trong ngành kỹ nghệ nhôm, và đã di cư sang Mỹ. Thừa nhỏ ông học ở Thụy Sĩ và Đức, và sau tốt nghiệp ở đại học Williams College, Hoa Kỳ. Năm 1935, khi tốt nghiệp, ông đã phụ trách tờ báo lớp và làm trưởng lớp nơi trường ông theo học. Các bạn đồng học đã bầu ông là «Sinh viên có triển vọng thành công nhất».

Năm 23 tuổi, Richard Helms làm phóng viên cho hãng thông tấn UP (nay đổi là UPI) tại Bá Linh, và ông là một phóng viên trẻ tuổi đã được phỏng vấn độc quyền nhà độc tài Đức quốc Xã Adolf Hitler. Sau đó hai năm, trở về Mỹ và làm phóng viên báo chí, lần lần leo lên tới chức quản trị viên về quảng cáo. Trong thời gian đó Helms lấy vợ, bà Julia Bretzman Shields, một nghệ sĩ điêu khắc đã ly dị chồng.

Khi đại chiến thứ hai bùng nổ, Richard Helms tình nguyện nhập Quân Đội năm 1943, và làm việc trong số công tác chiến lược (gọi tắt là OSS, tổ chức điệp báo tiền thân của CIA). Khi phục vụ dưới quyền Allen Dulles ở Bá Linh, Helms đã bị thương. Sau đó, theo chân Allen Dulles, Helms gia nhập CIA

khi cơ quan này được thành lập thay thế OSS. Trong thời gian này Helms chuyên phụ trách về vấn đề chiến tranh lạnh giữa Mỹ và Nga.

Trong suốt 15 năm, Richard Helms làm việc âm thầm trong ngành «kế hoạch» của CIA, một ngành chuyên môn điều khiển các điệp vụ bí mật, nguy trang. Năm 1962 thì Helms được thăng lên làm trưởng ngành này. Cho tới năm 1966 thì lên làm giám đốc.

Một năm sau khi lên địa vị cao nhất của ngành tình báo, Richard Helms lại ly dị vợ, sau 28 năm chung sống được mô tả là «thiếu hạnh phúc». Ba tháng sau, vào cuối năm 1967, Helms tục huyền với bà hàng xóm. Cynthia Ratcliff McKelire, có bốn con, cũng vừa mới ly dị chồng là một bác sĩ giải phẫu hữu danh.

Với chức vụ Giám Đốc CIA, Richard Helms lãnh lương 42 ngàn 500 mỹ kim một năm (tương đương với gần một triệu rưỡi bạc VN 1 tháng). Hai vợ chồng ở trong một tòa nhà tại Hoa Thịnh Đốn.

Cũng đọc truyện gián điệp

Tuy làm công việc điệp báo khá điên đầu, khi trở về nhà Helms lại sống một cuộc sống gia đình rất bình thản. Dù có việc gì lo nghĩ, buổi tối ông ta vẫn ngủ ngon. Bà Cynthia tâm sự như vậy: «Khi nào trông thấy Dick (Richard gọi tắt) trở về nhà, tôi có thể đoán được bữa đó ông ta có vấn đề khó khăn tại sở hay không. Nhưng tôi cũng biết nhà tôi sẽ không nói chi cho tôi nghe hết». Mỗi buổi tối, Helms uống một ly whisky trước khi ăn cơm. Tối thứ sáu trước ngày nghỉ cuối tuần, bà C. sẽ pha cho chồng 1 ly martini với trái cây, ngày đó đôi món uống. Mỗi tuần đi coi chớp bóng một lần. Lúc rảnh rỗi thì ông trùm gián điệp lại đọc tiểu thuyết gián điệp do người con trai làm luật sư ở Nữ Ước gởi cho. Trong ngày cuối tuần, hai vợ chồng đi nghỉ ở căn nhà nghỉ mát của bà Cynthia ở Lewes, Delaware.

Để bảo vệ cho ông trùm Xija, nhân viên CIA thường đến khám xét căn nhà ông ở. Số điện thoại của ông không được ghi trong niên giám. Helms có một điện thoại liên lạc trực tiếp từ nhà đến trụ sở CIA

và một đường giây khác trực tiếp với toa Bạch Ốc, mới bị bỏ đi vì lý do tiết kiệm ngân sách.

Ở Hoa Thịnh Đốn, Richard Helms là người khách được người ta thích mời dự tiệc tùng nhiều bậc nhì sau Henry Kissinger. Điều đó không lạ, vì ai cũng muốn ngồi ăn, hay khiêu vũ với một tay trùm gián điệp, và nhất là ông khách qui đó lại rất được các bà các cô ưa chuộng! Tuy vậy ngay trong khi đi dự tiệc, ông trùm Xija vẫn phải mang theo một máy điện thoại vô tuyến nhỏ, để nếu cần thì trụ sở trung ương gọi ngay. Máy này kêu rất nhỏ, để khỏi làm phiền khách khứa!

Mỗi ngày, Richard Helms làm việc mười giờ, và cả ngày thứ bảy cũng làm một buổi — Buổi sáng, một chiếc xe Chrysler màu đen đưa ông tới trụ sở CIA ở Langley, ông có một thang máy đặc biệt dành riêng để lên phòng làm việc, một căn phòng sơn màu kem tao nhã. Sau khi đọc xong các báo cáo mới chuyển về đêm trước Helms họp các cộng sự viên trực tiếp vào lúc 9 giờ trong phòng hội, thêm ly cà phê buổi sáng. Thường thường Helms rất ghét các buổi họp kéo dài. Ngay các bản báo cáo cho ông ta cũng phải ngắn và gọn. Buổi chiều ông rời sở lúc 6g30 sau khi đã đọc bản tóm tắt tin tức để trình cho Nixon vào ngày hôm sau.

Con người đó có vẻ một công chức cầu mẫn hay một doanh nhân chậm chạp hơn là một tay trùm điệp báo như chúng ta vẫn tưởng về các tay trùm điệp báo. Nhưng đó lại chính là sở trường của Helms khiến ông ta có thể ngồi dài trên cái ghế giám đốc Trung ương Tình báo Mỹ. Trong thời gian tới đây khuyên hướng của chính sách đối ngoại Mỹ là giảm bớt vai trò Cảnh sát Quốc tế, giảm bớt các sự can thiệp của Mỹ trên các nước khác. Khuyên hướng đó có lẽ lại phù hợp với cá tính của Richard Helms.

Tuy nhiên CIA có thể giảm bớt sự can thiệp trên khắp thế giới, còn riêng ở VN lại là chuyện khác. Không biết ông trùm Xija nghĩ sao?

HẢI LƯU

KẸ / BÀN / MAU

nguyễn thụy long

CHƯƠNG II

— Không, một gái đó, con nhỏ khua một mớ của tao cũng tới mấy triệu bạc.

Mẹ mẹ Nhiên xit xoa tiếc rẻ. Nhưng mẹ Tám Thành thân nhiên như không.

— Ăn nhằm gì, đối với tao vài ba triệu bạc cũng không đi đến đâu, tao ăn ở có trời mà....

Mẹ Nhiên lên tiếng ca tụng lòng nhân hậu của mẹ chủ chứa, đồng thời ngoặc luôn vào mình :

— Tao cũng vậy đó mày, nhiều khi mình làm những chuyện bất nhưn thất đức quá không làm được, như thằng chồng tao, nếu tao như người khác đã bỏ nó từ lâu rồi, vậy mà tao còn sống với chả đến ngày nay, chịu nằm đầu giường xỏ chợ với chả vậy mà chả đâu có hiểu cho tao.

— Tao thì lòng nhân đức có thừa, những tao không thể vậy được, hồi trước tao cũng lấy một thằng công an xung phong Bình Xuyên vậy, nhưng về sau tao cũng bỏ, thằng chồng của tao chắc mày biết, thằng thiếu úy Nội đó, còn bánh hơn chồng mày nữa vậy mà bỏ đó, sau đó tao lấy biết bao



nhiều thằng khác nữa, không thằng nào khá cả, ngoài trừ thằng nhỏ tao mới nói với mày...

— Tao coi bộ mày mê thằng nhỏ dữ.

Mẹ Tám Thành lại cười toe :

— Ê mê cái con mẹ gì ngoài vụ kia, tao chiều chuộng nó hết mực, mấy lần tao bắt gặp nó ngủ với gái của tao rồi tao cũng bỏ qua, nó muốn gì cũng được hết, tiền bạc nè, xe cộ này, mày biết không tao mua cho nó chiếc xe hơi thật là sang trọng vậy mà nó cũng bỏ tao...

— À cái trò đời nó như vậy, than thở làm chi.

Mẹ Nhiên nhìn vào cửa phòng đóng kín, nơi mà Nhiên vừa vào :

— Sao con nhỏ lâu vậy nhỉ ?

— Nó còn phải sửa soạn qua loa rồi đi với tao chứ.

— Vậy thì bao giờ bắt đầu làm việc.

— Mai, sáng mai, tao phòn đi một ông lớn, mời ông tới khai trương để giữ giá cho nó chứ, nhưng trước khi cho nó đi ông lớn tao phải o bế món hàng.

Mẹ Tám Thành nhìn bạn :

— Bây giờ mày có thể về được rồi, mày gọi con gái ở đây cho tao không lo lang gi hết.

Mẹ Nhiên còn ngần ngừ một lát mới lên tiếng :

— Mày đã nhận lời rồi thì mày đưa cho tao chút đỉnh tiền bạc chứ.

— À, còn cái đó nữa sao ?

— Trời, dễ thường tao đưa con gái cho mày khai thác tao không lấy gì ?

— Điều đó đâu có được, tao sẽ đưa sau, nhưng tao thấy hoàn cảnh của mày tao đưa chút đỉnh trước cho mày xài tạm.

Mẹ đứng dậy tới bên tủ mở khóa, lấy ra mười ngàn bạc đặt vào tay mẹ Nhiên :

— Thôi cầm về đi, mai mốt tao tính sau, chỗ chị em thăm tỉnh tao mới vậy chứ người ngoài không được đâu, mày đã ở trong nghề lâu năm hẳn mày biết luật lệ.

Mẹ Nhiên nghe răng cười :

— Thì chỗ chị em tao mới quấy quả mấy chứ người lạ còn lâu, chị em mình giúp đỡ nhau trong lúc khốn cùng.

Vừa lúc ấy Nhiên từ trong nhà đi ra, nàng xúng xính trong bộ đồ lụa màu xanh lơ, mặt hoa da phấn mái tóc dài để xõa ngang vai, mái tóc đen mượt, mẹ Nhiên trở mặt nhìn nàng, từ thân thể nàng toát ra mùi dầu thơm dịu. Mẹ Tám Thành cười :

— Mày ngạc nhiên lắm hả, chưa đâu, đây mới là sơ khởi, như thế này chưa thể tiếp khách được.

Mẹ Tám Thành quay lại mẹ Nhiên :

— Thôi bây giờ mày về, tao đưa con nhỏ này đi o bế lại, bao giờ tao thiết vừa ý tao mới cho tiếp khách.

Mẹ Nhiên tới bên Nhiên khuyên nhủ vài ba câu, mẹ biết rằng những lời khuyên nhủ của mẹ cũng bằng thừa, mẹ vẫn khuyên nhủ, Nhiên bực bội uất đầy vai mẹ :

— Thôi má cứ về đi.

— Chiều hôm nay tao đến đón mày.

Trước khi mẹ ra khỏi cửa, mẹ còn xụi xít khóc lóc như thương cảm lắm, mẹ Tám Thành phải chùi lên một câu, dúi thêm vào tay mẹ một ngàn bạc.

— Thôi đây là tiền về xe, mày đi đi là vừa.

Chờ cho mẹ Nhiên đi khỏi, mẹ Tám Thành mới nói với Nhiên :

— Bây giờ con đến mỹ viện với má, việc làm ăn ở đây má sẽ chỉ bảo con dần dần, theo má của con nói lại với má thì con đã biết đàn ông rồi..

Nhiên cúi gầm mặt, mẹ Tám Thành tiếp :

— Má tiếc cho con phải chi con còn nguyên vẹn tới đây thì được giá biết bao nhưng thói quen ấy lỡ rồi bỏ qua, má vẫn có thể làm con có giá được như thường, mình làm ăn với nhau sống phẳng, con biết điều với má thì má cũng biết điều với con, có ngân là ngân con mẹ của con, má biết mẹ con từ ngày xưa lận..

Nhiên vẫn im lặng, nàng đứng đưng, nàng cũng chẳng buồn mà cũng chẳng vui trong hoàn cảnh này. Mẹ Tám Thành sửa soạn từng chút một ở bàn trang điểm, mẹ kêu con nhỏ hồi nãy lên dọn đồ công việc khi mẹ vắng nhà. Mẹ đã trang điểm xong, mẹ đưa Nhiên ra nhà để xe hơi. Chiếc xe Mazda 1500 sơn màu trắng lộng lẫy. Mẹ mở cửa xe, Nhiên leo lên ngồi cạnh mẹ, chiếc xe mở máy êm ru. Một người làm ra mở động hai cánh cửa, mẹ Tám Thành lái xe ra đường, máy lạnh xe hơi mát rượi, mẹ Tám Thành gắn một điều thuốc lá Jasmine lên môi, nhận nút, đi đầu cục than đổ ừng vào đầu điều thuốc. Tất cả đối với Nhiên đều lạ lùng, lần đầu tiên trong đời nàng được ngồi trên một chiếc xe hơi lộng lẫy êm ái như vậy. Mẹ Tám Thành thở một hơi khói thơm ngát, mẹ hỏi Nhiên :

— Thế nào, Nhiên, con thích cái xe hơi này không ?

Nhiên gật đầu, mẹ Tám Thành tiếp :

— Ngày xưa má đâu có bao giờ dám ao ước được ngồi trong một chiếc xe hơi lộng lẫy như thế này, nhưng Trời Phật thương thì chẳng mấy hồi....

Nhiên dần dần có thiện cảm với mẹ Tám Thành, mẹ khéo léo, nói năng ngọt ngào mẹ không có vẻ gì mồm loa mép giải như mẹ của Nhiên, nàng quá chán mẹ mình. Chiếc xe chạy như lướt trên đường phố, mẹ Tám Thành quay sang hỏi Nhiên :

— Con ăn sáng chưa ?

Nhiên gật đầu, nhưng mẹ Tám Thành nói luôn :

— Minh đi ăn nữa, con sẽ vào một nơi sang trọng ăn sáng với má.

Chiếc xe chạy lên đường Tự Do, dừng lại bên lề đường, mẹ Tám Thành mở cửa xe, Nhiên loay hoay mãi mới mở được cửa xe xuống đường. Mẹ Tám Thành đưa Nhiên vào một nhà hàng lớn máy lạnh mát rượi, quả thật những nơi này nàng chưa bao giờ được bước chân tới. Mẹ gọi bít tết khoai chiên cho Nhiên. Bữa ăn đối với Nhiên ngon miệng vô cùng, mẹ Tám Thành luôn miệng nói chuyện với Nhiên :

— Con ơi, đời mà con, nếu mình không có đồng tiền mình kém thờ thiên hạ nhục nhả lắm con à, con cứ nghe má, một thời gian sau con sẽ khá, cuộc đời biết sao được, tương của con là tương sang, biết đâu sau này con chẳng bà nọ bà kia, thiên hạ nói rằng đã bước chân vào tới thanh lâu là cuộc đời tàn tạ, thiên hạ chỉ nhắm mắt nói mò. Má đây nè, ngày xưa khi má còn là một cô gái quê lưu lạc lên thành thị, má bị bắt vô Vườn Lài, má nghĩ rằng đời má đã tàn tạ rồi, má khóc biết bao nhiêu mà kể, vậy mà bây giờ con thấy đó, má đâu có kém gì ai, cơ sở làm ăn của má là một cơ sở lớn, toàn những ông to ông lớn bước chân tới, cũng như người ta nói rằng làm nghề chứa gái là phạm pháp sẽ bị bắt, bị ở tù, nhưng ai ở tù chứ má đời nào ở tù, nơi của má là nơi của những ông cô, những ông trưởng chi lui tới, mấy đám cảnh sát các ké đầu dám làm khó.

Mụ xoe xoe hai ngón tay, mụ mỉm cười, cái má của mụ núng na núng nính :

— Tiên, tiền là xong tất cả, và lại mình có thể lực mình có ngân gì ai, khi mà còn là loại chủ chứa các kẻ má có sợ thiệt, nhưng khi đã như ngày nay thì còn ngân gì nữa.

Mụ Tám Thành cười tự nhiên, mụ ép Nhiên uống ly nước cam vắt nguyên chất, mụ lại ngắm nhìn Nhiên :

— Má nói thiệt với con, vì tình nghĩa xưa với má con nên má sẽ đặc biệt chăm sóc con hơn tất cả những đứa con gái khác hiện đang làm việc với má, con trung thành với má, đi đâu cũng cho con đi, má coi con như con của má, má không có chồng có con....

Mụ thở dài :

— Ông trời cũng khó lắm, khi má giàu sang phú quý rồi thì ông trời không cho má được hưởng hạnh phúc gia đình, tiền bạc má không thiếu gì, nhưng tình mẫu tử má không có.

Nhiên bỗng thấy cảm động vì những lời nói chí tình của mụ Tám Thành.

Nàng cúi gằm mặt. Nỗi buồn phiền của Mụ Tám Thành qua ngay tức thì, mụ thở phào một cái vén tay áo lên xem đồng hồ, lấy cái khăn mùi xoa trong túi ra ra chấm chấm lên miệng, soi mặt vào chiếc gương nhỏ xiu ở nắp xách tay lấy hộp son môi ra thoa lại :

— Thôi mình đi con à, cũng muộn rồi đó con. rồi má còn đưa con tới tiệm may danh tiếng may quần áo đẹp cho con, không thể để con ăn mặc bẽ bối như thế này được. Bây giờ mình tới mỹ viện trước.

Người bồi mặc quần áo trắng lễ phép tới đưa bông tinh tiền, mụ Tám Thành bỏ hai tờ giấy năm trăm vào trong cái đĩa trên tay người bồi, đứng dậy giắt tay Nhiên, mụ khoa khoa cái tay với người bồi :

— Khỏi thôi lại.

Người bồi cúi thấp đầu cảm ơn.

Nhiên cảm thấy mụ Tám Thành xài tiền thiệt là phí phạm, chỉ một bữa ăn sáng của mụ với Nhiên mụ trả tới một ngàn đồng, miếng bit tét của mụ mụ chỉ ăn vài ba miếng. Nhiên thoáng nhìn thấy trong túi của mụ Tám Thành một xấp giấy năm trăm đầy cộm, khi ra xe, mụ Tám Thành lại rút một tờ năm trăm nữa đưa cho thằng nhỏ giữ xe, mụ lên xe, mở máy, thằng nhỏ đứng trước mũi xe chỉ đường cho mụ, chặn xe sau không cho vượt lên, mụ Tám Thành lấy làm đắc ý :

— Con thấy không, đời mà con, cứ vung tiền ra là được hết, má đã nguyện rằng từ nay trở đi má không bao giờ xài giấy một trăm hết, mua bán bất cứ cái gì dưới năm trăm má cũng trả cả năm trăm mấy tờ giấy lẻ để trong bóp thêm nặng ra.

Mụ Tám Thành dừng xe lại trước một mỹ viện lớn, mụ chưa kịp mở cửa xe đã có một cô gái từ trong nhà chạy ra đón mụ, mở cửa xe cho mụ, mụ Tám Thành có vẻ hài lòng, hỏi người thiếu nữ :

— Bà bác sĩ có nhà không ?

— Dạ thưa có, mời bà chủ vào.

Nhiên theo mụ Tám Thành vào trong mỹ viện, tất cả đối với nàng đều lạ lùng, những máy móc sáng loáng, những nhân viên làm việc mặc áo blouse trắng, người đàn bà được giới thiệu là Bác sĩ Thanh chỉ Nhiên :

— Đây là con gái của tôi, bà bác sĩ làm đẹp nó coi.

Mụ nói tiếp với bà bác sĩ :

— Nay bà bác sĩ, tôi cũng có con mất thẩm mỹ, theo như con nhỏ này bà bác sĩ phải làm sao cho hợp với nó, không thể riêm rúa được, bà bác sĩ thấy mái tóc dài không, đừng có uốn, mặt mũi nó xinh đẹp cũng chẳng cần phải sửa sang gì hết, bà bác sĩ chỉ cần đánh phấn thoa son cho nó, sửa móng chân móng tay cho nó, sơn màu dẹt, đầu tóc nó thì chỉ gội rồi sấy khô, làm cho thiệt mượt thôi.

Bà bác sĩ thăm mỹ phẩm mụ Tám Thành một câu :

— Dạ thưa bà chỉ bạch thiệt có con mất thẩm mỹ, hợp với ý của em, cô em đây không thể nào trang điểm riêm rúa quá được, cô em chỉ trang điểm qua là đủ, như vậy mới có vẻ ngây thơ trong trắng.

— Đúng đó, đúng đó, như vậy mới ngây thơ trong trắng.

Mụ Tám Thành cười hi hi tự nhiên như ở nhà. Một chuyên viên làm đẹp mời Nhiên ngồi vào chiếc ghế êm ái có ta khen nhan sắc của Nhiên :

— Cô đẹp lắm, từ cái mũi dọc dừa đến đôi mắt đôi môi cái miệng, và có lẽ thân hình cô cũng đẹp nữa.

Nhiên hồi hộp, nàng không biết nói gì, nàng chỉ ngồi lặng thinh để cô chuyên viên muốn làm gì thì làm.

Bà bác sĩ hỏi mụ Tám Thành :

— Còn bà chị, bà chị làm gì để tự tay em săn sóc.

— Tôi há, có lẽ chẳng làm gì cả, vì hôm qua tới tới đây rồi.

— Bà chị có lẽ nên chải tóc lại.

— Ừ thì chải tóc, à này, bà bác sĩ cho tôi gọi điện thoại một cái.

— Dạ, cái đó có liền.

Bà bác sĩ sai một cô giúp việc mang cái điện thoại ra tận ghế của mụ Tám Thành, mụ Tám Thành quay số đến ba bốn lần mới được, mụ nói xằng :

— Làm ơn cho nói chuyện với thiếu tướng đi.

Mụ ngừng một lát lên tiếng :

— Kính chào thiếu tướng, em đây thiếu tướng, Tám Thành đây mà... dạ thiếu tướng có được mệnh giới không ?

Mụ Tám Thành cười khúc khích :

— Dạ dạ cảm ơn thiếu tướng, lâu nay thấy vắng thiếu tướng nên em gọi hỏi thăm thiếu tướng, dạ dạ có chứ, dạ thiếu tướng muốn là trời muốn, dạ... em lúc nào cũng lo lắng đến chuyện thiếu tướng ra lệnh cho em. Dạ... em lo ngày lo đêm, dạ... có chứ, ohà chần là thiếu tướng hài lòng...
(CÒN NỮA)



BAN PHƯỢNG HOÀNG

luồng gió kích động trẻ trung cho nhạc Việt



Ban Phượng Hoàng

Nhạc Việt Nam đây mà!

Một buổi tối tháng 6-71, tại phòng trà Đêm Màu Hồng, các khán giả lớn tuổi khẽ cau mày khi thấy bốn năm cậu nhạc sĩ thật trẻ bước lên bục sân khấu, toàn là nhạc cụ của một ban nhạc kích động chuyên chơi nhạc ngoại quốc: guitar điện, phong cầm điện... cộng với lối ăn mặc rất thời trang. Một vài ông Tây bà đầm ngồi ngay phía trước sân khấu đã ra dấu bảo nhau bịt tai lại. Hẳn là sắp phải nghe một Show nhạc Mỹ rất ồn ào cuồng loạn, chỉ được các khán giả choai choai tóc dài tán thưởng.

Nhưng không, họ đã bắt đầu đàn và hát: nhạc VN đây mà. Những tên bản nhạc rất dễ thương: Phiên khúc mùa đông, Yêu người yêu đời v.v... được giới thiệu là do chính họ sáng tác với kỹ thuật hòa âm rất công phu. Từ ngạc nhiên đầu tiên đó khán giả đã say sưa

theo dõi và từng chấp lửng tràng pháo tay nồng nhiệt vang dài.

Ban Phượng Hoàng đã chơi audition ở Đêm Màu Hồng bằng những bất ngờ như thế (Audition có nghĩa là buổi trình diễn thử của các ban nhạc ngoại quốc trong các club Mỹ).

Những con Phượng Hoàng

Thành phần ban đầu của Phượng Hoàng gồm các nhạc sĩ rất trẻ hầu hết từ giới nhạc ngoại quốc và những quân nhân trong cũng là QLVNCH:

- Lê hữu Hà: solo, ca phụ.
- Ng trung Cang organ, bass, ca phụ.
- Ng trung Vinh: trống
- Như Khiêm: bass

Hai ca sĩ là Hoài Khanh (giọng ca nam vẫn hát ở Đêm Màu Hồng từ trước) là Mai Hoa (về sau trở về làm Club Mỹ trở lại).

Sau khi mần giao kèo với Đêm Màu Hồng ngày 30-9-71, Phượng Hoàng bắt đầu trình diễn ở Queen Bee ngày 17-10 và Maxim's từ đêm 18-12.

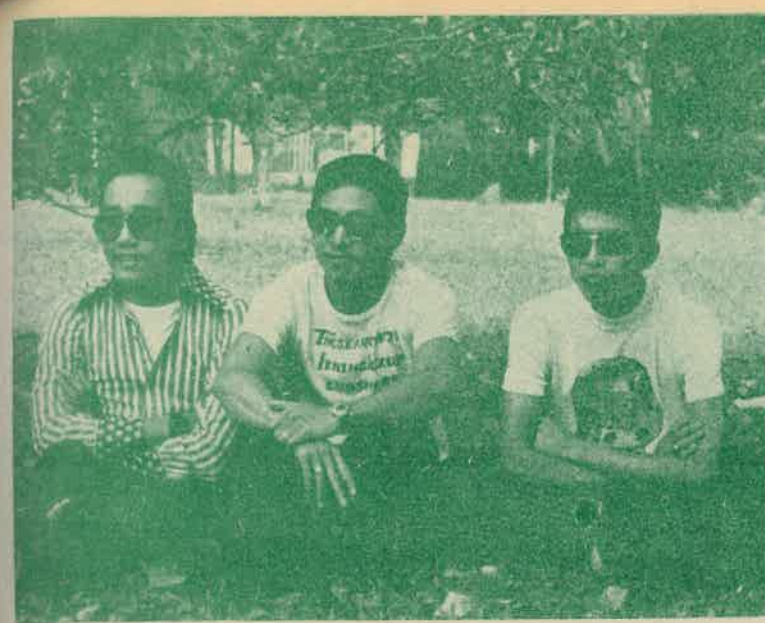
Hoài Khanh ở lại ĐMH để một giọng ca ai cũng biết vào thay: Elvis Phương. Hiện những con phượng hoàng đang tạm nghỉ xả hơi để tập dượt một chương trình mới và bổ xung một nhạc sĩ lead guitar mới: Trương bảo Châu. Hiện Phạm Duy Quang đang tạm giữ phần bass thay thế Trương bảo Châu. Ngoài lãnh vực phòng trà, Phượng Hoàng đã xuất hiện trên tivi hơn 5 show nhất là trong các chương trình quân đội. Ngoài ra cũng đã thu một số nhạc phẩm trong các băng nhạc Shotgun 20, Shotgun 21 và Thanh Thủy (Tinh buồn).

Nghệ thuật hòa âm rất thời đại

Người viết được tiếp xúc với anh Lê Hữu Hà trong một buổi nói chuyện thật lâu mà đề tài chính



Lê Hữu Hà, Trương bảo Châu...



... Elvis Phương, Nguyễn trung Cang và Nguyễn trung Vinh chụp lại quán con Nai Vàng Ngơ Ngác (Thủ Đức)

là điểm nổi bật nhất của Phượng Hoàng: nghệ thuật hòa âm. Anh Hà cho biết:

— Hồi trước giới sáng tác nhạc vẫn quan niệm là chỉ cần làm những nhạc thật hay rồi khi trình diễn phó mặc sự thành công hay thất bại của bản nhạc cho ông nhạc trưởng. Phượng Hoàng thì khác hẳn. Tôi và anh Lê trung Cang lãnh phần sáng tác nhưng để chuẩn bị, tập dượt để gợi đến khán giả là công việc tập thể. Ví dụ về khúc dạo đàn (Intro) của mỗi bản nhạc, mỗi người tụi tôi đều soạn riêng một intro rồi đem ra thảo luận. Như thế nghệ thuật đi đôi với kỹ thuật.

— Khi sáng tác, anh dùng những thủ điệu mới nào?

— Cách đây chừng 10 năm, giới tân nhạc tận dụng những điệu tango, boléro... giới nghe nhạc nghe lâu rồi cứ tưởng như điệu tango, habanera là thủ điệu hay màu sắc riêng của nhạc VN. Thật ra những điệu đó và những điệu mới sau này như nhạc Rock đều là nhạc tây phương. Riêng nhạc Rock gồm loại Folk-rock tức nhạc dân ca Hoa Kỳ, và loại Pop vẫn thông dụng và rất được giới trẻ VN thích. Về Rythm thì vẫn là những biến thể của Rock nhưng Phượng Hoàng chú

trọng loại nhẹ nhàng (moderately with a light beat). Anh muốn hồi loại nhạc Soul giật gân? Tụi tôi cũng có một bản. «Huyền thoại thiết một người con gái».

Sau đó, anh nói về cách soạn accord (hợp âm) đơn giản nhưng thay đổi luôn trong mỗi bản nhạc, trống vẫn là một nhạc cụ làm nổi bật nét tươi trẻ của nhạc bản.

— Nói chung thì tụi tui không chú trọng những lễ lối nhạc pháp về trường canh, phiên khúc, điệp khúc v.v... Như bài «yêu em» này không có khúc giữa, hồi nhạc Rock mới ra đời với kiểu 12 mesures cũng đã là phá bỏ lễ lối cũ là phải 16 mesures. Nhạc của Beatles có bản chỉ có 11. Từ những bản giản dị (easy listening) về lợi, ý, hòa âm cho người nghe quen dần, chúng tôi sẽ tiến đến loại nhạc cầu kỳ hơn. Kể cả loại Psychedelic quái đản dùng tới mấy phá tiếng. Tôi ngày đó anh sẽ thấy Phượng Hoàng chơi nhiều bài quái dị như nhạc ma túy, ảo giác vậy.

— Nhạc của Phượng Hoàng hình như chưa được quảng bá trong dân chúng lắm?

— Dĩ nhiên là nhạc của Phượng Hoàng còn xa lạ với đa số thính giả. Và ước vọng của chúng tôi vẫn là mong giới

thính những cổ gắng sáng tạo của mình đến khắp nơi. Trong những băng nhạc mới thu âm chúng tôi dùng lối ghi âm nhiều lần (Sound-ou-sound) để làm vừa lòng thính giả. Thu lối này tốn nhiều công phu nhưng băng nhạc nghe sẽ rất đầy, rất phong phú. Tính đi đánh nhạc phước thiện cứu trợ nữa...

Một phong trào mới cho nhạc trẻ

Các nhạc sĩ trẻ trong ban P.H không quên kể cho người viết nghe 1 kỷ niệm vui ở Đêm Màu Hồng. Đó là chuyện vào một buổi tối, sau khi trình diễn bước xuống, một khán giả đã bước tới đưa danh thiếp. Xem lại tấm các, anh Lê hữu Hà mới biết đó là nhà văn Thế Uyên đã viết mấy dòng khen tặng «...cảm ơn Phượng Hoàng đã dành cho một khoảng âm thanh thích thú.»

Ban Phượng Hoàng chủ trương mặc ý phục lối phổ thông (pop) khi trình diễn. Có tận mắt nhìn thấy họ xuất hiện trên bục sân khấu ĐMH và Queen Bee mới thấy là họ tập luyện rất kỹ trong từng ngón tay, bước chân tới lui v.v..

Hiện nay có một số ban nhạc kích động khác —loại ban nhạc trẻ ăn mặc rất hippy với khoen Peace đeo trên cổ, với những quần áo tua ren đủ màu trông rất rối mắt —đang xin bài của PH để trình diễn. Như thế nhạc của PH sẽ được giới thính rộng rãi hơn với mọi giới thính giả, đúng với lòng mong ước của các con phượng hoàng:

— Chúng tôi trình diễn loại nhạc Việt mượn hòa âm ngoại quốc chứ không phải loại nhạc dịch phồng như bài Chuyện Tình (Love story) hiện nay. Trong tương lai loại nhạc trẻ Mỹ, Anh sẽ nhường chỗ cho nhạc trẻ VN đúng với tinh ý VN như tình yêu thiên nhiên, tình yêu đôi lứa, những suy tư về tình người... vẫn là chiều hướng sáng tác của Phượng Hoàng bấy lâu nay. Chúng tôi đang thảo luận hằng say với các anh Trương Kỳ, Tuấn, Ngọc, Tùng Giang, Jo Marcel về phong trào mới mẻ đó cho giới nhạc trẻ.

PHẠM NGÀ

NHIẾP ẢNH

LE VĂN KHOA phụ trách

Ngoài Saigon, Bình thuận là địa phương có sinh hoạt nhiếp ảnh hùng hậu nhất. Trong các cuộc thi ảnh lớn, nhỏ mà có bạn ảnh Bình thuận tham dự, họ đều oanh liệt đoạt những giải thưởng quan trọng. Hôm nay chúng tôi xin mời quý vị xem vài ảnh từ Bình thuận. Chúng tôi xin thừa nhận rằng những ảnh này không phải là tác phẩm của các tay ảnh khỏe. Thật ra đây là những ảnh đầu tay của các bạn trẻ Phan thiết.

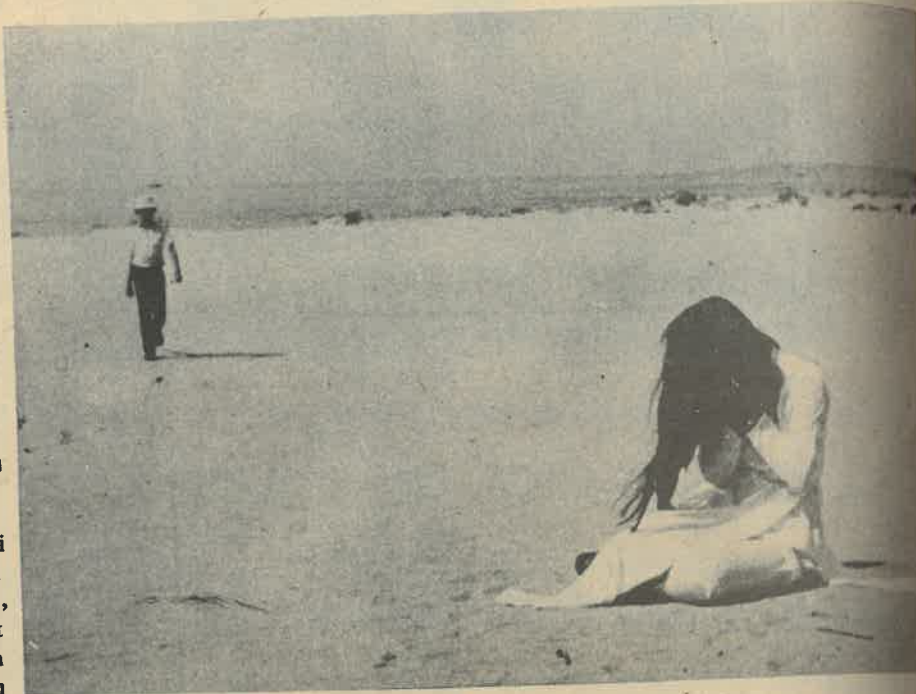
«DỐI HỜN» của Nguyễn hữu Huân

Tuổi yêu đương có lẽ là tuổi đẹp nhất đời người. Đẹp vì những tình cảm dào dạt, phong phú nhất đều xuất hiện trong tuổi này. Yêu rồi giận hờn, ghét dễ nhớ mong. Có nhiều lúc em muốn anh ra khỏi đời em nhưng khi anh đi rồi cả một bầu trời trống vắng bao trùm lấy em. Cô đơn trắng toát. Cô đơn tê lạnh. Tất cả đều là hình ảnh tuyệt đẹp và dễ gây xúc cảm cho người xem.

Tà áo trắng tinh đã sà xuống mặt cát trắng giữa bầu trời không gợn tí mây. Mái tóc đen lòa xòa Hai tay ôm mặt khóc. Khóc trong tư thế dối hờn. Không cần thấy mặt méo. Không cần cả giọt lệ ta cũng biết người đẹp khóc. Tại sao khóc? Khóc vì ai?

Có bóng dáng người con trai đang đi trên diềm mạnh bên mặt, đối diện chéo góc rất khéo với người con gái. Ngoài sự có mặt, ta không thấy có diềm liên hệ gì giữa người con trai và người con gái.

Không liên hệ trong đường nét bố cục. Không liên hệ trong đời sống tâm tình. Tại sao hai người không gần lại nhau một chút. Tại sao người con trai không có diềm «diễn xuất» nào để người ta biết rằng đó là người đã làm «người ta» hờn dối, ví dụ như ngoảnh mặt đi, như vỗ về v.v., đằng này lại



«Dối hờn» của Nguyễn hữu Huân



«Sàng gạo» của Nguyễn thị Lệ Hoa

đi dạo cách vô tư. Ảnh nằm cảnh rộng tạo thêm sự xa cách giữa hai người không liên hệ nhau. Thành lồng lẻo. Đường ngang bờ biển lại đề lên vai người con trai và màu

áo trắng lẫn vào màu cát trắng cách tái hại.

Ảnh sắp xếp cần khéo bố cục cho chặt chẽ để nổi rõ nội dung hơn.

«SÀNG GẠO» của Nguyễn thị Lệ Hoa

Ảnh rất khá, tả được một trong muôn vạn nét sinh hoạt đồng áng. Tiếng sàng gạo giữa trưa như tiếng nhạc đem cho điệu ru thêm nhịp võng kéo kẹt, đưa hồn trẻ vào giấc mộng đẹp.

Bố cục vững. Một người ở góc cao trái, đối với một người ở góc thấp mặt. Lệ Hoa đã khéo léo trong lối cắt cúp, không để một sự đồng đều nhằm chán nào ở cả ba cạnh dưới đen. Mành sáo ở phía trên vừa dùng che nắng, vừa tạo thêm vẻ đẹp của hậu cảnh mà nếu không có nó, sẽ là mảng trắng toát như mất.

Người phụ nữ lượm thóc đã thành một bóng đen đáng yêu.

Còn người sàng gạo được chút ánh sáng chiếu hắt như tia hy vọng nhỏ giọt vào nếp sống cần cù, cam chịu với số phận hẩm hiu.

Phản chiếu trong bóng đen vẫn còn nổi lên chi tiết, nhưng ước gì nổi nhiều chi tiết hơn một ít bằng lối che sáng. Mặt khác nếu có thể — và rất khó — thui phần sáng trắng dưới mành sáo, sẽ dễ chịu hơn. Vì trên cao chụp xuống nên hai cột cửa bị đổ.

«HIỆN DIỆN» của Nguyễn văn Thìn



XEM TIẾP TRANG 49

THỜI SỰ TRONG NƯỚC

HẠ VIỆN Bắt đầu nghị ngại

Sau các phiên họp khoáng đại thuộc khóa họp bất thường đầu tiên của năm 1972, tuần qua Hạ Viện đã làm lễ bế mạc để bắt đầu nghỉ ngơi. Tổng kết trong khóa họp bất thường này, Hạ Viện đã thông qua bốn dự luật, thuộc lãnh vực kinh tế tài chánh. Đó là dự luật ngưng thầu thuế lương bổng công tư chức, dự luật thị trường hối đoái (Đời 117), ngân sách quốc gia 1972 và quan thuế biểu.

Về dự luật NSQG 72, chỉ có 64 DB trên 118 hiện diện bác bỏ quan điểm của thượng viện, tức là không đủ số hai phần ba tổng số Dân Biểu. Do đó theo hiến pháp, quan điểm của TV với con số cắt giảm NSQG hơn 24 tỷ bạc đã thắng (Đời 116). Cũng trong tuần qua nghị sĩ Nguyễn văn Huyền chủ tịch TV đã ký văn thư chuyển qua TT Nguyễn văn Thiệu dự luật NSQG nói trên. TT Thiệu có 15 ngày để ban hành và nếu TT không ban hành dự luật này đương nhiên thành luật. Tuy nhiên trong thời

hạn này, TT có quyền xin phúc nghị. Trong trường hợp này, muốn duy trì quan điểm của mình lưỡng viện QH phải hội đủ một đa số quá bán trong cuộc biểu quyết bác bỏ phúc nghị của hành pháp. Hiện tổng số DB và NS là 219 vị (519 DB và 60 NS; đa số quá bán phải là 110 vị.

Nhiều giới tin chắc rằng TT sẽ xin QH phúc nghị dự luật NSQG 72 và lúc đó phe đối lập khó mà có đủ túc số nói trên vì khi biểu quyết chỉ cần các DB và NS... vắng mặt với một lý do chánh đáng nào đó thì cũng đủ giúp Hành pháp thắng thế.

Về dự luật ấn định quan thuế biểu nhập cảng, Hạ viện đã chung quyết mau lẹ mặc dù có sự tẩy chay của các DB đối lập thuộc các khối Dân tộc Xã hội, Dân quyền và nhóm Quốc gia. Dự luật này được ủy ban ngân sách Hạ viện tu chỉnh thêm một bậc thuế «100 phần trăm» so với bốn bậc trong dự luật nguyên thủy do hành pháp chuyển sang là 0.5 .l., 25 .l., 50 .l. và 200 .l.



Trong khi Hạ Viện thảo luận phúc nghị của Thượng Viện liên quan đến dự luật NSQG 72, DB Vũ Công Minh đã treo mấy biểu ngữ trước tiền đình Hạ Viện kêu gọi TT Thiệu xuống tay cho dân lính nhò, đối lập hãy đoàn kết, và hủy bỏ tăng giá hàng Quân Tiếp Vụ. Sau đó thừa lúc DB Minh lên diễn đàn phát biểu ý kiến, Cảnh sát đã tháo gỡ các biểu ngữ mang đi.



Trên, trái : Cờ Ấn Độ phất phơ tại cao ốc số 213 đường Tự Do Saigon, nơi đặt tòa Tổng Lãnh Sự Ấn Độ. Trên, phải : Lá cờ Ấn Độ bị đốt cháy tại chỗ sau khi bị một số thanh niên VN leo lên gỡ xuống. Phải : Biểu ngữ phản đối chính phủ Ấn Độ tại trụ sở phái đoàn Ấn trong Ủy Hội Quốc Tế ở đường Cống Quỳnh Saigon.



BANG GIAO Ấn Độ thiên vị

Việc xử Ấn Độ của bà Indira Gandhi nâng quan hệ ngoại giao với chế độ Cộng Sản B.V lên hàng đại sứ được giới quan sát quốc tế coi như là để trả đũa Hoa Kỳ vì nước này đã ủng hộ Hội Quốc trong cuộc chiến Ấn Hồi mới đây và cúp hết viện trợ cho Ấn Độ. Hành động này còn được mô tả là để trả ơn cho Nga sô vì nước này đã ủng hộ Ấn Độ trong cuộc chiến nói trên.

Tuy nhiên, quyết định đó của Ấn Độ lại đụng chạm mạnh đến thể diện của VNCH vì Ấn Độ vẫn duy trì mối quan hệ ngoại giao với V.N.C.H trên cấp bực lãnh sự. Hơn nữa, với quyết định này Ấn Độ đã tỏ ra thiên vị trong cuộc tranh chấp quốc cộng hiện nay ở VN vì với tư cách Chủ tịch Ủy Hội Quốc Tế Đình Chiến tại VN Ấn Độ cần phải giữ một thái độ vô tư trung lập.

Quyết định trên của Ấn Độ rất cuộc chỉ tạo nên một vài hậu quả trực tiếp đối với khoảng 3.000 Ấn kiều hiện cư ngụ tại VN.

Ngay sau khi chánh phủ VNCH quyết định coi như không có phái đoàn Ấn trong UHQT tất cả nhân viên VN làm việc cho phái đoàn Ấn trong UHQT đã đình công để phản đối thái độ này của chánh phủ Ấn Độ. Trong cuộc đình công này cơ sở Ấn Độ đã bị xé nát, bằng gỗ để chữ Phái Đoàn Ấn Độ bằng Anh ngữ bị xóa bằng sơn đỏ.

Sau đó đến phiên cờ Ấn Độ tại tòa Tổng lãnh sự Ấn ở đường Tự Do. Một số thanh niên VN đã dùng thang leo tầng lầu nơi treo cờ rồi xuống và đốt cháy. Lần lượt các tiệm buôn Ấn Độ ở đường Tự do bị đập phá, tưới xăng đốt. Những biểu ngữ hài tội Ấn kiều là những kẻ buôn lậu, cho vay cắt cổ, chủ đất... được căng lên. Các tiệm buôn Ấn Độ đều đóng hết cửa.

Ngoài những hành động có tính cách bạo động nói trên, sự phản nộ của quần chúng VN còn được cụ thể hóa qua việc thành lập một Ủy Ban Vận Động Thành Lập Hội Nhân Nhân Ấn kiều mà thành phần gồm đủ Nghị Sĩ, Dân Biểu, Nghị viên Công Nhân... Ủy Ban này đã kêu gọi đồng bào thuê nhà, đất của Ấn kiều



Một cây mai nhân tạo đã được trồng tại công trường Lam Sơn kêu gọi đồng bào hưởng ứng Cây mùa Xuân chiến sĩ.

hãy ngưng trả tiền phở, và một dự luật phẩm tịch thu tài sản của Ấn Kiều tại VN dưới hình thức quốc hữu hóa cũng đã được UB đệ nạp tại văn phòng Hạ Viện.

Về phía chánh quyền VNCH cuối tuần qua trong buổi điều trần trước Ủy ban Ngoại giao và Thông tin Thượng Viện, ngoại trưởng Trần văn Lâm cho biết VNCH đã đập mạnh vào vai trò chủ tịch UHQT tại VN của Ấn Độ, làm cho mọi người thấy Ấn Độ không còn giữ thái độ trung lập, vô tư nữa. Hiện VNCH không muốn cắt đứt liên lạc ngoại giao đã có với Ấn. Tuy nhiên VNCH còn chờ thái độ của Ấn để có những quyết định kế tiếp.



«Hiện diện» của Nguyễn văn Thận

Có mà không. Không mà có. Thật khó tranh luận được. Tuy nhiên tôi tin rằng bạn Thận trong ảnh này đã tạo không làm có, lấy khuất bóng làm hiện diện.

Xem ảnh ta nhớ câu thơ « Cá đầu dớp động dưới chân bèo » mặc dầu không thấy cá mà cũng chẳng có bèo nào cả.

Bạn Thận đã khéo cắt cúp ảnh thật vững. Tuy nhiên tôi vẫn thấy còn tiếc ở điểm khoảng cách từ mí trên của hàng cây đến mí ảnh và từ gợn sóng ngoài phía dưới đến mí ảnh lại bằng nhau. Tôi thích cắt bỏ đi phần nửa phần trời để bớt chói lòa để tập trung vào gợn sóng hơn vì đó là điểm «hiện diện».

Chúng tôi xin có lời khen ba bạn Hứa Huân, Lê Hoa, và Văn Thận chúc ba bạn sẽ tiến mau và sớm được xem các ảnh khác của ba bạn.

LÊ VĂN KHOA

ẤN QUANG: Giải tán những kẻ quá khích

Việc Giáo Hội Ấn Quang quyết định loại bỏ đoàn Sinh Viên Phật tử Saigon khỏi sinh hoạt của Tổng Vụ Thanh Niên tại Đại Hội Phật giáo VNTN kỳ 4 tháng 12 vừa qua đã làm cho một số thanh niên SV Phật tử bất bình. Tuần vừa qua một biến cố nhỏ đã xảy ra tại trụ sở Tổng Vụ Thanh Niên Phật tử đường Công lý Saigon khiến chùa Ấn Quang phải nhờ đến Cảnh Sát can thiệp.



Theo đoàn SVPT Saigon, Thượng Tọa Thiện Minh—Tổng vụ trưởng TV Thanh niên—đã gọi Cảnh sát quận 3 đến bắt họ trong khi những SV này đang tiếp xúc với một số người ngoại quốc tại trụ sở nói trên. Tuy nhiên theo các Thượng tọa Lãnh đạo Ấn Quang thì một số thanh niên đã tự ý xông vào trụ sở TNPT đập phá văn phòng của Ban Chấp Hành Đoàn SVPT đã được niêm phong trước đó. Ngay sau đó, nhân viên văn phòng của Tổng Vụ đã mời cảnh sát đến lập biên bản và giải tán các phần tử quá khích này chứ không có bắt bớ ai cả. Thượng tọa Tổng Thư Ký Viện Hóa Đạo Ấn Quang cho biết ban CHĐSVPT đã bị giải tán rồi mà còn tiếp tục hoạt động, lợi dụng cơ sở của tôn giáo để bàn chuyện chánh trị thì phải gặp trở ngại.

Được biết trong thời gian tranh đấu chống nhà nước trước đây, đoàn SV Phật tử Saigon cũng như Tổng hội SV Saigon không ít thì nhiều đều được sự ủng hộ của giáo hội Ấn Quang.

Tổng hội SV Saigon do Huỳnh tấn Mầm và đoàn SVPT Saigon do SV Nguyễn xuân Lập làm đoàn trưởng. Hai đoàn thể này thường nắm vai trò xung kích, hỗ trợ lẫn nhau trong các vụ xuống đường, biểu tình, các bản tin mang nội dung quá khích của Tổng hội SV Saigon phe Huỳnh tấn Mầm thỉnh thoảng được ấn hành bằng phương tiện của đoàn SV Phật tử Saigon.

Qua ngày bầu cử Tổng Thống, các cuộc tranh đấu quá khích tàn lụi, phe SV tranh đấu tan rã, còn nhóm SV Phật tử Nguyễn xuân Lập trở về vị thế yên lặng, chờ đợi.

Cho đến kỳ Phật giáo Ấn Quang đại hội lần thứ 4, thì giáo hội Ấn Quang đã tỏ vẻ dứt khoát cắt đứt sự ủng hộ của mình đối với đoàn SV Phật tử Saigon. Trong khi đó đoàn SVPT Saigon cũng nhận thấy cái «nguy cơ» sắp tới cho họ với việc Đại Đức Giác Đức (SV cho là thân Mỹ) được Giáo hội Ấn Quang đề cử làm phụ tá Tổng vụ Trưởng tổng vụ thanh niên, nghĩa là điều khiển luôn đoàn SV Phật tử Saigon.

Đoàn SV Phật tử huy động một số các «bà mẹ» đến tận đại hội để bày tỏ thái độ chống Đại Đức Giác Đức, Nhưng rất cuộc, Đại hội Phật giáo Ấn Quang vẫn loại trừ được đoàn SV PT Saigon.

Một bản tin chính thức do đại hội Phật giáo kỳ 4 phổ biến đã cho biết đoàn SVPT Saigon không còn

sinh hoạt trong ý thức dân tộc và đạo pháp, mà đã sinh hoạt theo ý thức ngoại lai theo ý thức chính trị phản lại dân tộc và đại hội Phật giáo đã đồng ý đặt đoàn SV Phật tử Saigon ra ngoài hệ thống của tổng vụ thanh niên, cho đến khi nào kiểm soát được.

Thượng tọa Thiện Hoa viện trưởng viện hóa đạo Ấn Quang cũng đã phủ nhận một nguồn tin do một tờ báo của đoàn SVPG Saigon đăng tải, cho rằng TT Thiện Hoa đã đồng ý với lập trường bầy diêm của Bà Nguyễn thị Bình tại hội đàm Ba Lê.

ĐỒ VUI

(Tiếp theo trang 18)

5. CHIM HÒA BÌNH NIXON: «Chíp! Chíp! Chíp!...»

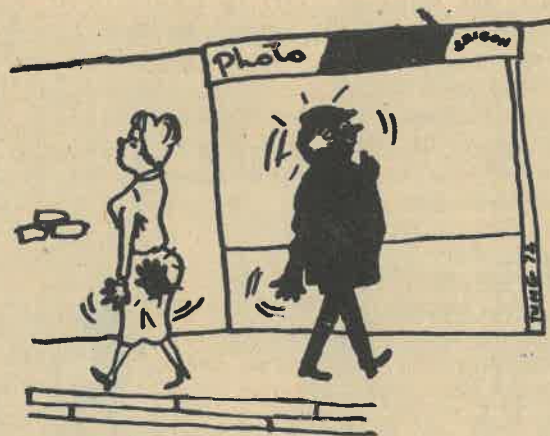
(Ông Hoàng Thái Thạch, 14/48
Tôn Thất Dạm Saigon)

Xin mời hai bạn số 1 và số 2 đến báo Đờn nhận 4 số báo, trong các buổi sáng thứ năm.

Hai bạn đọc ở Đà Nẵng và Bình Định đã gửi thư về tòa soạn sớm nhất và đáp đúng mục Đồ Vui Thử Trí Nhớ của Các Bạn đăng trong Đờn số 116.

1) Ngô văn Tây, lớp 11A Trung Học Quang Trung, Quận Bình Khê—Bình Định,

2) Trương Hiệu, số 324 Thống Nhất, Đà Nẵng



Đờ Buồn tinh hoa

Đạo rày gần tới Tết nghe buồn chi lạ! Chả mấy chốc mà đến tuổi «tri thiên mệnh». Sự đồ dốc của tuổi xuân càng ngày càng nhanh chóng, nên:

«Soi gương đã thấy bạc râu mây!»

Thêm vào nỗi ưu tư vì tuổi tác, còn có nỗi lo lắng về tiền nong. Của cải tỉ lệ thuận với thời gian vì thời gian càng trôi nhanh, của cải càng biến đi đâu rảo trôi. Bởi buồn nên phải nói chuyện uống rượu. Xin mời chư vị đi nhậu ở chợ Đũi vậy.

Trước nhất là cần xác định vị trí. Ở Saigon, góc đường Lê Văn Duyệt và Trần quý Cáp, từ xi-nê Nam Quang ngó qua, ta thấy ngay một dãy quán bán các thức ăn, ban đêm lại có bóng hồng thấp thoáng: đó là chợ Đũi.

Thứ hai là cần xác định danh từ. Trong tự vị của hội Khai Tri không có chữ «đũi». Trong tự vị của Thanh Nghị, chữ «đũi» được giảng là một loại hàng dệt bằng tơ gổc (bourre de soie). Có lẽ gần đúng như vậy. Đũi bà con với lụa là và rất gần với thao (nón quai thao). Vậy chợ Đũi có lẽ là chợ trước kia có bán đũi nhiều, cũng như chợ cá, chợ chim, chợ chó... Có một ông bạn đưa ra nghi vấn: lên chợ này có thể là «chợ đu đu» vì hộp chợ chỗ bị cấm nên bạn hàng cứ bị đuổi chạy dài dài. Lối cắt nghĩa này có tính cách thời sự vì anh bạn thấy cảnh sát hay đuổi những người buôn bán ở lề đường Lê Lợi, Tự Do nên nghĩ ra vậy. Chắc phải nhờ đến bậc tiền bối khảo cổ như cụ Vương hồng Sên giải thích hai tiếng «chợ Đũi» mới được.

Các bạn nào đến chợ Đũi thì nên ghé vào các quán xây mặt ra đường Trần quý Cáp vì ở đây chỉ có nhậu suông mà thôi. Nếu bạn ghé vào dãy quán ngó ra đường Lê Văn Duyệt thì coi chừng có thể bị bắt cóc vì ở đây là các demi-bar: cũng có nhậu, có ăn lại rai và có các em ngồi bàn tán nhảm!

Ở chợ Đũi làm gì món nhậu sang trọng. Tim đồ mà cũng không có bỏ câu quay, cua rang muối. Nhưng với đàn nhậu thì cần gì món ngon. Ở đây chỉ có khóm (thơm, dứa) chấm muối ớt, xoài xanh chấm nước trái cóc, bưởi v.v... Nếu muốn ngà mạn thì gọi phở xao dòn, bò lúc lắc, lòng heo...

Nhậu ở chợ Đũi

TẠ KÝ

Đâu có cần gì phải món đắt tiền mới nhận được. Vài con khô mực, mấy miếng phở mát hiệu «bò cur ri» là đủ làm mỗi rồi.

Ở đây cũng chỉ có la-de làm chuẩn, cũng có thể gọi Martell nhưng sẽ bị cửa cò, và gọi Vinh tầu Tâm để say cho bỏ căng?

Đàn nhậu ở đây có đủ hạng và đi hành từng nhóm. Thầy chú có, lính tráng có, làm công có, giáo sư giáo giéc cũng có. Thỉnh thoảng cũng ngính nhau, đá bàn ghề và đập lộn. Ai mà nhát gan chắc không dám xỏ rờ tới đây. Kể viết bài này cũng có dự một vài trận đụng độ sơ sơ tại đây mà kết quả là chỉ có ly chai bể, bàn ghề gãy và những kẻ tham chiến móc tiền ra đền!

Nhậu nhết có cái vui là gặp bạn bè. Đôi ba thằng thân nhau, khề khà bên một đồng vô chai «33», kể chuyện trên trời dưới đất rồi than thở là buồn quá, buồn bỏ mẹ, buồn chết đi được! Chợ Đũi, đối với kẻ này, là chỗ qui tụ được bạn bè, thế thôi.

Ngồi nhàn Tôn thất Trung Nghĩa, một thứ Từ Hải thời nay uống lave, ta mới thấy vừa thú, vừa thương. Thú vì hân uống bất kể chết, uống đến mất đồ kè, uống đến chủ quán kêu hết cả rượu mà vẫn đòi nữa. Thương vì... ôi! làm sao nói cho hết được, mà cũng có thể nói hết được qua một câu:

«Ngà nghiêng đây cốc, độc hành trong đêm». Một Cam duy Lễ, thông minh dĩnh ngộ, mới tập nhậu gần một năm mà đã vượt cả đàn anh! Từ chai thứ tư trở lên là hân thảo luận rất hăng, bất cứ về vấn đề gì, nhất là Toán học và phim chuồng!

Một Ký giả tuổi hơn năm chục mà cổ theo tui trẻ để gục lên gục xuống. Ăn chay mà nhậu rượu là điểm đặc biệt của nhân vật này. Ngoài ra, còn khoái ăn sò, nghêu... loại càng nhỏ chừng nào, Ký giả càng thích xơi chừng ấy! Một Phạm xuân Ẩn, ôi! con người gương mẫu không bao giờ nhậu quá một chai!

THƯ ĐỖ BUỒN

ĐỌC THƯ phụ trách

Saigon ngày 6 tháng 01 năm 1972

TRẢ LỜI

Ký thân,

Bạn Trương Toàn

Mỗi người chúng ta đều có nỗi buồn. Thế hệ bốn lăm, Ký có «mỗi sâu ở lại». Thế hệ sáu ba, mình cũng có «mỗi sâu ở lại». Ở lại để chuẩn bị, đợi chờ... Năm tháng trôi qua, «đôi áo cơm thay thế chuyện giang hồ». Buồn là phải. Vào đạo «đỗ buồn» là phải. Viết cho đỡ buồn là phải.

Nhưng bản tính vốn cần thận, mình sợ nhận lời mà không viết được thường xuyên lại làm phiền lòng Ký. Do đó mình tiếp xúc với một số bạn bè, cùng một tâm trạng cùng làm «nghề thầy» và tất cả đồng ý có thể nhận lời cùng với Ký viết được ..

TRƯƠNG TOÀN

Rất hân hoan được thư bạn và được bạn nhận lời viết cho mục Đỗ buồn. Thay mặt đạo trưởng đỡ buồn, tôi chấp nhận cho bạn và số bạn bè của bạn từ nay trở thành đạo hữu của môn đạo. Đợi ra giêng rằm ngày tháng, tôi sẽ hội ý với các chức sắc cao cấp của đạo và sẽ tìm chức gì lớn lớn để phong cho bạn.

Thân ái,

Tạ ký

Tổng thư ký ĐDB

VIẾT

cho Trương Xuân Huy.

Mười năm rồi

Anh không cầm viết.

Em hỏi anh :

Vậy bầu nhiệt huyết

Thời hoa niên

Anh đề thành không ?

— Máu đã đông

Bao nhiêu em biết

Đã tươi gì

Ích lợi non sông ?

Bạn anh hỏi :

Quê nhà xứ lạnh

Sao mây chưa

Thỏa chí tang bồng ?

— Anh đi tìm

Một khoảng trời trong

Trời trong có

Nhưng cao với vọi

Bao thác sâu

Nước đục ngập muôn lòng

Anh lội xuống

Trầm mịch trong nước đục ?

TRƯƠNG TOÀN.

Đạo quy Đỗ Buồn

Kính thưa ông Chu Tử.

Đang trưởng đỡ buồn.

Tôi là một độc giả rất trung thành của Đời. Tưởng ông «nói phét» chơi. Ai dè, ông lập Đạo Đỗ Buồn thiệt và thiên hạ hưởng ứng rất đông.

Nếu ông có lập Đạo Đỗ Buồn thiệt, thì nhớ ghi tên tôi vô nữa. Hy vọng sẽ đỡ buồn hơn. Đề nghị nên làm một cái gì đó, để phân biệt kẻ ai cũng có thể vô ngực tự xưng là đảng viên của Đảng Đỗ Buồn. (Xin lỗi, lẫn lộn đạo và đảng rồi làm ố danh đạo (hay đảng cũng vậy) chẳng hạn có thể đảng viên ĐDB. Và để biết coi đảng ta đông không ?....

Xin nhờ ông Độc Thủ nhân có «Sầu Riêng» hay «Sầu chung» gì đó rằng : Đọc thư có ấy tôi thấy đỡ buồn nhiều, và muốn Friend với có ấy. Tôi tuy chưa lên Đại học nhưng sưu tầm rất nhiều thơ đỡ buồn và muốn «Sầu Riêng» (hay Đỗ buồn riêng) cùng có ấy.

Và địa chỉ của tôi.

BÙI NĂNG THUY

Khu Cầu Sơn Đơn Dương

TUYÊN ĐỨC

— ĐT đã chuyển đề nghị của Bạn cho đạo hữu Tạ Ký. Việc lập thể đỡ buồn có phải là một cách làm cho đỡ buồn chăng ? Bạn đọc thử nghĩ đăm xem có hình thể nào để phân biệt một đạo hữu Đỗ buồn với người

phàm (!) Chiều ý Bạn, ĐT đăng mấy lời kết bạn cùng có Sầu Riêng, may ra sẽ có một nỗi sầu chung. Thân.

Có nên góp tiền nguyệt liêm ?

Kính thưa bác Đảng trưởng Đảng Đỗ Buồn !

Đọc báo Đời thấy bác sáng lập đảng Đỗ Buồn cháu thích ghê, phân vân mãi hôm nay cháu mạo muội viết gửi và xin gia nhập vào Đảng.

Sống ở đời có trăm vạn cái buồn bác nhỉ, chẳng hạn như cháu đây với số tuổi hai mươi, các bạn cháu, nhìn đời một cách lạc quan vậy mà đối với cháu, cháu cảm thấy bi quan và chán nản quá. Con người sanh ra chỉ có lớn lên, có gia đình rồi sanh con để cái như vậy rồi cứ liên tục mãi. Tầm thường quá, đã vậy nhìn vào cái xã hội hôm nay ôi thôi còn gì đáng buồn hơn nữa. Có những lúc cháu cảm thấy buồn vô hạn để rồi chẳng biết vì sao mình buồn và buồn những gì ? Con người cứ ở mãi trong cái vòng luẩn quẩn bác nhỉ.



Gia nhập vào đảng cháu không nghĩ chỉ viết hay kể chuyện tiêu lâm mà thôi, mà cháu lại có ý kiến này.

Khi mỗi đảng viên gia nhập vào đảng, đảng nên có một thể lệ như là đóng góp tiền nguyệt liêm mỗi tháng để gây quỹ.

Thưa bác đảng trưởng. Đời đã chẳng đẹp như mình đã tưởng (khi còn bé) mà nói đến cuộc chiến hôm nay người mà ta nhắc đến trước tiên phải nói là các anh chiến sĩ. Cháu muốn nói là những số tiền

của các đảng viên đóng góp, ta sẽ làm việc xã hội là ủy lạo các anh, nhất là các anh thương phế binh, thương bệnh binh đang nằm điều trị ở các chẫu y viện !

Cuộc đời đã u tối mình nên làm cho nó tươi sáng lên một tí bác nhỉ, và gây một chút ít niềm tin trong lòng người.

Ý kiến cháu là thế bác Đảng trưởng thấy thế nào ? Kính chúc bác Đảng trưởng khỏe, đảng một ngày thêm đông.

Một đảng viên mới

HUYỀN HÀ

— Đạo hữu đã chính thức gia nhập đạo Đỗ Buồn. Đề nghị của Bạn kể cũng đỡ buồn lắm. Mong ông đạo Tạ Ký đề ý nghiên cứu.

Mấy lời tâm huyết

«... Nhưng may thay tuần báo «Đời» xuất bản rồi nhật báo «Sóng Thần» đã công khai xuất chiêu diệt trừ tham nhũng, điển hình là nhóm Hà thúc Nhơn được thành lập và việc tổ Thiệu tường Nguyễn văn Toàn một cách công khai trước dư luận. Những hành động can đảm trên đã định được hướng đi cho chúng tôi ngày mai, vì chúng tôi quan niệm mọi người phải có một niềm tin vững chắc và một lý thuyết căn bản «Có đỡ buồn, mới tin tưởng và tiến đến thành công». Tâm trạng của chúng tôi ngày hôm nay cũng tương tự như đại văn hào Tào Thục đời Tam Quốc bên Trung Hoa, muốn tránh được cái bệnh «Buồn» thời đại, theo thiên nghĩ của chúng tôi là gia nhập đảng «Đỗ Buồn». Những lời tâm huyết và chân thành trên chúng tôi hy vọng đồng chí Đảng Trưởng và Ban chấp hành Trung Ương chấp nhận cho chúng tôi ghi tên vào danh sách những đảng viên đảng «Đỗ Buồn».

Trân trọng kính chào đồng chí Đảng Trưởng

Lê Minh Liệt

(Bạc Liêu)

— Đồng ý với Bạn rằng «Có đỡ buồn mới tin tưởng và tiến đến thành công». Trong đó thư từ của các bạn trẻ gửi về tòa soạn, hầu hết đều tỏ ra mất niềm tin rất thâm. Trung ương đạo đã ghi tên bạn vào sổ đỡ buồn. Mến

NHẬU Ở CHỢ ĐÙI

Một Nguyễn Liệu tư Quảng Ngãi vào là mò tòi đây ngay; năm Saigon nửa tháng thì hết 14 đêm ở chợ Đùi. Người hùng của Quảng Ngãi Nghĩa thực tuyên bố một câu xanh đờn:

— Công việc của tao ở Saigon chỉ có nhận la-de là có ý nghĩa hơn cả !

XXx

Cái sợ lớn lao nhất của dân nhậu là thiếu bạn bè. Một lúc nào đó, theo chính sách chiêu hồi, tại bạn sẽ dần dần bỏ mình về với vợ con, cha mẹ hoặc đi theo người yêu, thì lúc ấy mình buồn biết mấy. Bài thơ sau đây xin được chép để hiến quý vị cùng tâm trạng :

CHỈ ĐỢI MỘT MINH MÂY

Hãy quay về với vợ
Ôm ấp đều mỗi đêm
Đừng theo tao đi nhậu
Tổn tiền lại buồn thêm.

Hãy quay về với con
Bỏ bè chúng sao được
Có làm cha cho tròn
Tạo nhân tại đất nước !

Hãy quay về với mẹ
Xin bú ti sữa già
Dù hơn ba mươi tuổi
Nhưng mây còn trẻ thơ !

Hãy quay về với bố
Quý gối nghe luân thường
— Đi nhậu, hư hỏng hết
Ở nhà, ngoan, bố thương

Người yêu giờ tay vẫy
Mây hãy quay về mau
Đừng ngại ngần như vậy
Tội mình còn gặp nhau.

Mẹ cha cùng chết hết
Hay già nua cả rồi
Vợ con cũng chán ghê
Và người yêu bỏ rơi.

Nếu không ai chịu nhận
Thì hãy quay về đây
La ve tao rớt sẵn
Chỉ đợi một mình mây.

TẠ KÝ

(30-12-71)

ĐẦU GỐI (tiếp theo trang 5)

của những đơn vị Thiết Giáp Kìa, còn vắng vắng câu trả lời của cố Trung Tướng Đỗ Cao Trí vị tướng Dừng với báo chí sau chiến thắng Tây Tiến với sự tham dự của mọi quân binh chủng ưu tú nhất: «Đơn vị xuất sắc nhất trong cuộc hành quân này là Thiết đoàn 10 Kỳ binh». Lại nơi đây, Sao Bắc Đẩu (trung tá Nguyễn Đại Thịnh) trên tuần báo Điều Hài đã viết: «Tại Kreck trên vòng đai căn cứ 7, đơn vị tiếp giáp địch nhất không phải là ND, BĐQ, TQLC mà là những đơn vị Thiết giáp và hiện tại trên chiến trường ngoại biên, phải chăng Cảnh sát Dã chiến đang sẵn đuôi chiến xa Nga ?....

Tôi là một SQ Kỳ binh thuộc QLVNCH Tôi không thể giải thích gì được cho binh sĩ của tôi trước sự đối đãi của nhà nước đối với chúng tôi trong cuộc «cách mạng mùa thu» này. Dầu sao, bốn phần của cấp chỉ huy vẫn luôn luôn phải trấn an tinh thần họ, ở bất cứ hoàn cảnh nào, ngay cả trường hợp tôi cũng không tìm được cách trấn an chính mình tôi, như lúc này chẳng hạn. Hay tôi mượn câu trả lời này. Biết đâu đúng như ý của nhà nước: Tại các đơn vị kia để gì được chết cháy chết thành tro than ngay như lính TG

«Cách mạng kinh tế mùa thu». Hai chữ mùa thu khiến tôi nhớ lại bài tập đọc hồi còn Lê trên đất Bạc: «Buổi mai hôm ấy, một buổi mai đầy sương thu và đầy gió lạnh...» Tôi nhớ đến hình ảnh những cành cây trụi lá đứng thật hiu hắt hai bên đường và sự thấy mình cũng đang bị lột trần đến cùng thịt da như thế. Nhưng chắc chắn, hồn tôi sẽ không có được cái thanh thần của những cành cây trụi lá chờ vơ vơ kia: mùa thu đến, dù bị lột bỏ đi tấm áo bên ngoài, tất cả đồng loại chúng đều như nhau. Còn chúng tôi, cũng cùng chung một mùa thu này, chỉ có một lớp chúng tôi ào ạt, bên cạnh đồng loại xanh tươi màu mỡ hơn. Và nếu vực ngã xuống, chắc hẳn chúng tôi sẽ phải tức tưởi lắm. Hay biết đâu đây chẳng phải là Mùa Thu Chết ! (THIỆT MÃ)

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ...

(TIẾP THEO TRANG 25)

Theo các giới chức am tường thì các tổ chức văn hóa, từ thiện thành hình được do một khuyến cáo của CIA gửi đến quốc hội HK từ năm 1954. Từ khuyến cáo này, Quốc hội Hoa Kỳ hoàn thành đạo luật số 480 ấn định các điều luật cho phép chính phủ Hoa Kỳ thực hiện một chương trình mền danh là:

«Chương trình thực phẩm phụng sự tự do» nhưng đến năm 1969 chương trình này được sửa đổi danh xưng là: «Thực phẩm phụng sự Hòa Bình», phải chăng sau 15 năm gây loạn, CIA đã thấy hai tiếng Hòa bình hấp dẫn hơn từ do nên sửa đổi như trên. Và theo quyết định mới nhất đây, giới chức Hoa Kỳ đã tu chỉnh đạo luật 480 để các Trung Tâm Xã Hội

Phật Giáo VN hội đủ điều kiện nhận tài trợ phẩm vật của chương trình «Thực phẩm phụng sự Hòa Bình». Do quyết định này bắt đầu từ trung tuần tháng 7 1971 các trung tâm xã hội Phật giáo tại miền Trung trên ngáp các phẩm vật cứu trợ mang nhãn hiệu Mỹ và cũng từ quy định trên đây các TT Thiện Minh có quyết định tạo bạo loạn án các lãnh tụ SV tạm trú tại Trung tâm Quang Đức (224 Gò g Lý) là cực tả và nhờ tay Canh sai đuổi hết các SVHS thường đến đây sinh hoạt. Đều rõ, từ đó Thượng Tọa thành lập một Trung tâm xã hội đích thực như Caritas của giáo hội Công Giáo.

Và cũng theo phúc trình của cơ quan chống phản loạn (Counter Insurgency) thì trong năm 1969 các tổ chức trên đã được chính phủ Hoa Kỳ tài trợ 93 730.758 Mỹ Kim tức gần 100 triệu.

SINH TỬ PHÙ

(TIẾP THEO TRANG 21)

Bịa

Tóm lại, ta kết luận «Xĩa là Bịa» Điều chi không hiểu được, thì người ta phải tìm một lối giải thoát bằng cách bịa. Bịa cách đó thì Xĩa rất khoái. Vì nó chứng tỏ Xĩa vạm vỡ !

Tuần trước bản đạo đọc trong một tờ tuần báo bài «Đại Học Vạn Hạnh trên đường Mỹ hóa». Bài báo đó chỉ có một chủ đề: Mỹ và tay sai Mỹ đã xâm nhập đại học Vạn Hạnh ! Và điều được đưa ra làm dẫn chứng là: tại Đại Học này có nhiều giáo sư đi học Mỹ về !

Nếu tất cả những ai đi Mỹ học ba năm về đều trở thành Xĩa hết thì Xĩa vạm vỡ rồi còn chi ?

Lợi nghiệp cho Thượng Tọa Minh Châu, nếu cái đại lập luận đó tiếp diễn thì sẽ có lúc người ta sẽ gán cho Thượng Tọa là...Người của bà Indira Gandhi vì thượng tọa Minh Châu lỡ đi Ấn Độ học và lại tinh thông Phạn ngữ !

Đã đến lúc mà chúng ta phải giải hoặc cái huyền thoại Xĩa.

Chấm dứt cái mặc cảm về Xĩa cái ảo tưởng về Xĩa.

Nếu không thì rút cục chúng ta sẽ thành Việt gian, làm đầy tớ không công cho Xĩa !

ĐẤU TRANH CHO ĐỜI

(Tiếp theo trang 4)

Đó là tư cách của cơ quan lập pháp số một, có ưu quyền, so với cơ quan lập pháp số hai là Thượng nghị Viện. Chúng tôi không hiểu rằng các dân biểu thân hành pháp sẽ nghĩ sao và các vị cố vấn đứng đằng sau quý vị nghị sĩ sao, trước các lời chỉ trích của báo chí ?

Trong mấy tháng nghỉ ngơi, ăn tết, sau những ngày làm việc mệt nhọc (quá mệt vì làm nhanh, nhưng cũng quá nhàn vì không cần suy nghĩ nhiều), chúng tôi ước mong lương tâm và lương tri của quý vị làm việc, đề tự xét tư cách của mình.

Điều đó không phải chỉ quan trọng đối với cá chế độ, nghĩa là cả tương lai đất nước này.

Quý vị có thì giờ tự vấn chăng ? Hay còn bận rộn để lo trách nhiệm nợ đã vay mượn từ khi đi ứng cử ?

Bàn tay lông lá của C.I.A

(TIẾP THEO TRANG 8)

Cũng theo sự tiết lộ của nhân viên cao cấp này của CIA thì Cơ Quan Tình Báo Trung Ương Hoa Kỳ có «biệt tài» làm «mọc» lên những cuộc nổi dậy trong một số quốc gia mà họ nghĩ là những nhà cầm quyền của những nước này không mấy thân thiện với Mỹ. Tuy nhiên, nếu mới nhìn thoáng qua người ta có thể nghĩ đó chỉ là những cuộc nổi loạn do chính dân chúng địa phương phát động.

Những chiến dịch bí mật trong vùng Đông Nam Á trong nhiều năm qua đã khiến cơ quan tình báo trung ương HK lập nên công ty Hàng Không Air America hiện nay con số nhân viên làm việc lên đến 18 000 người.

Ngoài việc tạo dựng nên công ty Hàng không Air America, CIA còn thành lập Southern Air Transport ở Miami và Rocky Mountain Air ở Phoenix để yểm trợ những hoạt động bán quân sự ở vùng Nam Mỹ. Thêm vào đó, CIA đã thiết lập những đường hàng không để liên lạc trên khắp thế giới mà điển hình là một ở Nepal và một ở Đông Phi (East Africa)

Marchetti còn tiết lộ Trung Ương Tình Báo Mỹ đã lập ở Trung Tâm Hoa Kỳ một kho chứa vũ khí vĩ đại. Tại đây có đủ thứ quân dụng và đủ loại vũ khí không mang nhãn hiệu của quốc gia nào cả. Những vũ khí bí mật mà CIA đã mua được từ khắp nơi trên thế giới đã được tập trung để lúc cần có thể xử dụng ngay như vụ nội loạn ở Guatemala chẳng hạn. Marchetti còn cho biết CIA đã gửi nhân viên đi khắp các quốc gia thuộc khối Cộng để mua vũ khí.

Marchetti cho rằng muốn hiểu một cách rõ ràng tại sao CIA đã hành động trên khắp thế giới, đã hoạt động bí mật tại quốc nội và tại sao lại cần phải kiểm soát chặt chẽ những việc làm của cơ quan này chúng ta cần phải hiểu rõ về những nhân viên tình báo CIA.

Ông cho rằng phần lớn nhân viên của Cơ Quan Tình Báo Trung Ương Hoa Kỳ đã hoạt động sau thế chiến thứ hai, khi cuộc chiến tranh lạnh bắt đầu phát động, đa số hay cũng có thể nói được là hầu hết, đã là những người phi thương, những người ái quốc thật sự. Tuy nhiên, bản chất những việc làm của họ không có tính chất đạo đức chút nào cả.

XI-RỎ

PROMET

H
TRĂNG
1

KN SỐ 129M/BYT/OCDA



trị các chứng : MẮT NGỦ, HO SỤYỀN

PHONG NGŨA, NỔI MỀ DÂY



THUỐC ĐIỀU KINH GYNOPAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS
(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N)

Tri bệnh: - THẤY KINH CHẬM.
- KINH NGUYỆT ÍT.
- TUỔI HỒI XUYÊN VÀ DẬY THÌ.
- KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.
- ĐAU LƯC KINH KỶ.

BÁN TẠI CÁC
NHÀ THUỐC TÂY

K.N.Số: 80 MAC 12. 28 2 66.

DYNACYTONE

LABORATOIRES
MILLOT
PARIS



Tri:

GẦY ỒM.
KẸM ĂN.
THIẾU MÁU.
YẾU GAN.
MỠI MỆT
LAO LỰC HỌC NHIỀU
DƯỠNG THAI.

K.N.Số: 70 M 800R 28.2.66.

K.N.Số: 70 M 800R 28.2.66.



K.N.Số: 71 M 800R 28.2.66.

HEPACHAUT

NƯỚC CỐT ARTICHAUT

NƯỚC CỐT GAN BỒ TƯỚI

SINH TỐ B12

SINH TỐ B1

SINH TỐ B2

SINH TỐ B6

SINH TỐ PP

SINH TỐ D2

YẾU GAN
GẦY ỒM, MẤT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGỪA MỀ ĐAY
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TẢO BÓN
DƯỠNG THAI
MỠI MỆT

Viện Bảo Chế HADZER

CÚM NÓNG LẠNH. CẢM SỞI. ĐAU NHỨC

ANTIGRIPPAUX



XIN NHỚ NHÃN HIỆU

BÚA BỐ ĐẦU NGƯỜI

CÓ BÁN
VIÊN LƯU TRỮ
MỠI MỆT

Các nữ Minh Tinh thượng thặng màn ảnh sân khấu :
Bạch Tuyết, Ngọc Giàu, Phương Liên, Như Ngọc,
Hồng Nga, Lệ Thủy, Kiều Mai Lý, Ngọc Tuyết...

TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU :

Thẩm Mỹ Viện
CRYSTAL
NGÔ VĂN HIẾU

Do bà Ngô Văn Hiếu, tốt nghiệp các viện đại học thẩm mỹ Nhật Bản, Pháp Quốc, Hoa Kỳ điều khiển.

Số 101 Công Lý — Saigon — lầu 1
 (Thương Xa Tam Đa) Đ.T. 99.594

●●●●●●●

Đặc biệt

- Lột da mặt và căng da mặt để trẻ lại 20 thời,
- Mắt một mí thành hai mí
- Mũi thấp thành mũi dọc dừa
- Má lúm đồng tiền, cằm chẻ, môi trái tim
- Ngực lép, ngực xệ, trở nên căng phồng hấp dẫn
- Giải phẫu thẩm mỹ và giải phẫu các tật bẩm sinh
- Trang điểm cô dâu, dạ hội, truyền hình

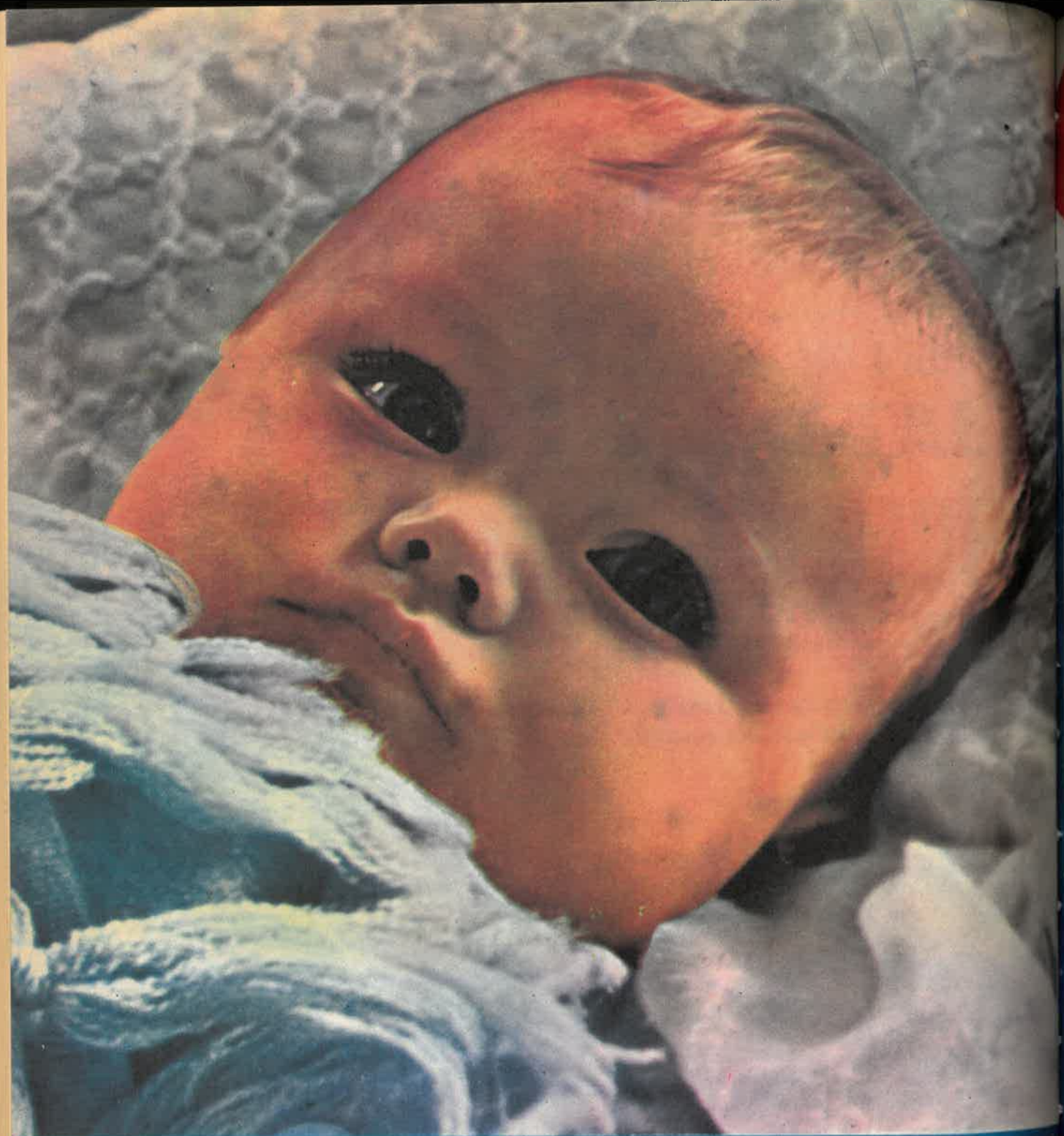
Với sự cộng tác của nhiều bác sĩ chuyên môn về thẩm mỹ, quý vị sẽ hài lòng vì được sửa sắc đẹp hoàn toàn hợp với khuôn mặt và vẻ đẹp sẵn có của quý vị.



BẠCH TUYẾT :
 «Cải Lương Chi Bảo»

Mỹ viện Ngô Văn Hiếu là nơi chúng tôi thường xuyên lui tới để được sửa sắc về thẩm mỹ và hóa trang. Nhờ đó chúng tôi giữ được sự trẻ trung tươi đẹp và cảm tình nồng nhiệt của quý khán giả.





SỮA BỘT THỤY SĨ

MATERNA



Đầy đủ chất bổ dưỡng
dễ pha - mau tan - thơm
ngon - tinh khiết tốt như
sữa mẹ